

Nam thu nhứt
Số 10 — giá 0\$ 10

TÂN VÂN

Ngày thu bay
6 Octobre 1934

Chủ-nhơn sáng lập: Mlle Trần-thị-Hiệp - Quản-lý chủ-nhiệm: Phan-văn-Thiết

BAO-QUAN: N° 45-49, RUE GARROS-SAIGON

DEPOT LEGAL
HỒ 407

VẤN-ĐỀ TIẾT-KIỆM

Cần giữ kiệm tị gia vì bốn.
Câu ngạn - ngữ ấy không những đúng ở xã-hội Á-đông ta mà cũng đúng ở xã-hội Âu-tây nữa!

Tiết-kiệm là gì?—Tiết-kiệm là biết dành dè, mỗi tháng huê-lợi của mình được 10 phần mình chỉ nên xài 5, 7 phần thôi. Món tiền mình dành dè đó để phòng hờ khi mình đau yếu già cả, không còn làm việc được nữa, thời lấy đó mà chi dụng, hoặc giả rủi mình chết sớm cho có một món tiền để lại cho vợ con mình được lấy đó làm món tư-bổn mà sanh-lợi về sau.

Về phương diện kinh - tế học.— Trước kia, các nhà kinh-tế học cho rằng tiết-kiệm là gốc của sản-nghiệp và là một phương giải-nghy cho hạng thợ thuyền. Nhà triết-học Mạnh-đức tư-cư (Montesquieu) lại khác, ông cho rằng nếu mấy nhà giàu có không chịu xài phí mà cứ lo tiết - kiệm thì bọn nhà nghèo phải bị chết đói.

Cái ý-kiến ấy nhiều người kích bát và nói rằng: trái lại, người giàu càng nên dành dè hơn kẻ nghèo vì như thế mới thiệt là hữu ích cho xã - hội. Họ viện lẽ rằng khi người giàu không xài hết số tiền huê-lợi của họ và họ lấy phần tiền họ dành dè đó mà đem ra sanh lợi thì cái số tiền ấy sẽ vào tay hạng người lao - động và phụ-tơ vào việc sản - xuất (production).

Vả tại nếu chúng ta biết rằng chính nhờ sự dành dè của chúng dân Pháp mà nước ấy: trong lúc trước cuộc Âu-chiến 1914, giữ được cái địa-vị một đại-quốc về công-nghệ; đương giữa lúc Âu-chiến, được mở mang binh lực cùng vận-tải đủ lương-thực mà dùng; và sau cuộc Âu - chiến có thể tu bổ những sự hư hao, cất lại những tỉnh thành bị tàn phá, dựng lại những nhà máy bị tiêu hủy v.v... Như vậy, chúng ta không thể nào chối cãi rằng sự dành dè là hữu ích cho nước nhà. Bởi có, bốn phần của người giàu trước hết là phải tiết-kiệm vì chỉ có họ là có thể tiết-kiệm một cách dễ dàng, khỏi phải nhin xài những việc cần kíp cho sự sống.

Phần hạng kẻ nghèo, thật ra thì không phải là họ không có thể tiết-kiệm được, vì cứ như sự 'a thấy biết thì họ vẫn

lắm khi có dư tiền mà xài phí bậy bạ trong đường tửu sắc... Cái món tiền xài bậy ấy, nếu họ muốn thời họ có thể dành dè được ngay!

Sự tiết-kiệm, dầu cho do nơi người giàu hay kẻ nghèo cũng vậy, cũng đều là nên khuyến khích tương lệ, miễn là số tiền dành dè đó người ta dùng để làm một chỗ làm đồng tiền chết, mà phải đem nó ra mà xài dùng trong các cuộc công thương là đủ.

Sự tiết-kiệm như đã nói trên đây là cái thể-tài của sự biết lo hậu của con người.

Điều kiện của sự tiết-kiệm.— Muốn tiết-kiệm không phải tự nhiên mà làm được ngay, cần phải có một ít điều kiện.

1- Phải có chí muốn lo hậu.— Giống như anh chàng Hercule trong di-đoan sử của người Hy-lạp phải lựa trong hai đường: một bên là đường đức hạnh, một bên là sự khoái lạc về tinh dục, loài người ai cũng phải lựa một trong hai sự muốn: ăn xài cho phí chỉ dầu là những việc không cần kíp cũng không chừa, hay là nhin ăn nhin xài trong một lúc mà để dành số tiền dự bị cho ngày tương lai.

Cái nhu - cần (besoin) hiện-thời nó tức nhiên khẩn thiết hơn cái nhu - cần tương - lai. Nhin sự xài phí cho sung sướng ngay bây giờ là một chuyện cũ g khó lắm. Người muốn dành dè đó phải suy nghĩ trong trí rằng trong năm bảy năm, hay mười, mười lăm năm về sau, mình không còn sức lực mà làm việc nữa; và phải tương tượng trước mắt sự vợ con cực khổ nếu va bất hạnh mà từ bỏ cõi đời. Ấy đó, chỉ nhờ cái trí biết lo sợ những sự bất trắc ngày mai mà người ta có thể dành dè được. P.V.T.

(COI TIẾP TRƯỞNG NHÌ)

Bon Prime N° 33 Để lãnh đồng-hồ

Có đủ 52 cái bons liên tiếp cái đầu phải ở trong khoản 31 Mai về trước thì được lãnh một cái đồng hồ.

Từ bon này về sau, bon nào không có dấu «Contrôle T.V.» thì bổn-báo không thể nhận.

Tây Bồi

NGƯỜI MÀ CHỊU THUA CHUỘT SAO?

TÔI có một người bạn thân, đi làm mất việc, ra buôn lỗ vốn, cùng nhau xa vắng có mấy tháng nay, may sao bữa kia thỉnh linh, anh em gặp nhau tay bắt mặt mừng, tôi hỏi:

— Ủa anh hai! lúc này anh làm công chuyện gì đó anh?

— Trời ơi! có công chuyện gì đâu mà làm! Tôi ở nhà ăn không, đang lo thử phương thuốc trừ chuột đây thôi.

Tôi cười và nói:

— Vậy mà bảo không làm chuyện

gì! Anh thử thuốc trừ chuột, thế là anh dự bị nay mai làm thế-giới vĩ-nhơn, có bia đá tượng đồng, có bác-dầu bội-tinh, có bạc tiền ức triệu đó.

Người bạn có ý sững sốt; anh tưởng là tôi muốn kêu ngạo xỏ xiên gì anh; nhưng sau tôi nói trắng ra thì anh cười, trong óc như có nảy ra một cái tia sáng hy-vọng.

Phải, tôi nói ai kiếm ra phương thuốc trừ chuột cũng đủ làm thế-giới vĩ-nhơn, ấy là nói chuyện thiệt!

Khoa-học Âu Mỹ ngày nay tài giỏi lạ lùng, thật là khuấy nước chọc trời, thông thiên triệt địa, tìm kiếm ra làm sự bí-hiêm, sai khiến cả những sức vô hình, đến đổi người ta tự phụ rằng cướp quyền tạo-hóa, giành khéo thiên-công, chứ không phải vừa. Ấy vậy mà có một giống vật, thân hình chỉ

(COI TIẾP QUA TRƯỞNG 2)

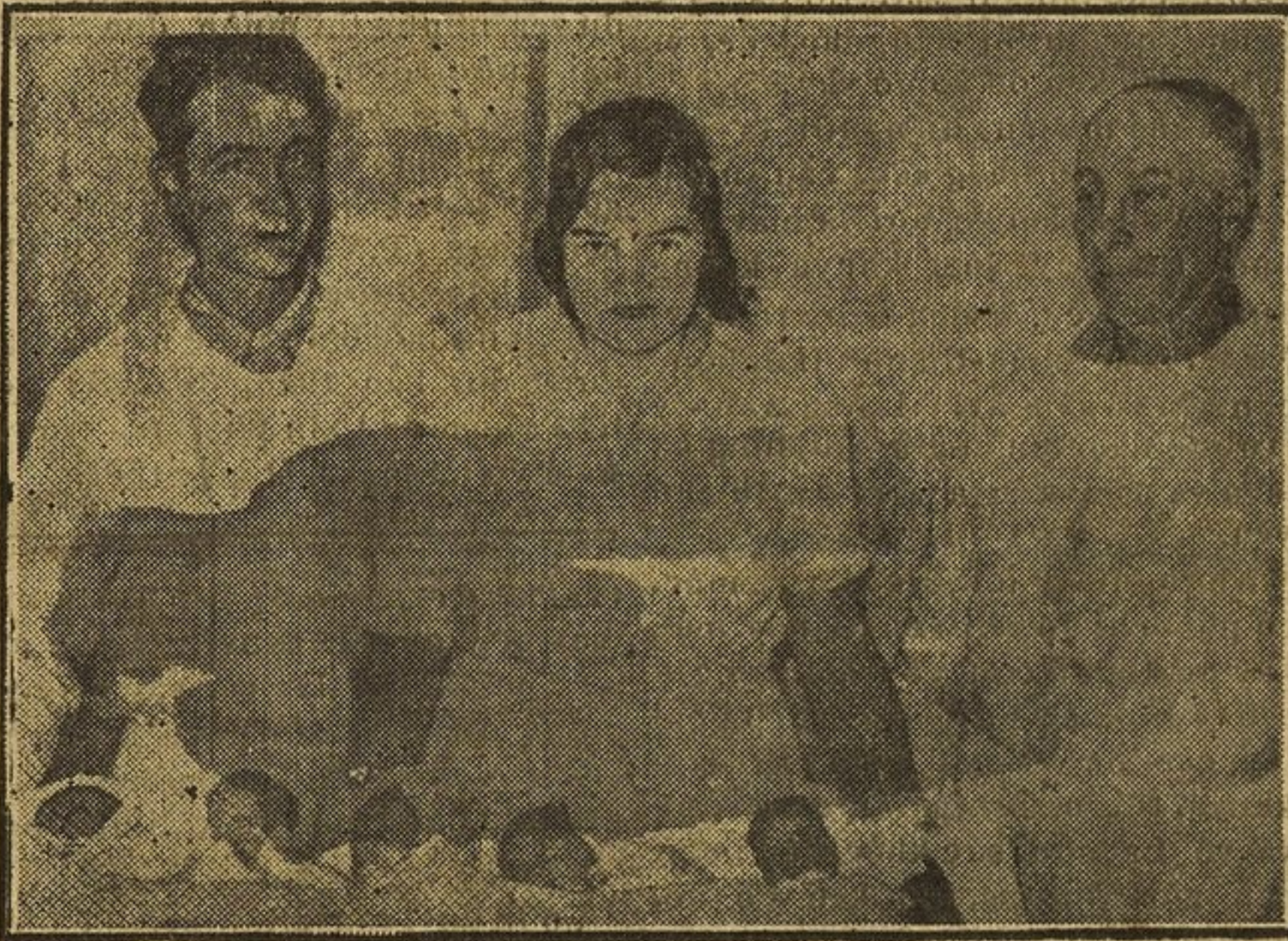
ĐỂ MỘT LẦN 5 CON GÁI

CẢ XU NHẬN 5 ĐƯA NHỎ LÀM CON NUÔI, VÀ LẬP CHO CHÚNG MỘT NHÀ VÚ NUÔI TỐN 5.000 ĐÔ-LA.

THÌNH thoảng thấy báo Tân-đăng tin rằng ở Trung-quốc có người đàn bà sanh 4 con một lúc, có người sanh 7 con một đ; song báo Tân-đăng tin « con vịt một cẳng » và không có hình ảnh gì làm chứng, thì làm sao mà tin được.

đẻ ra 2 đứa con rồi mà bụng còn thấy lớn thấy đau; đến lúc đẻ-tơ vừa đến nơi thì mụ Dionne đã đẻ thêm ra 3 đứa nhỏ gái nữa. Cộng lại 5 đứa đều là gái mà sanh ra thiếu tháng. Thiếu tới 2 tháng mới là ghê.

Vì đó mà đẻ-tơ phải dùng



HÌNH NÀY ĐỨNG GIỮA LÀ MỤ DIONNE, ĐỨNG PHÍA TAY MẶT CỦA MỤ LÀ NGƯỜI CHỒNG CÒN TAY TRÁI MỤ LÀ ÔNG ĐỐC-TƠ ĐÃ CỨU 5 ĐƯA NHỎ ĐỀU ĐƯỢC KHOẺ MẠNH

Người đàn bà trông hình này để một lần 5 đứa con, thì chính là việc thiệt cách vài tháng nay.

Ấy là chị nhà quê Oliva Dionne người xứ Canada. Hồ đầu tháng Juin, mụ có chữa cơn thiếu ngày tháng mà seo thấy đau bụng dữ, anh chồng sợ quỳnh chạy đi rước đẻ-tơ. Trong khi đó mụ ở nhà

cách riêng để nuôi nấng năm đứa nhỏ cho đủ cái số 2 tháng nữa là kỳ hạn tự nhiên của nó. Nhờ vậy cả 5 đứa nhỏ đều mạnh khỏe cứng cáp.

Báo-giới Canada rùm lên, cho là việc lạ như xưa nay trong lịch-sử sanh-dục. Nhà nước và nhơn-dân đều chú ý đến. Nào là hội Hồng-thập-tự gọi lại 3 người vú nuôi thật

Trong số này

CÓ NHỮNG BÀI:

Vấn-đề tiết-kiệm.
Cận-trạng Thái-bình-dương
Trẻ bán báo (điều-tra).
Vợ thánh-hiền.
Cảnh vườn hoa.
Cổ-kim Giai-vận.
Trương Cao-miên.
Phụ-nữ — Nhi-đồng.
Thê-thảo — Đua ngựa.
Thái — Toán-đố — Cờ-tướng

Nhiều hình thời-sự rất lạ.

Lở, Lầm. — Lười guom
Nữ-hiệp. — Liêu-Trai chi-dị

20 trang..... 0\$ 10

Năm mộng thấy chết mà chết thiệt

Câu chuyện này là câu chuyện thiệt.

Nguyên có một cô nữ-học-sanh ở Linbiana là cô Zorkha Princ 17 tuổi, bữa 16 Aout trước đây cùng người trong gia-quyển đi ra tắm ở bãi biển.

Trước khi đi, bà mẹ cô viết thư bảo cô đừng có tắm biển là vì đêm hôm rồi: — Mà năm mộng thấy con đi tắm bị một con cá ông cắn con chết.

Cô Zorkha đưa thư của bà mẹ cho chị em bạn coi, vừa cười vừa nói:

— Tôi nghiệp mẹ tôi năm mộng bà-xam như thế, đời nào tôi tin.

Nói rồi cô thay đồ xuống biển tắm. Không dè có mới lội ra ngoài chừng 30 thước, thì những người đánh cá ở quanh khúc đó nghe có một tiếng kêu la thảm thiết, té ra chính cô Zorkha bị một con cá ông cắn lỏi đi. Người ta chạy lại cứu cấp không kịp, chỉ thấy đám nước chỗ đó còn máu đỏ lỏm thôi.

tốt; nào là hằng ngày nhà thương ở Toronto gọi sửa lại cho 5 đứa nhỏ ăn; sửa ấy chở bằng toa xe lửa riêng.

Một người khéo lợi-dụng cơ-hội kiếm tiền, bảo anh Dionne ký giao kèo, đem 5 đứa nhỏ bày trong một cuộc Hội chợ Chicago, thì được lãnh 10 ngàn đô-la. Anh nhà quê này lại nghèo, thấy số tiền thì mừng quỳnh, mau mau ký tên vào tờ giao-kèo. Nhưng đến ngày sắp đem con đi Chicago thì báo-giới la rùm lên, họ không chịu để cho anh ta đem con đi bày cho thiên-bạ coi như thế. Rồi thì cả xứ Canada nhận 5 đứa nhỏ của Dionne làm con nuôi và chung đạu nhau 5.000 đô-la cất lên một nhà vú nuôi ở cạnh làng ấy để chăm nom nuôi nấng 5 đứa nhỏ là con chung cả nước và hằng ngày có lính canh gác trước nhà Dionne để ngăn ngừa những người háo kỳ bu lại dòm coi 5 đứa nhỏ này.



bằng ngón cái cho đến một ngón tay là cùng, bấy lâu nay cái nhà-khoa-học tài giỏi thì tài, vẫn không tìm ra phương-pháp chỉ bài trừ chống chọi giống vật đó được, đành bó tay trở mắt cho nó phá hại loài người mà thôi.

Giống vật đó là chuột. Không phải riêng ở xứ mình, như miền Hậu-giang mới có nạn chuột phá tán mùa màng, gieo rắc bệnh tật đau, kỳ thiếp khắp trên mặt đất, chỗ nào xứ nào cũng có nạn chuột làm cho người ta hư hại hiểm nghèo không biết sao mà nói cho cùng. Ở tỉnh thành thì nó cắn phá đồ đạc áo quần và sanh bệnh dịch-hạch, còn ở thôn-quê ruộng rẫy thì nó phá cây cối mùa màng. Cả một đồng lúa mai gặt đến nơi, mà đêm nay chuột cắn hư hết ráo; nỗi khổ đó thường thấy ở xứ mình mà cũng thường thấy ở xứ khác nữa.

Có phải khoa-học thuốc giờ không bày cách nọ tìm thuốc kia để trừ chuột đâu. Nhưng bởi chưa có thuốc gì hiệu nghiệm, vả lại giống chuột sanh sản ra mau và nhiều quá, khó bề trừ được. Người ta tính ra một cặp vợ chồng chuột, mỗi năm có thể sanh sản ra tới hai triệu con cháu. Phải, hai triệu! Dân số người cả địa-cầu có trên hai ngàn triệu thôi, chứ dân số chuột tới 15 ngàn triệu lận.

Bởi vậy tuy người ta trừ cách gì, nạn chuột cũng vẫn còn mãi. Rất đối ở thành Nhiều-do, mỗi năm có bày ra ngày toàn-quốc trừ chuột (Journée nationale contre les rats), nghĩa là ngày đó nhà nào người nào cũng lo trừ chuột cả; mà cũng vô ích.

Bên Pháp trước đây có ông già nọ cả đời chỉ lo bắt chuột, số chuột bị ông giết thật nhiều, nên chỉ được nhà nước ban thưởng Bắc-dầu bội-tinh, ấy là để khuyến khích bài trừ nạn chuột vậy.

Đứng trước nạn chuột, khoa-học phải cúi đầu mà thưa:

— Tôi đành chịu phục các ông.

Bây giờ có người nào, đứng thêm lo học để dạy cử-nhơn tấn-sĩ chỉ hết, cũng đừng thêm cầu trở nên bực anh-hùng hay nhà chánh-trị làm gì, chỉ cần tìm kiếm làm sao cho ra một phương thuốc trừ chuột thật hay, trừ diệt được nạn chuột cho nhơn-loại thế-giới, thì tôi chắc người ấy:

1— Đem bán cái phương sáng-tạo (invention) của mình lấy một vài trăm triệu để dành như chơi;

2— Phần thưởng Nobel sẽ dâng tới tận tay, và chánh-phủ nước nào cũng tặng mình những thứ huy-chương hay bội-tinh bậc nhất của họ;

3— Mình sẽ danh vang bốn biển, tiếng đề ngàn thu, tên mình sẽ được kể vào hàng người có đại-công với nhơn-loại, như những Gutenberg, Denis Papin, Marconi v.v.



AI-BIỂU BẦY RA MÀY MÓC LÀM CHI?

T IÊN-nho phương Đông mình có câu nói: « Cái gì từ mây bày ra, nó lại trở về cho mây » (xuất hồ nhĩ, phản hồ nhĩ); tôi cho đem câu này mà xét về cái văn-minh cơ-khí vật chất đời nay thật là đúng quá, phải quá!

Người Âu Mỹ bày ra máy móc nọ kia đủ thứ, rồi bây giờ họ trở lại kêu rầy than thở máy móc hết sức.

Thì nạn kinh-tế khủng-hoảng mấy năm nay, có nguyên-nhơn rất lớn là tự máy móc đã chế tạo ra đồ vật quá nhiều. Chứng bệnh do khoa-học sanh ra, mà khoa-học không chữa được. Có những bực tư-tướng học-vấn có tiếng, đại-khái như Georges Duhamel nước Pháp đã bực mình hô lên: « Đập nát cả máy móc đi! » (Détruisons les machines!)

Không phải họ kêu rêu than thở máy móc đã chế-tạo quá lỗ để gây nên tai nạn kinh-tế bấy giờ mà thôi, họ còn oán giận rầy rầy máy móc sao có chạy kêu rầm rầm để cho họ nhừ óc vang tai, mất ăn khó ngủ nữa chứ.

AI BIỂU?
Ai biểu bày ra máy móc cho nhiều?

Khắp các thành-thị lớn trong thế-giới ngày nay như Ba-lê, Luân-đôn, Sa-ma, Bá-linh, Nhiều-do v.v... đều có một cái phong-trào, một cuộc hoạt-động chống với tiếng ồn ào (contre le bruit) do ở máy móc mà ra. Nào xe hơi mặt đất, nào máy bay trên trời, cùng là trăm ngàn thứ máy khác, chạy kêu ồn ào rầm rĩ, làm hại cho sức khỏe của người ta vô số. Đêm ngày mất ngủ vì nó; làm người bị điếc tai rồi óc vì đó. Mới đây ở Hồng-mao có cuộc hội-nghị quốc-tế các nhà y-khoa, nhìn nhận rằng nơi nào có một trường học máy bay, hoặc là một xưởng chế-tạo đồ sắt, thì dân cư chung quanh bị hại đau đớn, vì tiếng máy kêu ồn ào đó vậy.

Bởi thế mà lâu nay người ta nổi lên chống với tiếng kêu, cầu sự êm tịnh. Ví dụ cấm xe hơi và máy bay buổi trưa hay đêm khuya không được bóp kèn, không được rồ máy. Xứ ta, như châu-thành Hải-phong cũng có lệ cấm ấy, vì ông Đốc-lý thương dân, muốn giữ cho họ giấc trưa và đêm khuya được ngủ cho yên.

Nhưng tiếng ồn ào của máy móc, có phải chỉ do nơi xe hơi hay máy bay mà thôi; còn cả trăm cái ngàn thứ máy khác nữa. Vả lại có phải chỉ cấm ồn ào buổi trưa hay đêm khuya, thì người ta được êm tịnh và vô hại cho sức khỏe đâu; chứ còn giờ thường, nó kêu ồn ào, bộ không có hại sao?

Tôi nghĩ cũng kỳ! Người ta nói cái nền văn-minh cơ-khí ngày nay phát đạt như vậy là từ khi phát minh ra được kiểu máy nổ kêu

TÂN VĂN

Cái họa da vàng

Người da vàng sẽ tràn ngập thế-giới

Từ cuối thế-kỷ trước, người Âu-châu đã có ý lo về giống người da vàng mai sau. Họ gọi là cái họa da vàng (le Pêril Jaune).

Mới đây ông giáo-sư Richet làm sách nói về nhơn-chủng trên địa-cầu, nói rằng nếu sự sanh sản cứ thêm mãi như ngày nay thì trong 10 năm nữa, châu Á sẽ thêm ra 120 triệu dân cư, châu Mỹ 40 triệu, còn châu Âu chỉ thêm có 20 triệu thôi.

Ngay từ cuối thế-kỷ 19, nhà bác-học và thi-sĩ Charles Cros đã từng nói:

— « Giống người Nhứt-nhĩ-man (giống Đức) sẽ làm tiêu « giống La-tinh (Pháp, Anh v.v.) « rồi giống Nhứt-nhĩ-man sẽ « bị giống Tư-lập-phu (Slaves, « người Nga) tiêu diệt, sau hết « giống Tư-lập-phu bị giống « người da vàng nuốt mất. « Chứng đó giống da vàng « sanh sản ra đầy cả thiên. « Ấy là vấn-đề trong ít nhiều « thế-kỷ nữa sẽ có ».

Thor tin

Cùng chư vị đại-lý. — Xin làm ơn gởi relevé tháng rồi về cho mau đừng trễ.

Cùng ông C. T. Phnom-Penh. — Không thể nhận bài ông, xin ông cho người ghé lấy.

Cùng chư vị mua báo chưa trả tiền. — Xin làm ơn gởi trả giùm để cho chúng tôi có thể gởi báo tiếp, nếu không ắt chúng tôi phải ngưng gởi. Vì ngay lúc ban sơ, chúng tôi có tuyên bố: mua báo phải trả tiền trước. Xin đồng-báo các nơi thế lượng cho.

Cùng ông L.N.Đ. S.T. — Carte và tờ giấy sẽ gởi theo sau. Hề được xin ông khởi thi-hành. Người giàu nghị-lực thì công việc gì cũng đều có thể thành tựu cả.

Cùng ông J.B. — Ủ, xin ông gởi bài ấy đi. Bài L.S.B.T. cũng đang được, nhưng tôi muốn đọc hết cả bài trước rồi mới đăng sau.

Cùng các bạn làng văn. — Xin nhắc các bạn thêm lần này: 1— đã gởi bài cho T.V. xin đừng gởi cho báo khác (T.V. được bài ít khi đăng liền được còn phải đợi coi nội dung mỗi bài ra thế nào) 2— xin đừng đòi bản thảo, 3— muốn đòi tiền nhuận bút xin phải nói trước, 4— hãy viết một mặt giấy thôi.

(moteur à explosion); bao nhiêu thứ máy đều do cái nguyên-tắc đó mà phát minh chế-tạo ra, vậy mà nay muốn cấm máy đừng kêu nổ ồn ào làm sao được đây không biết! Trừ ra đừng dùng máy móc gì nữa họa chăng.

Có lẽ đời văn-minh này đến lúc thoái hóa hay sao chứ, cho nên người ta mới sanh ra mấy cái muốn kỳ muốn chương như thế đó thôi.

TRƯỜNG-THIỆT

VẤN-ĐỀ TIẾT-KIỆM

(TIẾP THEO TRƯƠNG NHỰT)

Trái lại, một người làm chủ một gia đình mà chỉ có thấy những việc xảy ra trước mắt không mà thôi, không có cái óc tưởng tượng và lo xa thì có khi nào họ dành để cho được.

Sự thật thì đời này ít có người không biết lo hậu. Nhờ sự học hành mở mang, mỗi người đều biết dự bị sự khó khăn sẽ tới mà lo xa để phòng cả.

2— Muốn tiết-kiệm được phải có huê-lợi dự mới được.

Người chỉ có đủ mà chỉ dùng trong những sự cần thiết mỗi ngày thì không thể nào mà dành để được. Nếu người ấy tự tiện lấy một số huê-lợi của họ ra mà dành để thì tất họ phải nhịn ăn mặc, nhịn xài dùng những việc họ cần phải xài đó. Làm như vậy thì rất hại cho sự vệ-sanh của họ, và làm cho họ hao mòn tiêu tụy không thể làm ra tiền theo sức được.

Chúng ta không nên vì tương-lai mà phí bỏ cái hiện-tại nếu đều ta làm đó có thể hại cho tương-lai của ta. Nói cách khác, ví dụ nếu ta nhịn ăn nhịn mặc mà để dành tiền thì ta phải bị đau ốm, đói rét bệnh hoạn xơ xác, và cái ngày tương lai của ta ngày sau phải khổ khổ lắm.

3— Vật chúng ta dành để đó phải có thể để lâu được.

Lẽ ấy tất nhiên, vì nếu món đồ chúng ta dành để đó nó mau hư hao tiêu tán thì thử hỏi ta dành để có ích gì?

Từ khinh-nhơn-loại khôn ngoan lấy vàng bạc làm món hóa-tệ để lưu hành thông dụng thì người ta chỉ dành để hai món đó hoặc các món báu vật khác

(ngọc, ngà, trân-châu) vì đồ đó, dầu cho người ta có chết đi nữa, con cháu cũng có thể đem nó ra mà xài dùng đời chắc được.

4— Phải có cơ-quan (hội-hàng) để làm cho người ta dành để một cách rất dễ-dàng.

Những cơ-quan nói đây xứ nào cũng có, người ta đặt tên là « Kho tiết-kiệm » (caisses d'épargne). Những kho này được phép thu tiền của bá tánh gửi vào và trả ra cho họ khi họ cần dùng mà đòi lại.

Chức-trách của « kho tiết-kiệm » cũng giống như cái « ống » của con trẻ. Khi có xu, con trẻ muốn dành để thì đem bỏ vào trong một cái ống (heo, trái bầu v.v. v.v. bằng sành) nhưng đến khi muốn lấy ra thì nó phải thiệt hành một cái ý muốn quyết: đập cái ống ấy đi. Tình cảnh của người lao - động gửi tiền trong kho tiết-kiệm cũng tương-tợ. Khi đem vào gửi thì người ấy cố tâm muốn tránh sự có sẵn tiền mà ham muốn xài phí cái này cái kia chẳng? Muốn lấy ra cũng nào cũng được nhưng cũng không phải dễ dàng như móc liền trong túi mà phải làm một ít việc buộc người ấy phải « muốn » mới được (những việc ấy là phải biên trong một mảnh giấy ưng chịu lấy ra một số bạc là bao nhiêu, phải ký tên, phải chờ đợi giấy lát, văn v.v...)

Số sau này kỹ-lưỡng về cái lợi hoặc cái hại của sự gửi tiền trong ngân-hàng, trong kho tiết-kiệm và trong các hội gọi là « trữ súc » văn v.v.

Lời rao rở tiền

GIẤY ĐÁNH MÁY (Papier pelure)
Một rame 500 tờ cỡ 21x27 giá 1\$00.
Một rame 500 tờ cỡ 20x31 giá 1 05.
Một rame 500 tờ cỡ 44x66 giá 400.

Gởi thơ mua nơi M. Lý-Công-Quận chủ nhai ở tại Soc Trang.

TIN VĂN

AI muốn mượn nhà xe và phố ở phố buôn bán, xin lại hỏi tiệm Thanh-Thanh — phố có nhiều hạng: từ 6 \$ 8 \$ 9 \$ 11 \$ cho tới 35 \$. Đền nước có sẵn — chủ phố Annam giao-thiệp dễ dàng.

Ruốc bông cá lóc là một món đồ ăn nội-hóa rất ngon và rất bổ, sở-khóa nghiệm nhà nước đã công-nhận như vậy. Ai chưa ăn hãy lại Thanh-

Thanh (120 Bd de la Somme Saigon) mua ăn một lần cho biết. Có gởi bán tại các tiệm ở Nam-vang và chợ Soài-riêng.

Nhà báo TÂN-VĂN còn cần dùng một ít người siêng năng hết sức để kiểm-quảng cáo.

Cần dùng. — Một người thơ ký nam hoặc nữ biết nói tiếng Pháp chút đỉnh — hoặc là người Pháp biết tiếng Annam. Tánh hạnh tốt. Gởi thơ, muốn trả lời đính có.

M. J Colarini
Boite postale N° 138 Saigon

« Nên đọc báo Tiếng-Dân là tờ báo có giá-trị, đã 7, 8 năm nay được đồng-báo hoan-nginh. Mỗi tháng có 2, 3 tờ phụ-trương có nhiều bài rất hứng thú. Giá báo một năm 5\$, 6 tháng 2\$80, và 3 tháng 1\$50. Mandat và thơ gởi cho M. Huỳnh-Thúc - Kháng, Tiếng - Dân ở Huế (Annam) ».

CÙ - LÀ CÙ - LÀ CÙ - LÀ

Dầu CÙ-LÀ Thoại-Dur-Đường, trị bá chứng mau chóng không thứ nào sánh bằng. Hãy coi chừng cho kỹ, hiệu cau chứng con « SU-TỬ » đứng trên trái đất. Các tiệm thuốc, các nhà gare và mấy tiệm ngoài đều có trữ bán. Giá 0\$10 một thờ.

THOẠI-DUR-ĐƯỜNG
133. Rue de Paris -- CHOLON

Cận trạng vấn đề Thái-bình-dương

(TIẾP THEO TRƯỞNG 3)

được, nên mới xin Anh đóng tàu tuần-dương, tàu ngư-lôi, tàu lặn theo phép « phần trăm » (pourcentage) đã định năm 1922.

— Ủ, thì anh hãy bớt số tàu chiến của anh trước đi, chừng đó chúng tôi sẽ vui lòng làm theo anh muốn. Vì anh cũng biết chúng tôi cần phải bảo hộ thuộc-dịa, cần phải giữ cái đường thông thương trên mặt biển nữa kia! Nếu anh lấy cái chủ-lực bạm-số của chúng tôi làm căn-bản để tính toán, chúng tôi ở Mỹ chẳng những chẳng giải binh chút nào, mà lại còn tăng cái chủ-lực bạm-số của mình lên.

Hai cái chủ-nghĩa đế-quốc cùng nhau. Mười chống với chín có dư. Kết quả cái tình đoàn-kết của họ ưn dúc ra từ năm 1921 phải lợi đi: hội nghị Genève thất bại! Thất bại một cách đau đớn, xấu hổ cho Mỹ. Có lẽ vì đó mà năm 1928, ông Kellogg, ngoại-tướng nước Mỹ mới xướng ra cái điều-ước phi-chiến chẳng?

Phi-chiến! Các đế-quốc ngày nay chẳng khác nào thứ bánh xe đã bơm cứng quá rồi, nếu không có chỗ cho họ lặn, hay là không có gì rút bớt hơi của họ đi, trước sau gì bánh xe ấy cũng phải nổ bùng lên! Các nước ngày nay muốn sa thải không thể đứng ngồi mãi ở một chỗ được. Duy các nước thiếu cái sức sanh-hoạt hay là cái sức sanh-hoạt bị chúng đè nén đã lâu đời rồi mới năm

lý một góc, cam chịu một bề mà thôi. Nghĩa là, dầu có mười ngàn cái điều-ước phi-chiến, mười ngàn cái điều ước Washington, chiến-tranh vẫn... chiến-tranh tới cùng đi thôi.

Nhứt-bồn là nước biết chờ cơ-hội tốt sẽ bảo những ai ưa hòa-bình thấy chiến-tranh lợi là dường nào!

Kể từ 18 Septembre năm 1931, ngày nước Tàu mất Mãn-châu, vấn đề Thái-bình-dương lại còn rắc rối hơn nữa.

(Bài sau sẽ nói căn-nguyên sự hăm dọa của Nhứt-bồn.

VAN-TRINH

MỘT ĐỀU XƯNG ĐÁNG! ĐỒNG-CHỦNG NÊN ĐỀ Y

Cắt may và giá cả
rất hợp theo thời-kỳ

Hàng: nỉ, serge, laine,
tussor anglais, v. v...

Toile, đủ kiểu, mới có,
rất đẹp. Xin đến viếng
thì sẽ được vừa lòng

Học trò có remise 30%.

Quang-Trung

Nº 3, Rue Amiral Roze

== SAIGON ==

Chuyên nghề đóng sách đủ kiểu
và làm hộp bằng giấy carton
Giá rẻ -:- Làm khéo -:- Là tiệm

P. Ng. - văn - Châu

423, Boulevard Gallieni - SAIGON

Trong lúc...

Các bà, các cô thường bị máu huyết xấu, đường kinh không đều hay đau bụng, hoặc sanh đẻ rồi không giữ huyết, để đường kinh bế-tắc, sanh ra nhiều chứng bệnh lật-vật, như bần thần mỗi-một, ăn ngủ không được hay đau lưng nhức xương, mỗi việc chi cũng đến chán nản, có khi bạch-đái làm băng.

Muốn đường huyết lại, đường kinh đều, chỉ uống **Dưỡng-huyết** điều kinh hoàn, của hiệu **Đức-Trọng**, một hộp 0\$80 uống được 9 ngày.

Thuốc đau ruột: Trị đau bao-tử, ruột, đau bụng lâu năm, no hơi ăn không tiêu, ợ chua chảy nước dãi. Một gói 0\$60.

Dầu Cù-Là hiệu **Đức-Trọng**, trị bá chứng rất hay, một ve 10 xu.

Thuốc Trệ-khi: Trị đau tức-thốn hay bồn chồn dạ dưới và cả hòn ngoại thận đều sưng làm hạ-nan, đi đứng không được, nặng trĩu khó chịu. Một ve 0\$40.

Nhà thuốc **Đức-Trọng**, số 353, đường Cây-Mai (gần Đồn Cây-Mai) Cochin.

Đề bán Nguyễn-thị-Kính và mấy nhà đại-lý ở lục-tỉnh.

Ai muốn nghiên cứu quốc văn

Hiện Thanh-Thanh 120 Bd de la Somme Saigon bán ròng những thứ sách quốc-văn báo chí có giá-trị, rất tiện lợi cho hạn thanh-niên muốn nghiên cứu luyện tập quốc-văn, bởi Thanh-Thanh có nhận làm đại-lý cho các thư-quán ở Trung Bắc — nhất là những thứ sách giáo khoa của nhà in Mỹ-Thắng Nam-dinh có bán đủ hết, mà bán giá rất rẻ.

Hán-Việt từ-điển của Đào-Duy-Anh... 5\$50

Hán-Việt thành-ngữ của Bửu Cẩn... 3\$30

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM

Hội tư bản dưới quyền kiểm soát của Quan Toàn-Quyền Đông-Pháp

Vốn của hội đã đóng tất cả: 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp

Số bạc cho vay để bảo kiết cho người mua vé đến ngày
31 tháng năm 1934: \$ 1.255.022.61

XỔ SỐ HUỖN VỐN CHO VÉ TIẾT KIỆM

Chủ tọa: Ông Brandela, Tổng-Lý Đông-Pháp Ngân-Hàng, Saigon
Thuộc viên Bàn Trị-Sự

Dur kiến: Ông Phạm-quang-Tam và Ông Nguyễn-văn-Thỉnh và có quan Thanh-Tra đương quyền kiểm-soát các hội tư-bản Nam-kỳ và Kiềm-Biên chứng kiến

Cách thức số 2 xổ số lần 84

Cách thức số 5 xổ số lần 4

Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 1687
hạng bộ

Hạng bộ trúng: Hạng bộ 661

Những vé sau này đang hồi y vốn

Vé số 661 Ông Etienne Girard

Haiphong..... 1.000\$

7.797 Ông Pean Chea,

Kratié..... 1.000.

1.347 Ông Tran-van-Tho,

Giadinh..... 500.

3.793 Ông Truong - Chi,

Faifoo..... 500.

5.420 Ông Nguyen-duy-An

Sadec..... 250.

15.642 Ông Nguyen - van-

Lang, Soctrang..... 250.

Cách thức số 3 xổ số lần 51

XỔ SỐ HUỖN VỐN MỤC ĐÍCH

Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 1687
hạng bộ

Hạng bộ trúng: Hạng bộ 1.558

Những vé sau này đang hồi lại y vốn

Vé số 732 Ông Doan - van - Sang,

Travinh..... 250\$

Xổ số trả tiền lời cho vé cách thức
số 3

Số lời chia tháng này: 427\$52

Vé số 189 đang trúng ra là vé 125\$

Tám vé 125\$ sau này đang chia

đồng phần số lời này

Vé số 189 Ông Nguyen-van-Rot,

Cholon..... 53\$44

217 Ông Luong-van-Hao,

Hanoi..... 53, 44

235 Ông Dang-dinh-Chau,

Haiphong..... 53, 44

240 Ông Dinh-Xuan, Vinh. 53, 44

273 Ông Huynh-Tai, Xuan-

loc..... 53, 44

292 Ông Do-van-Thao, Ha-

nai..... 53, 44

300 Vé Au Porteur, Saigon. 53, 44

312 Ông Pham - van - Lieu,

Saigon..... 53, 44

CUỘC XỔ SỐ CHO VÉ TIẾT KIỆM KỲ TỚI NHẦM NGÀY THỨ HAI
29 OCTOBRE 1934

Bốn giờ rưỡi chiều, tại hàng chánh của Bồn-Hội bên cõi Đông-Pháp
đường Chaigneau, số 26 Saigon

Xin lưu ý: Cần dùng người có đủ tư cách làm Đại-Lý cho Hội
Vạn-Quốc-Tiết-Kiểm

NGUYÊN-NHON CỦA BỊNH

MỘNG-TINH DI-TINH và HUỘT-TINH

Muốn sửa cái đồng hồ hư, anh thợ cần phải biết trước, tại làm sao hư, và hư chỗ nào, mới có thể sửa mau chóng được và không cay phá tan tành cái đồng hồ.

Muốn chữa bệnh gì, ông lương-y cần phải biết trước, bệnh tại nơi đâu, nghĩa là phải biết rõ nguyên-nhơn của bệnh, thì cho thuốc mới nhảm, và không làm cho bệnh ít hóa ra nhiều, phải hao tiền tốn của vô ích.

A. — Bởi thợ bầm tiên-thiên bất túc, hậu-thiên thất nghi, tuổi còn nhỏ mà quá ư sắc dục, quân hỏa động, thì tướng hỏa tùy mà thành ra.

B. — Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ tham dục, tâm trí còn non không tự chủ dặng mình, chơi « cách thủ-dâm » làm cho ngọc-quan lớn mà thành ra.

C. — Bởi người bị lậu độc uống thuốc công kích sát phạt và thông lợi tiêu tiện nhiều làm cho thận thủy suy ngọc-quan lớn mà thành ra.

Bởi ba nguyên-nhơn kể trên mà sanh ra ba chứng bệnh: «Mộng-Tinh», «Di-Tinh» và «Huột-Tinh».

1. Năm chiêm bao thấy giao cấu cùng đàn bà, tinh khí xuất ra là Mộng-tinh, tỷ như bình chứa đầy mà tràn, bình không nặng.

2. Lúc ngủ không nằm chiêm bao mà tinh khí xuất ra khi thức dậy mới hay, trong mình bần thần, tay chơn như mỏi là Di-tinh, tỷ như bình chứa nước nghiêng mà tràn ra, bình đã nặng.

3. Bất luận ngày đêm tinh khí cứ chảy ra hoài, hoặc thấy sắc hay là mơ tưởng việc tình dục cũng chảy ra, hoặc đi tiểu, tiểu rặng mạnh cũng chảy ra là Huột-tinh, tỷ như bình chứa nước lũng đầy mà nước chảy ra, bình rất nặng và rất khó trị.

Người mắc phải ba chứng kể trên thường hay đau thất ngang lưng, nước tiểu vàng, tay chơn như mỏi, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chẳng được, hình vóc tiêu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị để lâu ngày thủy suy hỏa vượng, hư hỏa lừng lên đốt tim phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, rặng tức nơi ngực thành ra bệnh ho.

Người mắc phải 3 chứng kể trên hay uống «Tam-tinh Hải-cầu Bồ-thận hoàn» (số 2) của nhà thuốc **VÔ-VĂN-VÂN** Thudaumot thì bệnh hết dứt mà lại dặng bổ thận tráng dương cố tinh, ích chỉ, bồi bổ sức lực trong mình, 10 người uống không sai một, đã dặng chẳng biết bao nhiêu bức thơ khen tặng.

XIN LƯU Ý: Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loãng, ngọc-quan yếu, sự tình dục không dặng bền bỉ, có vợ lâu mà không con, uống thuốc này bổ thận, bồi tinh, tráng ngọc-quan, cứu chữa bất quyền, tiền tinh trực xạ từ-cung mới có thể sanh con nối hậu.

Người từ sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tính kiệt, dương hoài, kiến sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Giá mỗi hộp

1\$00

uống 5 ngày

VÔ-VĂN-VÂN

DUỐC PHÒNG

Chủ-nhơn: Y học sĩ **VÔ-VĂN-VÂN** bảo chế

THUDAUMOT

Có bán:

Mme TRẦN - THỊ - Ý

49, rue Aviateur Garros

và Mme NG.-THỊ-KINH

Saigon và các nhà bán

thuốc Annam khắp nơi.

NÊN LẬP HỘI

LAO-DONG
TUONG-TÉ

Mấy năm trở lại đây xứ ta công việc làm ăn chẳng còn được dễ dàng như trước, mà lại thấy một ngày một khó khăn trắc trở. Thời buổi bức bách, tình thế éo le, nhứt là ngó cảnh sanh-hoạt của anh em lao-động, thiệt đã gặp phải biết bao nhiêu nỗi gian nan trở ngại. Điều đó chắc ai đã quan tâm đến thời cuộc, cũng rõ biết cả.

Anh em thử coi ở xứ ta, từ phái thượng-lưu trung-lưu, mỗi mỗi đều có những cơ-quan để bnh vực quyền lợi tổ bày ý-kiến và bảo-trợ lẫn nhau trong khi hữu sự. Còn phái lao-công thì duy có anh em sớp-phơ cũng đã nổi gót các hạng người kia mà bước một bước khá dài trên con đường hiệp-quần cộng sự. Ấy là một cái gương cho anh em ta đó.

Chỉ còn anh em lao-động chúng ta thì xưa nay chia rẽ nhau hoài, ai nấy lo sống một cách hững hờ, không có đoàn-thể hiệp-quần gì hết. Chắc anh em đã rõ ở thời đại cạnh-tranh này, mạnh được yếu thua, bất luận một giai-cấp nào hề chưa có một cơ-quan để cùng nhau truyền bá tư-tưởng và bnh vực quyền-lợi. thì giai-cấp ấy một ngày phải một thêm trụy-lạc.

Nay chúng ta phải rủ nhau lập ra hội Lao-động tương-tế mới được. Công việc lập hội L.Đ.T.T. là cần; nó là cái cơ-quan mà anh em ta phải có. Lập ra cơ-quan này chẳng phải khó khăn gì, chỉ cốt ở lòng sốt sắng của anh em ta mà thôi.

Anh em sẽ lấy đó làm chỗ đi lại, trao đổi ý-kiến, bàn tính những điều hơn lẽ thiệt. Mỗi cảm tình giữa anh em mình sẽ nhờ đó mà được khnit thân mật. Đã là một cơ-quan công ích thì những việc gì có lợi cho anh em như lập ra thư viện, phòng đọc sách đọc báo, các môn thể-thao, nói tóm lại về việc trí-dục và thể-dục đều cần phải để ý tới. Còn những công việc như công-việc cứu-tế thì cốt nhiên ở trong phạm-vi và tôn-chỉ của hội không lọt ra ngoài được. Anh em trong hội rồi khi gặp tai nạn, hay bị thất-nghiệp thì đều được hội trông nom cứu giúp.

Nói so-lược những điều đại-khái là thế, chứ hội L.Đ.T.T. mà thành lập được thì sự ích-lợi cho anh em chẳng phải là ít. Việc gì có quan hệ tới sự sanh-hoạt hằng ngày của anh em lao-động ở đây, thì hội đều phải quan tâm tùy sức của hội mà trông nom lo lắng một cách châu đáo.

Tiếc thay ở xứ này, anh em lao-động mình chiếm một số rất đông,thế mà địa-vị của anh-tem lại thấp hèn kém sút quá,

quyền lợi của anh em ta hay bị đè ép thiệt thòi; điều đó chúng ta nên tự biết mà bỏ cứu lại cách nào mới đáng.

Hỡi anh em! Còn có cách bỏ cứu nào hơn là chúng ta hiệp-quần tương-tế với nhau. Lễ đờn, góp lại thì mạnh, chia ra thì yếu, một cây làm chẳng nên non, trăm cây hợp lại nên hòn núi cao. Cái tôn-chỉ của hội L.Đ.T.T. tôi muốn bản đây chỉ tóm tắt ý-nghĩa ở trong mấy câu đó.

Vậy mong ai là kẻ tri-thức ai là kẻ hữu-tâm, nên vì lẽ ích lợi chung mà bỏ hào yáy dựng cho hội L.Đ.T.T. mau xuất hiện, và trở nên một cơ sở vững vàng chắc chắn cho anh em lao-động troig xứ này; có vậy thì cuộc sanh-hoạt và bước tương-lai của anh em mình mới mong tránh khỏi những nỗi thiệt thòi như bấy lâu nay.

MỘT NGƯỜI LAO-ĐỘNG
D. V. Lộc, làm Bồi.

Muôn mạnh khỏe
hãy nhớ kỹ ba
điều này:

1.- Ăn uống điều-độ đúng giờ khặc. Chớ ăn no lắm. Và ban đêm trước khi đi ngủ, chớ ăn thêm món chi.

2.- Ngũ phải thật sớm để thức dậy cho được sớm. Dậy sớm hưởng lấy khí trời trong sạch buổi mai, rất lợi cho sức-khỏe.

3.- Rủi khi ốm đau, đừng nghe lời thiên-hạ mà uống thuốc bá-vơ. Hãy uống thuốc hiệu VỎ-ĐINH-DÂN Chợ lớn mà thôi. Hiệu này bảo chể đủ thứ thuốc trị đủ các chứng bệnh. Trị thiệt hay mà giá lại rẻ.

Ở Saigon mua tại phân-cuộc VỎ-ĐINH-DÂN 118 rue d' Espagne, ở các nơi hời mua tại các tiệm Annam và khách.

Hãy nhớ kỹ ba điều này để can dặn người trong nhà và để khuyên bảo các bạn quen.

de -- PHÒNG -- de
8 à 12 TRÔNG RẰNG 2 à 6

Tại đại lộ Bonard số 52

Chuyên môn trị bệnh trong miệng và răng

LÊ VĂN TRU'ÔNG

DENTISTE

de la Faculté de Médecine de Paris ancien élève de l'Ecole Dentaire et de Stomatologie de Nantes.

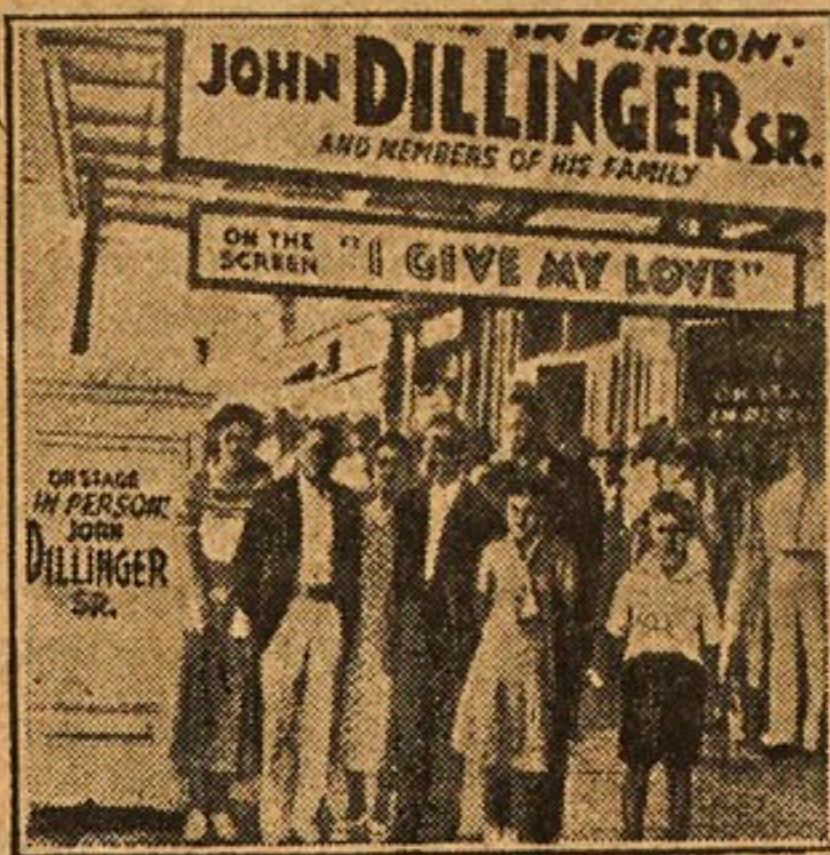
Ex-Assistant au laboratoire Municipal d'Hygiène de Nantes.

Bar VIỆT-NAM

173-175-177 Bd Gallieni
CHOQUAN

Những ngày thứ năm thứ bảy chứa nhứt có và khiêu vũ và orchestre, có bán Nem, Bì. Bánh nghệ đặc biệt.

Bởi bất thiệp nhậm lệ chỗ sạch sẽ mát mẻ có thể quý ông, quý bà, quý cô sẽ được vừa lòng. Nay kinh



Hình tay mặt, là ông Tardieu, lãnh-tụ phe hữu, làm Khách-khanh (ministre d'état) trong Nội-các Doumergue bây giờ. Hai tháng trước, ông Tardieu ra trước ủy-ban điều-tra vụ Stavisky đã buộc tội ông Chautemps ghê gớm, thiếu chút nữa Nội-các Doumergue đổ nhào vì đó.



GIA-ĐÌNH CỦA TÊN THÙ CHUNG SỐ 1

Chuyện tên cướp đại-gia ở Huê-kỳ là Dillinger, biệt hiệu « tên thù chung số 1 » bị mật-thám bắn chết rồi, chắc độc-giả đã biết.

Theo thường-tình thì gia-đình nào có con như thế chắc phải giấu nhem để che dấy sự buồn sự nhục của mình mới phải, nhưng gia đình Dillinger thì không. Ông già nó đem mấy người con trai con gái, lập thành như gánh hát, đi khắp trong xứ, lên sân khấu trường hát mỗi nơi, diễn thuyết về sanh-bình tội ác của Dillinger cho thiên-hạ nghe để kiếm tiền. Nhờ vậy mà ông ta được những ruộng đất đã cầm cố lâu nay và dư tiền để dành nữa.

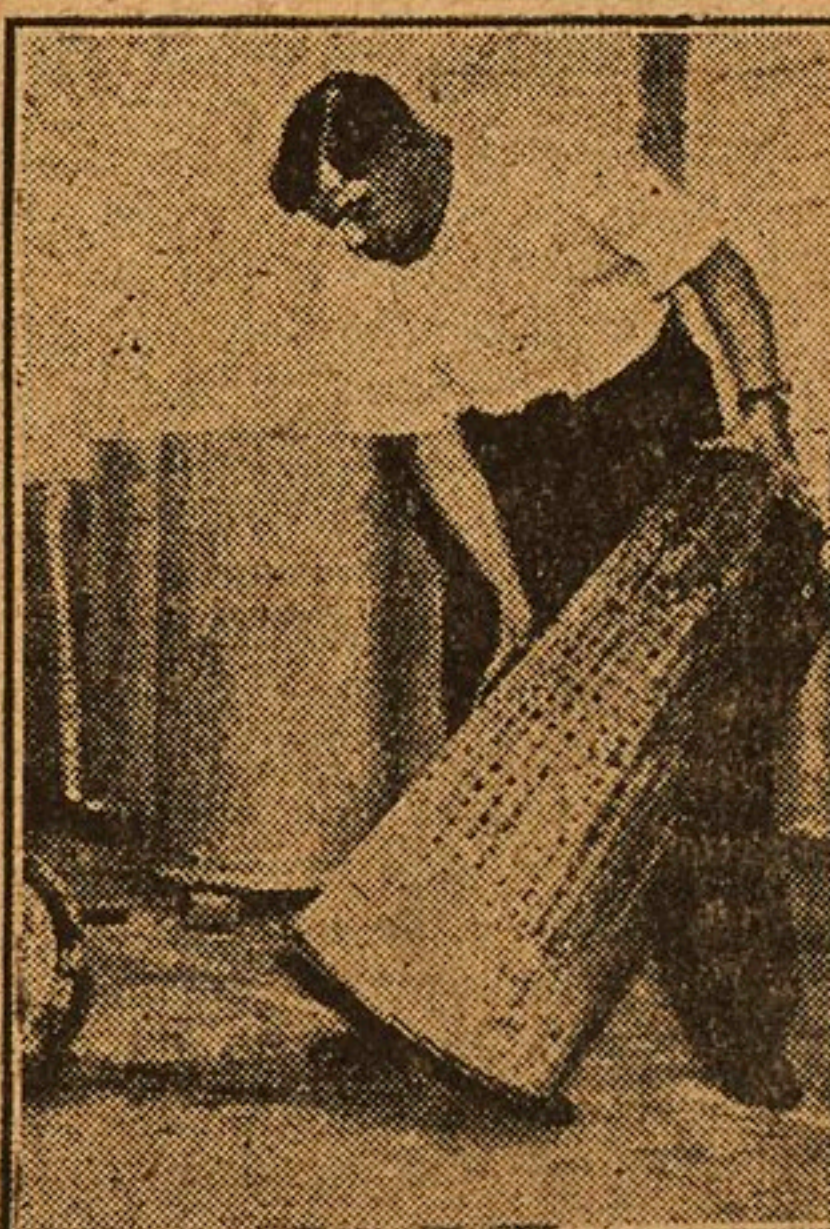
Huê-kỳ mới có chuyện lạ như thế, chớ như xứ mình, bao giờ có gia-đình của Đồn-Hùng-Tin ra trước mặt công chúng khoe-khoang tội ác của tên cướp đại danh ấy đâu!



Một nhà mỹ-nghệ Pháp gọt cây thành hình các danh-nhơn, đây là hình ông vua Gustave nước Thụy-Điển.



Nhà văn-sĩ Pháp Francis de Croisset qua chơi Nhứt-bồn, được nghệ-thuật-giới tiếp đãi long trọng theo quốc-tục Nhứt-bồn. Đây là bữa tiệc, chủ khách đều ngồi xếp bằng trên chiếu và có ca-nhị mời rượu. Từ trái qua mặt: nhà văn-sĩ Pháp; một kép hát trữ danh của Nhứt và nhà danh họa Nhứt là Fonjita.



Một người thợ ở thành Rouen nước Pháp là A. Saheurs nói mình có phép bí-mật làm nước biển hóa ra dầu sảng, giá 1 litre có 3 xu. Saheurs đòi bán phép lạ ấy 2.000 triệu quan. Đây là Saheurs đang xem lại cái máy lạ đó của anh chế ra.



Mấy tháng nay, Xiêm-hoàng (hình dưới đây) du-lich các nước Âu-châu. Ngài bận Âu phục chỉnh tề trang trọng lắm, được tiếng khen là một vị vua tân-thời.

TÔI ĐỐI VỚI VỤ

THAY ĐỔI TÒA SOẠN Đ. N. N.

Tôi là người không có tánh chữ xứ này, tôi còn không hay giấu sự thiệt và vẫn coi inh bằng hữu là trọng: tôi nói thật rằng M. Đào-Trinh-Nhất đối với tôi là một người bạn thiết lâu nay. Đã là như vậy thì dầu ở cảnh ngộ nào bốn phần tôi cũng phải bình vực M. Nhất luôn luôn. Tuy thế, trong vụ Đ. N. N., trước sau tôi vẫn giữ một cái thái độ rất trung-lập. Vì sao? Vì tôi nghĩ tôi không viện lễ gì mà xen vô đó cho được: M. Nhất cùng các anh em bên tòa soạn Đ. N. N. làm đơn xin từ chức, ông Tổng-lý cho, đó là những việc thường, có chi đâu mà phải xen vô cho rợn? M. Nhất, vì giữ đoàn-thể với anh em phải chịu một cái địa-vị mà rất nhiều người ham muốn kia, vô ra minh bạch, vinh diệu cho M. Nhất quá, có gì mà tôi phải bình vực? Thế mà có người còn nghị cho tôi viết bài gởi cho báo Dépêche ký tên Nguyễn-Hữu xin đăng để thỏa mãn các ông làm đầu trong báo Đ. N. N. ! Sự nghi đó trái lý quá, vì chính tôi có tờ báo trong tay sao không đi nói lại để mượn tờ báo khác? Ngay như ông chủ nhiệm báo Dépêche cũng biết, từ hồi nào tới giờ, có khi nào tôi viết trong báo ấy mà lại giấu tên đàn ! Và lại việc riêng trong làng báo An-nam mình, tôi chỉ lại đi cậy một tờ báo tây nói đến?

Lại nữa, cho đến cái tin thay đổi tòa-soạn ở Đ. N. N. các đồng-nghiệp đều có nói đi nói lại nhiều lần mà tờ báo này vẫn làm thình không đá động, để đến ngày nay mới nói là cũng chỉ vì sự tị hềm vậy.

Bao nhiêu đó, chứ qui đồng-nghiệp bên Đ. N. N. và như là ông Nguyễn-Phan-Long là người thuở nay tôi kính trọng cũng đã rõ lòng tôi ra sao rồi.

Trước kia, giữ một địa-vị khá trọng trong một hãng tư-bồn, vì thấy họ thi hành một cách rất hại cho nông-gia điền

chữ xứ này, tôi còn không ngần ngại gì mà viết bài trên báo Dépêche ký tên hẳn hoi để bào-chữa cho đồng-bào, đến đời sau tôi phải đành từ cái địa-vị ấy, hà huống gì trong một việc nhỏ mọn như vậy mà tôi lại sợ sệt giấu tên giấu tuổi?

Phương chi từ hồi nào tới giờ tôi vẫn có nhiều căm - tình đối với báo Đ. N. N. ?

Bởi vậy, tôi xin nói lớn rằng sự nghi ngờ như kia là quấy lắm và tôi lấy làm lạ sao các đồng-nghiệp bên Đ. N. N. mà phần nhiều đều biết tôi lại có người đành nghi cho tôi đi làm một việc khiếm nhục như thế!

Tôi xin nói một lần cho anh em trong làng báo biết rằng đầu trước kia hay mai sau này cũng vậy, cái khiếm nhục là cái tôi không thể làm lúc nào cả (1).

PHAN-VĂN-THIỆT

(1) Sự tôi thấu dụng M. Không-Tuyên là một việc riêng không ăn thua gì với Đ. N. N. cả, vì M. Không-Tuyên thôi Đ. N. N. rồi mới qua làm Tân-Văn.

NHIỀU NGƯỜI BỊ PHÒNG - TÍCH

Đàn-ông đàn-bà sức yếu thường hay bị, khi cơm no, rượu say vội ham tinh dục hoặc khi ăn đi ngủ bay đi tằm ngay nên thọ bệnh gọi là bệnh « PHÒNG-TÍCH ». Khi thọ bệnh thấy dây hơi tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn xong hay ợ, thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt, bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng gầy.

Mới bệnh uống 1 liều, lâu 2, 3 liều; uống không công phạt, đúng bệnh ắt thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.

Mỗi liều hai bần uống giá: 0\$40

VŨ-ĐÌNH-TÂN
178 Bis Route Lachtray — HAIPHONG

Ấn-từ Kim-Tiền năm 1926

Đại-lý trong Nam-kỳ: — Saigon Thanh-hành 120 Bd de la Somme. — Cholon Phòng-Gia-Viên được phòng. — Cantho Đại-Đông rue Tribunal. — Rachgia Nguyễn-Ngọc-Thoại 3 rue d'Annam. — Baclieu Nguyễn-văn-Được Commercant.

ĐÀN-BÀ VƯỢT BIỂN

Đàn-bà khi sanh đẻ là lúc nguy hiểm nhất; nhiều người sanh đẻ khó khăn, hoặc sau khi sanh đẻ, sanh ra nhiều sự nguy hiểm, như là những người đẻ con so lại càng lo ngại lắm. Muốn tránh cho khỏi sự nguy hiểm, và bảo thủ cho được mẹ tròn con vuông, con cái được mạnh mẽ vô sự, thì sắp đến ngày sanh đẻ, hoặc sau khi sanh đẻ rồi, nên mua phòng 2 thứ thuốc:

Sản hậu bồi bổ số 58
VÀ THUỐC
Sản hậu điều nhiếp số 106
Mỗi chai đều giá 1\$00

Khi sắp đẻ nên dùng thứ thuốc sản hậu bồi bổ cho dễ sanh đẻ, cho nhau chóng ra, khi đẻ rồi nên dùng nhiều để trục hết ứ huyết, cho mạch máu chạy mạnh, tăng sức khỏe, cứng gân cốt, và dùng nhiều thuốc sản hậu điều nhiếp để bồi bổ khí huyết, sanh nhiều huyết, chóng mạnh khỏe, chóng tiêu hóa, tránh các bệnh sản-hậu. Các thứ thuốc này phát hành do nhà thuốc:

NAM-THIỆN ĐƯỜNG 46, Phố Phúc - kiến — HANOI
Có trữ bán tại tổng-đại-lý: **THANH-THANH**
120, Bd de la Somme — : — SAIGON
Là hiệu bán đủ sách vở, báo chí Tây Nam cùng đại-lý các món nội-hóa khác

Xin coi chứng thuốc GIẢ MẠO



Thứ thuốc Quân tư
Điện dược số 42

của bả được-phòng chế ra tới nay, có mấy chục năm. Chư qui vị ở Lục-châu và Saigon Cholon đều biết danh nó.

Mà nay lại có kẻ vô liêm-sĩ, làm thuốc giả mạo bôn-hiệu, nhân thì làm giống như nhân Bả-quái còn số thì để lộn lên lộn xuống.

Quý vị có lòng chiều cổ xin nhìn kỹ cái nhân Bả-quái trên đây, và số 42 mới khỏi lầm.

Và thứ thuốc LIỆU-PHÉ THÁNH-DUỐC, nhân Bả-quái chuyên trị đủ các chứng bệnh ho v. v. .

Hương-cảng Dược-phòng
92, Rue de Canton
Cholon

Thiệt Hòn

Vì bài vở kỳ rồi còn dư lại nhiều mà như là những bài về Phụ-nữ, nên kỳ này lại cũng có bộn bài về Phụ-nữ.

Có nhiều vị gởi thơ khen tặng bôn-bào và cho rằng từ khi bôn-bào chủ-nhiệm cùng các bạn đồng chí ra chủ-trương tờ Việt-Dân tới nay, lịch sử báo-giới Nam-kỳ ta bước vào một kỷ-nguyên mới, khác hẳn lúc trước. Bôn-bào thật không dám nhận những lời khen ấy, nếu may mà được như vậy thời bôn-bào cũng mừng cho báo-giới nước nhà vậy thôi. Riêng phần bôn-bào thì cứ rần làm cho tờ báo này thêm mới mẻ luôn luôn.

Tòa-soạn Tân-Văn tuy có nhiều người cũ, nhưng cũng có và sẽ có nhiều người mới. Những người cũ tuy trong đồng-bào cho là có nhiều kinh-nghiệm trong nghề làm báo, họ cũng vẫn lo trau dồi thêm mãi mãi. Còn những người mới rõ là cái đầu hồi của tương-lai, chúng ta đáng chú ý lắm. Chắc phần đông độc-giả cũng công nhận rằng lối văn của những vị mới như Tân-Thành-Tử, như Bình-Chí v. v. là dễ coi lắm thì phải.

« Chó sủa mào chó, đoàn lạc đã cứ đi qua », đó là câu phương ngôn của người Pháp do một việc như sau này mà ra: Cách vài thế-kỷ nay, ở Âu-châu chưa biết con lạc-dã là thứ thú gì. Đến khi ở Phi-châu chở lạc-dã qua đem vô vườn thú mà nuôi, dẫn đi ngang đường, chó chạy theo lúp xúp sau đít mà sủa rất hòng. Nhưng « chó sủa mào chó, đoàn lạc đã cũng cứ đi qua »...

VIỆT-LAN

Thơ tín riêng Cùng các bạn quen

1— Ông thầy thuốc nam có danh tiếng là ông Nam - Thảo - Đường, chuyên trị các chứng ban và các khoa thuốc cho phụ-nữ nhi-đồng, nay đã dời về số 38 đường Amiral Roze, gần cửa chùa chà.

2— M. Paul Phúc là thợ đứng cắt Áo-phục (coupeur) rất thiện-nghề, từng làm với các tiệm may lớn của tây ở Saigon này, và như là có làm coupeur ở hãng Grands Magasins Charner lâu ngày, mấy tháng nay có về giúp cho tiệm may Style Moderne ở đường Espagne, thì từ ngày 1er Octobre trở đi M. Paul Phúc không còn làm việc cho tiệm Style Moderne nữa, xin các bạn quen nên nhớ kẻo lầm.

V. A.

14 **VŨ-ĐÌNH-DÂN** Danh
ĐẠI DƯỢC PHÒNG
năm 323, rue des Marins -:- CHOLON
PHÂN CUỘC: 118 Rue d'Espagne, Saigon
(Đại-lý ở khắp nơi) tiếng

Đau nhức trong gân. Tật rung tay. Mất ngủ vì não động thần-kinh. Hay cảm-xúc phiền muộn. Làm việc nhiều, đau mỏi xát-thịt. Bệnh nhức đầu. Bệnh kinh. v. v. .

KIM-TINH-ĐƠN

KIM TINH ĐƠN là một thứ thuốc mới tìm ra, ở trong nước chưa có Dược-Phòng nào biết chế. Chuyên trị về các bệnh thuộc Thần-kinh, như là tay rung, trong lòng hồi hộp, hay sầu cảm, hay giận hờn, tánh tình quạu quọ không chừng đời. Ban đêm hay thao thức khó ngủ, hay đau nhức tay chơn.

KIM TINH ĐƠN trị thiệt hay những tật kinh của người lớn, trẻ con. Trị được những chứng mà người thường gọi là bệnh lạ như :
1) Đang ngồi vụt xây xẩm, ngáp dài, bắt gục mặt xuống bàn.
2) Đang đi hay bị máu xầm, té xuống bất tỉnh.
3) Ngủ hay nghiêng rãng, mở lớn tiếng mà không chiêm-bao.
4) Cười khóc quạu quọ với chuyện không đáng.

Còn những người tới ngày làm lưng mệt nhọc, hoặc làm việc bằng trí, đêm nằm xuống bãi oải, đau nhức từ chỗ, khó ngủ, uống KIM-TINH-ĐƠN thì hết đau hết nhức, ngủ được ngon. Sáng dậy trong mình thoả thoải khoan. Bệnh nhức đầu thường, uống 1 ve hết liền, nhức đầu đông, uống hai ngày hết tuyệt.

Đàn bà có thai già ngày tháng hay nhức mỏi, uống KIM-TINH-ĐƠN thiệt hay. Để rồi mấy ngày đầu mỗi mê rêm mình, uống 1 ve KIM-TINH-ĐƠN thấy khoẻ khoan, ngủ ngon ăn được nhiều.

Thật là một thứ thuốc quý lạ như là nhà thuốc VŨ-ĐÌNH-DÂN đem đem danh giá mười mấy năm của mình đem bảo cho sự hiệu nghiệm.

Giá 1 ve 0p.25 1 hộp 10 ve 2p.40

Thuốc đại bổ tinh khí, cường-kiện sức lực. Uống mau lên cân. Mệt uống tức thì khoẻ. Trị bệnh mất máu, huyết kém. Già cả hay mệt đau lưng, mất ăn ngủ. Thanh niên đa sắc dục bại nhược. Thân hư óc lỏng. Tinh thần mờ mịt, lảng trí. Hồi hộp. Trị những chứng đàn bà hư huyết, ốm xanh con mắt có quầng đen, bạch đới, bạch đàm bởi có bệnh hậu, bởi đa sắc dục, bởi có bệnh ở tử-cung, hoặc bởi sanh đẻ nhiều lần mà con người phải hư hao.

Con nít chậm lớn bởi thiếu khí lực, học sanh quá lo lắng nên trí não thấy lộn xộn, thần kinh bị não động, đêm ngủ hay đau lưng đau ngực, khạc ra huyết.

CÁC CHỨNG TRÊN ĐÂY HÃY UỐNG CỬU-LONG-HOÀN

(Thuốc có danh như ở Đông-Dương, có đại-lý tận bên Hương-cảng, Đài-loan, Tinh-châu, Xiêm-la).

Giá hộp 10 hoàn 5.p50 Hộp 4 hoàn 2p.20 bán lẻ 1 hoàn 0p.55.

LA
PHARMACIE CENTRALE
J. MUS
Đường Catinat—số 195-197-199-201—Saigon
.....

Lấy làm hân hạnh cho quý khách hay rằng: Kể từ ngày nay đã dọn dẹp hẳn hoi do nơi quyền của ông

R. BONNIOT
Ex-Interne des Hôpitaux de Paris
Pharmacien de la Faculté de Paris

« Thương-cuộc Đại-dược-phòng » kêu là Pharmacie MUS, sẽ hết lòng tiếp rước mỗi hàng người Nam.

Quý-khách sẽ được toại lòng vì thuốc của bôn-hiệu là tốt nhất hạng.

Nhờ kho trữ thuốc của bôn-hiệu sắp đặt theo kiểu kim-thời, nên mấy món hàng của bôn-hiệu đều được toàn hảo.

Nhờ cách buôn bán nhậm lệ, nên mỗi kỳ tàu đều có thuốc lại, và toàn là thuốc mới cả.

Bôn-hiệu sẽ hết sức làm cho quý khách vừa ý vì đó là cách rao hàng của bôn-hiệu.

Bôn-hiệu kính mời.

R. Bonniot
Nhứt hạng bào-chế y-sanh

CUỘC ĐIỀU-TRA MỖI TUẦN

TRẺ BÁN BÁO



I. — HIỆP-QUẦN ĐỀ MÀ SỐNG

Một cái xã-hội của trẻ em có trật tự và hoạt-động rất hăng hái ở Saigon đây là xã-hội của trẻ em bán báo.

Vâng, một đám trẻ em vô-học-thức, giáo-dục gia-đình lại kém — vì trong số này có đứa tro trọi một mình — vậy mà biết cái nghĩa hiệp-quần là hay mà chung-chạ nhau để phấn-đấu tự mưu lấy cuộc sống còn trong đời khó khăn này.

Hằng ngày ai lại không thấy bọn này đi cùng đường, khắp nẻo, bán đủ thứ báo-chi, không kể nắng mưa nhọc mệt. Ta thấy vậy, ta hay vậy, chớ biết đâu sự sanh-hoạt của chúng có nhiều chỗ nên đề ý và đáng khen.

II. — NHÀ HỘI CỦA TRẺ BÁN BÁO

Nói là « nhà hội » thì nghe nó quá trớn đi một chút, nhưng cái tánh - cách không khác xa gì mấy.

Một căn phố cũ, âm thấp, liền một dãy với mấy căn khác, « nhà hội » của trẻ bán báo ở trong con đường hẻm một đầu đụng đường Marchaise, một đầu đụng đường Bourdais, số nhà 41.

Con đường này dành riêng cho người làm việc thì ít, song cho người buôn-bán thì nhiều. Ta hãy xem hai bên con đường đá chóm chóm này thì thấy hai dãy phố ngồi cũ-kỹ cất lúp-xúp, tối tăm : phố để cho kẻ lao lực ở.

Hôm tôi tới đó thì nhằm ngày chúa-nhật, lúc ấy vào lối 7 giờ rưỡi.

Trên một cái bàn ping-pong củ với một tấm ván gỗ nhỏ choán gần hết phía trước căn phố này, tôi thấy bảy đứa trẻ mình trần nằm ngửa một cách ngon lành lắm.

Nghe tôi bước vô, một đứa sẽ thức lồm cồm ngồi dậy tay dụi mắt và hỏi :

— Thầy đi kiếm ai ?

Tôi trả lời :

— Đi kiếm mấy em bán báo; mà nhà này có phải nhà hội của mấy em bán báo không ?

— Dạ, nhà hội gì, căn phố này đây chỉ là chỗ ngủ của anh em tôi thôi.

Nghe nói tôi cười, mấy em bán báo thật khiêm tốn quá !

Nhà hội mấy em bán báo đồ-đạc vồn-vẹn chỉ có thể thôi. Trên vách thì quần áo của mấy em ấy treo nhùng-nhằng. Tiền phố mỗi tháng là 14 đồng, mấy em ấy chỉ trả có phân nửa thôi vì phía trong có hai vợ chồng của một người nọ mượn.

III. — TỬ TIỀN CỦA NHÀ HỘI

Nếu trót đã kêu căn-phố này là nhà hội thì tất nhiên phải có ban trị-sự và hội-viên mới được.

Ban trị-sự có bốn anh cặp-răng, (trước kia có một người cặp-răng đàn-bà tên cô Tư nay đã thôi và đi tu rồi). Bốn người cặp-răng này gồm trong tay các thứ báo chí Tây Nam ở đây và chỉ-huy số trẻ em bán các thứ báo ấy.

Anh hai Tàu lãnh ban tờ Opinion, Công-Luận và Tân-Văn.

Anh bảy Tôn tôi lãnh các báo bằng quốc-văn khác.

Anh sáu Nghệ lãnh tờ Dépêche.

Anh năm Nghĩa lãnh tờ Impartial.

Mấy năm trước có anh cặp-răng Số nhưng vì lương gạt tiền bán báo mà bị tòa kêu một tháng tù, ngày nay phải giải nghệ. Ngoài trừ anh này ra thì mấy anh em cặp-răng đều là người làm ăn chơn chất.

Số trẻ bán báo gần 90 đứa và đều ở dưới quyền của bốn anh cặp-răng vừa kể trên.

Mấy năm về trước, cặp-răng không thuân, nhau, nghĩa là không ai biết ai, mạnh ai lo phương thế riêng mà bán báo, vì thế mà trẻ bán báo cũng có bè có đảng thường xung đột nhau luôn luôn. Đứa này bán giành hớt đứa kia một số là có gây gỗ nhau, đứa nọ lạc qua đường bắt thường bán của đứa khác thì tránh không khỏi sự đánh cù đánh đấm. Ngày nào cũng xảy ra mấy trận như vậy. Biết rằng không hiệp tác nhau trong sự buôn-bán là một điều khó, nên mấy anh đầu giọc trẻ bán báo mới thương-thuyết nắm tay nhau; từ đó mới có sự hòa-bình giữa bốn « nhà độc tài » ấy.

Bây giờ hề anh nào lãnh tờ báo nào thì cứ lo tờ báo này, còn bạn trẻ bán báo thì họ cho chúng nó hiệp nhứt lại và mỗi ngày họ phân phát mỗi đứa đủ các thứ báo đi bán.

Mấy anh cặp-răng, mỗi ngày bỏ vào quỹ mỗi người 4 xu, trẻ em bán báo mỗi đứa một xu.

Số tiền ấy dùng trả tiền phố. Dùng lo thuốc men cho trẻ bán báo khi có bệnh, dùng để mua quần áo cho chiến tướng bán báo đá banh, dùng mua banh ping-pong đá h chơi tại nhà hội và dùng mua dầu thấp ở nhà hội nữa.

IV. — TRẺ BÁN BÁO VỚI THỂ THAO

Trẻ bán báo tuy ít ngày giờ mặc dầu, song cũng ham một thể-thao lắm. Chúng có một đội banh đá chun không kêu là Journal Sport và nơi nhà hội là chỗ chúng duợt ping-pong thường lắm.

Hội Journal Sport do anh hai Tàu cặp-răng bán báo Tân-Văn cai-quản là một đội banh chọn lựa chiến-tướng trong số gần 90 đứa bán báo mà ra. Hội banh này cũng như nhiều hội banh đá chun không khác, nghĩa là lập ra chơi có chừng vậy thôi, nên không có kỷ luật cho lắm. Tuy thế, đội banh này thường đá match với nhiều hội chun không khác và có lần cũng thắng trận rất vẻ vang.

Trong số trẻ bán báo có nhiều đứa đánh ping-pong cũng khá đến. Hôm tôi tới viếng nhà hội, thấy vài đứa duợt cũng hay. Một đứa trong đó tên Luật có kêu tôi duợt chơi.

Không lẽ lãnh đạm với mấy em ấy tôi cũng đánh liều mạng với nó một set. Rốt cuộc gác nó chỉ có hai trái banh thôi : 22-20.

Ngoài hai môn chơi rất ưa thích của trẻ em ấy, trong số đó lại có một em bán báo có tài đua xe máy nữa tên là Nguyễn-văn-Bạch dit Thành.

Bạch ở gần nhà hội và có lẽ là đứa lớn tuổi hơn hết trong các em bán báo.

Mình mấy đây dặn, vóc trung bình, kỳ đua chạy mau (vitesse) để chọn 10 người tranh vô-dịch Nam-kỳ, Bạch được hạng nhứt và được dự vào cuộc đua vô-dịch vừa rồi đó.

Kỳ tranh vô-dịch, Bạch về tới mức ăn thua được hạng mười mấy. Chớ chi Bạch được rộng ngày giờ để tập duợt cho thường thì có lẽ Bạch được nổi tiếng trong nghề đua xe máy lắm.

KHÔNG-TUYỀN

(Kỳ tôi tiếp theo và đăng mấy cái hình đã chụp).

Chim Oanh ! Chim Oanh !

Đêm 2 Octobre 1943 là đêm CHIM-OANH ra mắt chào đời. CHIM-OANH là một nơi có đủ cuộc chơi giải trí, đèn đủ điện, ca lãnh lót...

M. Nguyễn-văn-Tinh đơn đã diệp bằng cây đơn violon là cây đơn đã được nhiều bạn hoan-nghinh, đã nổi tiếng từ Nam chí Bắc.

Đến CHIM-OANH, tức là được mua vui cách đặc-biệt; cuộc vui rẻ tiền. Vui, dễ mà quên sự mệt nhọc; vui, dễ mạnh dạn mà dần thân vào cuộc phấn-đấu ngày mai...

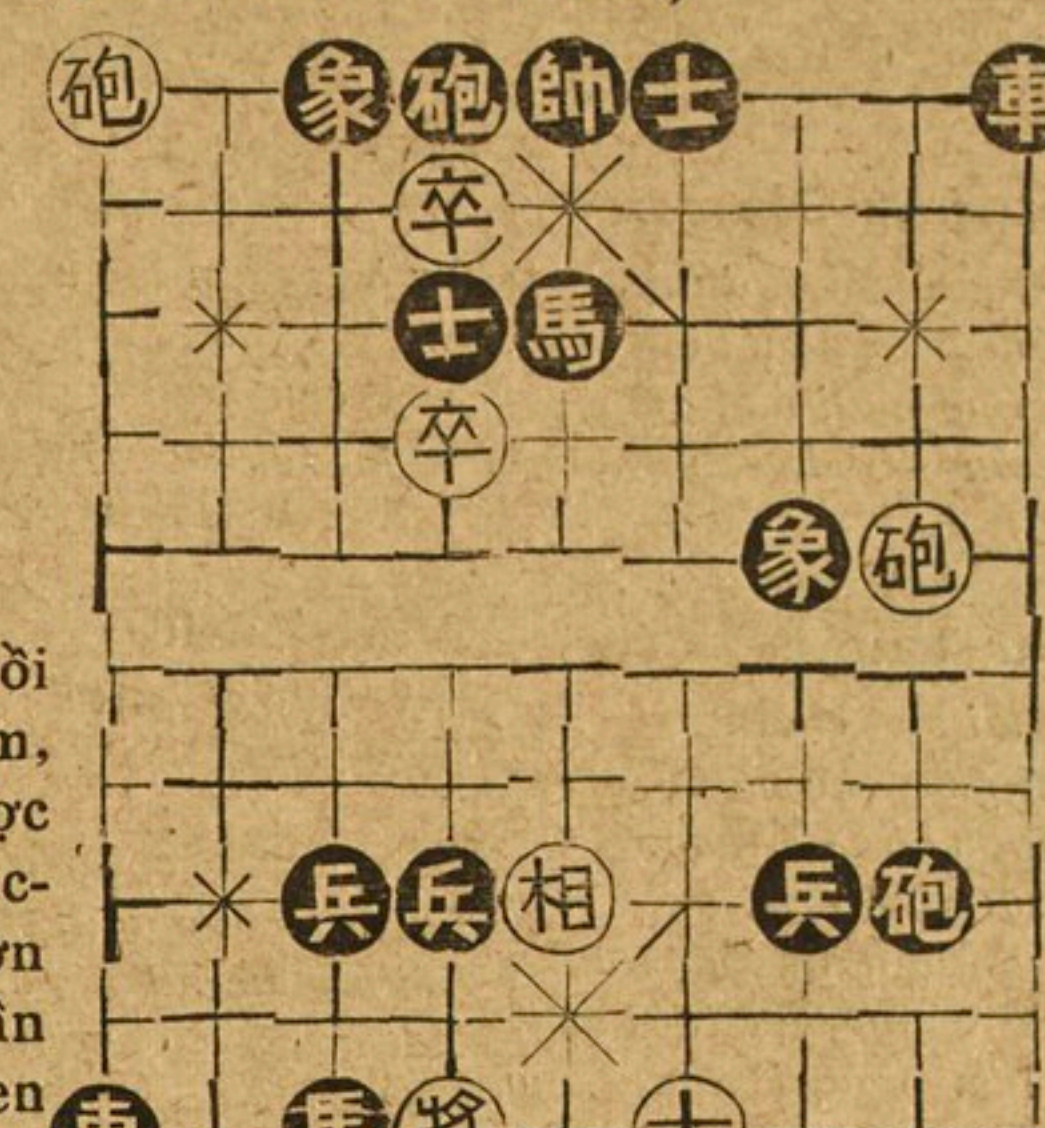
Hãy đến CHIM-OANH.

CHIM-OANH kính thỉnh
31 Rue Colonel Grimaud
SAIGON

CỜ THỀ

II. — THỀ CỜ : Mục đồng dao chỉ Hạnh hoa thôn.

(QUÂN TRẮNG ĐI TRƯỚC)



牧童遙指杏花村

Số báo tuần rồi mới ra được vài hôm, bỗng-báo đã tiếp được nhiều thư của độc-giã ở Saigon Chợt lớn và quanh miền gần đây, ngổ lời khen chung cả số đặc-biệt làm rất công phu, và khen riêng sự bày ra cờ-thề mỗi tuần là sự giúp vui hữu ích cho độc-giã.

Thề cờ trước : « Quan-Công kỵ Xích-thố quá quan trăm tướng », (Quan-công cỡi ngựa Xích-thố qua ải chém tướng), quân trắng đi trước. Độc-giã thử bày bàn cờ ra phá chơi. Thề cờ này chỉ đi lối ngoài 10 nước là sự hơn thua định liền.

Còn thề tuần này : « Mục đồng dao chỉ Hạnh-hoa-thôn » (Đưa trẻ chăn trâu đi tay chỉ vào xóm Hạnh-hoa), cũng bên quân trắng đi trước.

Kỳ tới sẽ đăng cách phá của thề thứ 1 và bày một thề mới. Từ đây tuần nào cũng có thề mới và cách một tuần sau thì có cách phá thề của một tuần trước. Ví dụ như thề số 1 (Quan công v. v.) thì tuần tới chỉ cách công phá vậy.

Lần thứ nhứt

TẠI PHÁP-QUỐC

Ấn bản-văn-Hiệp, 413 rue L'vivien à Marseille

Par Avion

Monsieur Le Directeur
de la Pharmacie "Ông Giỏi"
84 rue Paul Blanchy prolongée 84
(Cochinchine) Thunhuân Saigon

Marseille le 19 Mai 1944

Chưa ông.

Hãy tôi rồi tôi có nhận được 30 hộp thuốc Sưu-độc Bá-ứng hoàn của ông. sau khi dùng thì đồng-bào mình bên này hoàn ughinh chi lắm.

Bệnh của tôi, hơn 10 năm nay, chưa thì nào cũng. Không Khỏi, vào một năm hay là 2, 3 tháng cũng có. Khi thuốc đến lo ughinh ughinh rồi lại thấy hiện hiện nước Bón cũng có, chưa thì nào cũng. Khi thuốc đến lo ughinh ughinh rồi lại thấy hiện hiện nước Bón cũng có, chưa thì nào cũng. Khi thuốc đến lo ughinh ughinh rồi lại thấy hiện hiện nước Bón cũng có, chưa thì nào cũng.

Đúng như vậy, nhiều ông bạn và tôi đang trong thuốc ông dùng thuốc cho tuyệt nước. Đây ông nhận được thuốc này vậy cho gởi lại qua tôi. 30 hộp nữa.

Chúc ông mau khỏi bệnh.

Trần văn Hiệp

413 rue L'vivien à Marseille Bouches

Đây là bức thư ở Marseille gửi về bằng máy bay, chúng tôi không sửa đổi thêm bớt chút nào, để nguyên văn chụp hình đúc khuôn in ra đây cho quý ngài biết rõ, tin chắc thuốc SƯU-ĐỘC BÁ-ỨNG HOÀN gồm trị các chứng bệnh phong tình công hiệu là dường nào. Bệnh nặng, bệnh nhẹ, lâu mau thể mấy dùng cũng dứt tuyệt.

Có bán tại Nguyễn-thị-Kính Saigon, 41 Bđ Tổng-đốc-Phương Cholon, Huỳnh-Trí và Trường-Xuân Cao-miễn, Hồ-văn-Ba, Qui-nhơn, Nguyễn-văn-Đức Hanói và khắp Đông-Pháp nơi nào ĐẠI-LÝ nhà thuốc ÔNG TIỀN thì có bán.



Tặng ông Địa

Khen cho lão địa tốt hình dung,
Thấy bụng chàng bang phát lạnh lùng.
Khăn áo xuề xàng ngồi một ghế,
Chè xôi của chúng ních cánh hồng.



Tự thuật

Tắc lòng ta lại biết cho ta,
Tai mắt dầu ai chán thế mà.
Mấy lá gan vàng chưa dễ thối,
Một bầu mật sắt đổ dơ ra.
Biển sâu dầu những giăng tay thước,
Trời rộng khôn cùng bủa lưới qua.
Miễn đừng làm người xong đạo
Phải chăng miệng thế, sốt chỉ à.



Tự thuật

Kể từ năm ngoài đến năm nay,
Bận bịu gia đình chẳng hở tay.
Thơ bỏ luống tưởng không cất bút,
Đòn treo vắng vẻ chẳng khua dây.
Cuộc cờ Lý-Bạch đã quên toán,
Chén rượu Huê-Quỳnh cũng biếng say.
Chộn rộn với con ngày tới tới,
Tài tình chỉ vắng đó mà hay.

Bà TRẦN-KIM PHỤNG



Tự thuật

Hồng-quân thời ghét với hồng-quân,
Chưa chút chi chỉ cái nợ nần.
Sỏi Hôn-phông gài nơi trường phụng,
Gương Tần còn đợi khách thanh vân.
Chim xanh đeo đất nghe còn lọt,
Thi là mình mông thả chẳng gần.
Nhắm mắt đưa chơn cho Tạo hóa,
Kiếm tay mực thước mở vườn xuân.

Mme NGUYỄN-MINH-CHÂU



Tự thuật

Cái giọng năm ba thiếp cũng từng,
Biểu trưng về bướm ghẹo hoa xuân.
Đồng đưa ã đồng kia ai đó,
Khả khải chàng Trương bảo đó
đừng.
Gỡ vẩy hàm rồng khen lớn mặt,
Treo người miệng cạp cũng hoang
chưn.

Làm thỉnh thoảng nói cười ngổ,
Nói lại thì mang tiếng sẽ sùng.

Mme KIM-NGOC-DUNG



Biệt cảnh Sa-giang

Vừa càn chén đưa chứa cạn lời,
Thuyền đã vội tách giữa giòng khơi.
Xa trông dạng khuất vàng non nước,
Cảm nghĩa anh em nghĩ ngậm ngùi.

Bà TRẦN-KIM PHỤNG

Hòa nguyên vận

Lý biệt nhìn nhau những nghẹn lời,
Cối tàu giục giã phút xa khơi.
Chặt cây che bóng trông càng khuất,
Giòng luy khôn ngăn dạ ngậm ngùi.

Bà HUỖNH-NGOC-LAN

Trời mưa

Bến trời cuộn cuộn khóm mây doanh,
Ngoài mái mưa tuông giọt mảnh
mảnh.

Đồng danh ngọc đeo cùng chói lá,
Lai rai châu đỏ khắp đầu nhành.
Gội nhàn đất Thuận hòa sanh sắc,
Mắt mê sông Nghiêu gió thổi gành.
Khoái chí ngư tiên canh độc khách,
Thuận hòa thời tiết cảm khuôn xanh.

Bà TRẦN-KIM-PHỤNG



Mấy vần ngẫu thơ

Chiều hôm mưa gió âm ỉ,
Cỏ, cây, mây, gió nặng vì nước non.
Trèo lên đỉnh núi Mai-sơn,
Thấy con hạc trắng, ấp con trông
chồng

Chồng đi : mây nước mặt-mùng,
Ở nhà lo hải : vợ mong con chờ,
Con gió thổi đuổi hết mưa,
Cành cây theo gió lướt đưa ô cò.
Trận gió dữ, hết mưa to,
Hột mưa len-lỏi, ồm-ồm rơi trong...
Đẻ con nằm sát bên lòng,
Giờ hai cánh trắng lồng-không ắp
cho.

Nằm trong lòng mẹ co-ro,
Chim non phấp phồng lòng lo cha
già ;
Con gió táp, trận mưa sa,
Thương cha mưa, gió, xông pha dặm
ngàn.

Biết đâu cơn gió phủ-phàng,
Trận mưa độc-ác chẳng làm bạt đi.
Đang cơn trông ngóng. — Ô kia !
Hạc già xa cánh bay về tới nơi !

LẠC-TÂM
(Hải-dương)

Ngán thói đời

I

Xem thấy tình đời bất ngán trần,
Đua nhau xô xát giữa hồng trần.
Nhơn tình, đạo nghĩa đam bôi lợ,
Tham phú đã quên thói phụ bần.

II

Chác lợi mua danh choán chợ đời,
Đua chen tranh cạnh cái ăn chơi.
Thân bằng nghèo đói không màng
tới,
Khoe giỏi khoe khôn chuyện bán
trời.

III

Những điều phước hậu ngành làm
lơ,
Gạt găm anh em lại phỉnh phờ.
Đua bợ nhà giàu tôn cửa ường,
Đua ai có nói cũng tro tro.

IV

Cuộc thế xem qua khó đứng ngồi,
Đen như chó mực, bạc như vôi.
Bạn bè tráo trở không tin cậy,
Hết đám thì là đã hết xối.

V

Rượu thịt sẵn bày lăm kẻ ăn,
Nhằm khi cấp nạn chẳng ai răn.
Nghe người lăm của van mình mảy,
Cả lũ đi thăm chạy hồi hạn.

VI

Những phường giả dối biết bao
nhiều.
Sanh sản ra chi quá đời nhiều.
Làm bạn chực hờn toan cướp vợ,
Mà còn tự đắc dám làm kiêu.

VII

Ngán cho phong-hòa đã suy đồi,
Nghỉ lại nhơn tình bất hời ôi.
Ngoài mặt coi ra người đạo-đức,
Trong tim toan tính trút nguyên nôi.

VIII

Khó dò tâm địa kẻ phi ân,
Đưa chôn quyền môn cậy thế thân.
Được nước dấy rêu không ngó lại,
Sang hèn ai cũng ấy là thân.

IX

Nói lảm thì ra bắt nói xàm,
Giàu sang ai lại tánh không ham.
Tiền tài phần thổ nhơn tình trọng,
Ôm ấp theo mình củi túi tham.

X

Đời mê vật-chất mất tinh-thần,
Lòn cúi nhà người chẳng biết thân.
Hình voc ưỡng cho cha mẹ tạo,
Quên rằng mình cũng dựa công dân.

THƯỢNG-NGUYỄN (Cần-thơ)

Tự thuật

Từ ngày khỏi tổ bước chân ra,
Thẳng cánh hồng bay mấy độ xa.
Từng trải thăng trầm nơi bể hoạn,
Vui chơi từng cú chốn rừng a.
Treo gương trang nghĩa đến ơn
nước.

Vui cảnh điền viên dựng nghiệp nhà,
Gặp hội Nông-lâm chìm lại gọi,
Bạn về vườn củ hái thêm hoa.

Tự thân

Làm ăn quanh quẩn bấy lâu nay,
Hết nợ nam rồi đến nợ tây.
Xám mặt anh-hùng tòa án nà,
Thăm gan tài-tử nước đời xoay.
Cho hay nợ xác như xo mướp,

Mà vẫn thơ tình tựa bướm bay.
Còn nước còn trời, còn cô hội,
Phong lưu dài-cực cực kỳ vay.

Mặt trời mọc

Kim-ô gần đến cảnh hưng đông ;
Mặt bể khoan-khoan chớp cánh hồng.
Trợn mắt đường toan xem thế-giới ;
Ra tuồng tựa muốn sát non sông.
Trầu ngó ác thú bày trầu xích ;
Thỏ ngó hùm to lữ thổ đông.
Trộm cướp cảm hờn ấu ần bóng ;
Qai trời lừng lẫy rất tinh thông.

Hòn núi

Mấy ngàn năm sống thật là lâu ;
Cái sắc thanh-sơn chứa bạc đầu.
Khái ưỡng xuân sương, lao nặng hạ ;
Đôi dùng đông tuyết, giải mưa thu.
Trắng đèn, rìng nệm, phòng trời
rộng,

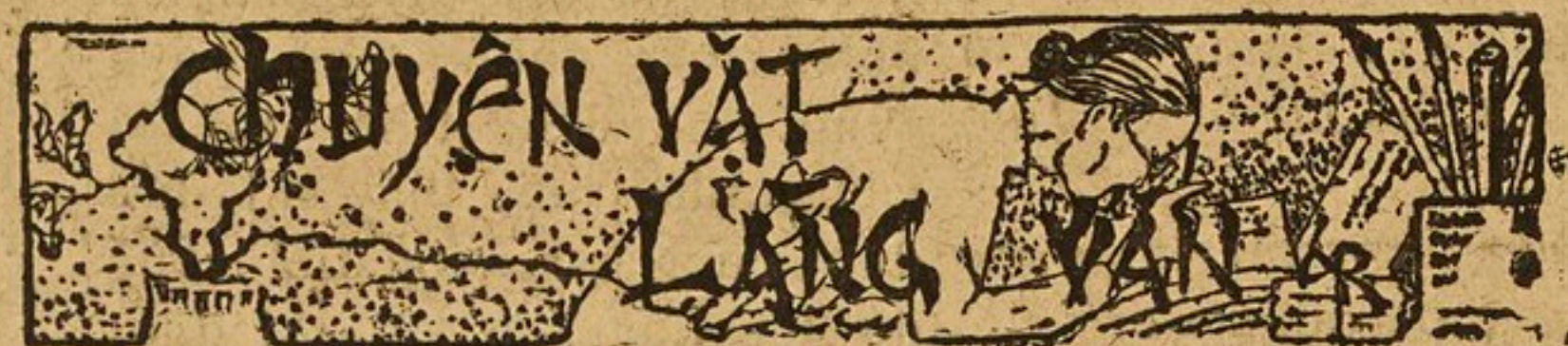
Quạt gió, dù mây, rượu biển bầu.
Xót dạ trêu châu no phụng ngọc,
Tang thương thay đổi mưa lo âu.

Vịnh ru-lô cán đường

(Vân Từ-thứ)

Ru-lô kịch-liệt quá loài voi ;
Lược địa tây-nam nhắm phải mồi.
Sắt đá rên lòng, gan chẳng nung,
Đất bùn rỏ mật, chỉ khôn còi.
Ra tay kinh-lẽ đời khen ngợi,
Đề bước giang hồ thể dấu roi.
Sức nặng muốn cân tài khó lượng,
Bốn phương phong tặng lỗ ngàn
thoi.

Pursat NG.-SANH-KIEM



CÁI THỨ NGƯỜI HAY KHOE KHOANG NHỚ SÁCH



TRÒ đời, chính
những người
khiêm nhường,
có khi làm như
mình ngu dốt ;
còn mấy anh « hay
chữ lỏng » mới là hay khoe
khoang tự phụ mình đây là
kho sách, là vừa chữ.

Cái tánh đó làm cho hạng
này thường lòi cái bụng của họ
ra, và hay bị người ta « trị » lại
bằng cách xô xiên mắt mẽ mà
đau điếng.

A. và B. ngồi nói chuyện
sách vở văn-chương với nhau.
Trong khi đàm luận, A. có ý
khoe mình thuộc lã các sách
từ thư, ngũ kinh, bá gia, chư
tử ; bất cứ những tích cũ điển
xưa, nhỏ nhặt vụn vặt đến
đâu, mình cũng coi qua và
mười phần nhớ đến tám chín
lần.

B. có tánh khiêm tốn, chỉ
ngồi nghe A. vắn cái máy
« nói dốt » hát chơi và cười
thăm trong miệng, chờ không
cái chối thử thách gì hết.

Được trớn, A. muốn khoe
mình biết tới dòng họ bà con
mấy mươi đời của Không-tử,
nên chỉ ảnh nói :

— Nhờ coi sách nhiều, xét
nghiệm cổ kim, thấy cô-nhơn
đầy rằng : « Phước đức truyền
từ nhược tôn » là đúng không
sai. Anh nghĩ coi, Không-tử
xưa là thánh-nhơn đại-đức,
hèa chi mấy chục đời sau, con
cháu của cụ đều là tài cao
học giỏi hết thấy. Kia như
Không-Minh : tài gồm văn võ,
học suốt đất trời, lục xuất Kỳ-
son, thất cảm Mạnh-Hoạch, ấy
là truyện chép trong Tam-
quốc, chắc anh cũng dư biết,
ông tổ là Không-tử, có cháu
là Không-Minh cũng phải. Rất

đôi có một chi nhánh lọt qua
nước Nam, sanh ra ông
Không-lồ, cũ-g là người tu-
hành đắc đạo. Tôi nay con
cháu cụ bên Tàu, như Không-
Trương-Hi, cũng làm nên bậc
quốc-gia trụ thạch, hiện giờ
làm Tài-chánh tổng-trưởng đó
chỉ ! Tục - ngữ ta nói : trướng
rồng lại nở ra rồng là nghĩa
vậy đa !

A. vừa nói vừa lắc về rung
đui, ra vẻ đắc chí lắm.

Lão quá ! Không-Minh là
tên tự của ông Gia-cát-Lượng
đời Hậu-Hơn ; Không-lồ là
đạo-hiệu của một vị cao-tăng
nước nhà, chính tên là Nguyễn-
Minh-Không ; nào có bà con
mắc mớ gì với Không-tử đâu.
Cho tới Không-Trương-Hi ở
Nam-kinh hiện giờ, tuy cũng
họ Không, nhưng không phải
là dòng họ Không-tử thuở xưa
đâu ! Kheo bứt râu ông nọ,
cầm vào cầm bà kia, mà khoe

khoang diên-tích, để ghét
quá !

Anh B. nghe qua, dư biết
thằng dốt, nhưng ảnh cứ giữ
vẻ tự-nhiên, nói năng hòa nhã
chăm rãi :

— Nói như cái thuyết của
anh đó cũng không toàn
trúng, vì thấy ở đời « hổ-phụ
sanh khuyển-tử » 虎父生犬子,
(cha cạp mà sanh ra con giống
chó) có thiếu gì ? Có phải
Mạnh-tử là bậc đại-hiền,
người đời tôn là á-thánh (gần
bằng bậc thánh) đó chăng ?
Theo như lẽ anh nói, thì về
sau con cháu Mạnh-tử cũng
phải tài cao học giỏi ít nhiều
mới là phải chứ ! Thế con cháu
của Mạnh-tử, đến thằng Mạnh-
Hoạch sao dở tệ quá, để cho
Không-Minh bắt 7 lần, tha 7
lần, thiệt nó mang tiếng con
dòng cháu giống, làm xấu hổ
cho ông cố nội Mạnh-tử của
nó hết sức, có phải không anh ?

Khỏi nói, chắc độc-giã dư
biết Mạnh-tử với Mạnh-Hoạch
cũng không ăn nhập chi nhau ;
có đều B. ta khôi-hài, đem ra
chơi lại để chỉ ngậm vào cái
chỗ A. dốt và bậy, nhưng
chẳng rõ A. có hiểu hay không ?

Q. C.

THUỐC LẬU
NAM-HUNG

Lậu
Tiêm-la
Ghiên
áphiện

LẬU mòi mắ, ra mủ, ra máu, đái rắt, bực rức khó chịu, hoặc
lâu năm độc nhập vào cốt, nếu muốn trị dứt nọc mà không công
phạt, không hại sanh dục, chỉ uống thuốc hiệu NAM-HUNG số 1, 2
và số 3 thì sẽ khỏi lo tiền mất bệnh còn, có tặng sách thuốc.

TIÊM-LA SANG ĐỘC là bệnh rất hiểm nghèo, nếu không mau trị
nó sẽ sanh ra nhiều bệnh khác như lên xoài, nổi hạch nóng lạnh,
đau xương, nhức thịt, nếu đã dùng thuốc NAM-HUNG số 10 dầu
nặng cách mấy uống vô là khỏi ngay, không hại sanh dục, không
phải cử nước.

GHIÊN Á-PHIỆN muốn bỏ, thì uống thuốc NAM-HUNG số 14 dầu
hút nặng đến bực nào dùng đến là bỏ được ngay, thuốc ôn hòa
không làm nhọc mệt, không ngáp, không sanh ra bệnh gì khác.

Mua lẻ hoặc sỉ về bán xin do nơi nhà Tổng Đại-lý phát hành của
Bồn-đường là Maison Đức-Thắng N° 148, 150 Bd Albert 1er
Dakao. Có gởi bán Saigon có Ng-thị-Kinh và Bazar Vũ-Lai N°
303 P. Blanchy Tân-định.

Thanh-Tâm Nữ Công Học Đường

Dạy Pháp-văn và công nghệ.

Số 223-231 Bd Gallieni Saigon (gần gare Louvain)

Gare Cuniac vô gare Louvain đi xe điện mất 3 phút tốn 2 su tới
trường T. T. N. C. H. Đ.Trường Nữ-công lớn nhất Saigon mới mở lớn thêm ; rộng rãi,
mát mẻ và vệ sanh.Trường dạy cho phụ huynh tin cậy gởi con em học, luật trường
nghiêm hơn các trường tư khác.Trường tuyển lựa 12 có tài, có đức, chuyên môn dạy mỗi khoa
nữ công mau thành nghệ, may chemise, pyjama, thêu máy, bánh
mứt, thêu bích, thêu ruban, cột tapis, ép bông nhung, nấu ăn Tàu,
Tây và Ta.

Bớt tiền học mỗi tháng còn 5\$ ở ngoài, ở trong 13\$

Bốn trường cũng lãnh may áo lót, áo dài, áo đầm giá rẽ hơn hết,
bảo kiết may kỹ như là ôm kích, úp vat và được trướng số đồ.

Thơ từ và luật trường gởi cho cô Thanh-Tâm 223 Bd Gallieni Saigon.

Một vài món thêu của bốn trường và đồ dùng như kim, chỉ, bàn
cần có để bán tại tiệm Nguyễn-văn-Thom, N° Schroeder Chợ mới Saigon
Đồ dùng thêu, ép bông nhung, cột tapis, thêu ruban đều miễn các
cô muốn học thì cho biết trường sẽ mua cho. Về khoa bán
mức bớt đường trường chịu hết.

:: Đã dùng đủ thứ thuốc mà chưa khỏi :: ::

LAU, GIANG

(Blennio..., & Syphi..., tous états, formes, périodes)

:: :: Mau mau hồi thuốc C. T. :: ::

Từ 1930 khỏi... 3,400 bệnh-nhân

Khởi tuyệt nọc
Bổ sức - lực
Tăng sinh-dục
Nặng, nhẹ mặc
Chỉ một liệu

7\$75

Mandat đề: M. Lê-Văn-Hoàng, ex-instituteur à Quantinh, gare Yên-Viên, Bacninh, Tonkin (Contre Rt. gởi trước 2 \$ 50).

Công nghệ nước nhà được phát triển

Hột Xoàn-Mới « Ba-Quan » (hay là Xoàn Đức-quốc, hay là Xoàn Huê-kỳ). Nhưng tốt hay là xấu là do nơi cách mài. Chũ-nhơn là người Annam, thiện nghệ mài hột Xoàn (được đồng-bào hoan-nghinh từ mấy năm nay), dám cam-đoan Xoàn-Mới « Ba-Quan » mài khéo, nước trong, lạnh (không thua gì xoàn tây (điamant) hơn xoàn Đức-quốc, xoàn Huê-kỳ mài bên Singa-pour bội phần.

Bán có giấy bảo-kiết (1). Chỗ đáng tin cậy. Đồng-bào có dịp ghé xem máy móc và quan sát cách làm công phụ của nhà công nghệ chuyên-môn.

BA-QUAN

Lapidairerie-Joillerie-Bijouterie
58 - rue Vannier - 58
(Ngăn hông kho bạc Chợ-cũ)
SAIGON

(1) Không chết nước đổi màu. Nếu không đúng sự thật, bốn-hiệu sẽ thối y số tiền mua.

DOCTEUR

LE-VAN-HUE

N° 138, Rue La Grandière - Saigon
Lauréat de la Faculté de Paris

Phòng: Khám bệnh và giảng nghiệm.
Thử máu, thử đàm v. v. đủ cách chuyên trị bệnh phụ-nữ và bệnh huyết liệu.

GIỜ KHÁM BỆNH

Sớm mai: 8 giờ tới 12 giờ.

Chiều: 3 giờ tới 7 giờ.

Cấp bệnh ước giờ nào cũng được.

Ecole Pratique de Commerce de Saigon

7, Rue René Héraud, Tân-dinh

BONNE PRÉPARATION DE PROFESSIONNELS
Comptabilité - Commerce - Dactylo - Sténo
Banque Anglais - Français Commercial

PROFESSEURS:

M. LÊ-VĂN-MỆO

M. BÙI-VĂN-QUAN

Diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce de l'Indochine
Chef Comptable de la Société d'Indochine et de Lyon - Comptable de Crédit - Expert-Comptable près les Tribunaux.

Diplômé des Ecoles Supérieures de Commerce de l'Indochine et de Lyon - Comptable de Crédit - Expert-Comptable près les Tribunaux.

Monsieur LƯƠNG-VĂN-HÀU

Diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce de l'Indochine
Chef Comptable de la Pharmacie de l'Indochine
Expert-Comptable près les Tribunaux

Demandez le prospectus au Directeur: Luong-v-Hau

HỌC CẦM BÁNH XE HƠI

Mau giỏi :- Thi mau

Giá rẻ hơn các nơi

TRƯỜNG XE HƠI

95 bis, Đường LAGRANDIÈRE - SAIGON

TRỊNH-HUNG-NGÀU

Chủ trường lái-dạy

« TRƯỜNG CỦA TRỊNH - HUNG-NGÀU TỐT VÀ DẠY GIỎI HƠN HẾT » LỜI KHAI CỦA ÔNG CHÁNH

:: :: SỞ XÉT XE NƠI TOÀ :: ::

Học trò Lục-tỉnh có nơi ăn ở tại trường

AU CHIC PARIS

TAILLEUR

TRAVAIL TRÈS SOIGNÉ - PRIX DE CRISE - COUPE IMPECCABLE

HUYNH-VAN-LANH

PROPRIÉTAIRE

114 Boulevard Tổng-đốc-Phương
CHOLON



Tác-giã:

TRẦN-UYỄN-ĐÌNH

« Lưỡi Gươm Nữ Hiệp »

Dịch-giã:

PHẠM-VĂN-ĐIỀU

— Ủy, phải bả dạy mình học thì sướng há! Mà quên; nầy giờ quên hồi mấy sao coi mãi-vô mà bị đòn?

— Tôi coi mê quá, tôi mần cuộc mới đi mua đồ đem về. Có phải đi lâu mà bị đòn đâu, bị đòn là tại mê coi mà ai lột mất đôi bông tai của tôi. Má tôi hồi sao mất, tôi không biết sao trả lời, mà tôi giận đánh đau quá, tôi chạy qua đây, chỉ cho tôi ở chơi với nhé!!

Hoàn-Quyển nghe Tô-Anh thuật chuyện bà vải mãi-vô thì khoái chí lắm, tò mò hỏi cho rõ chỗ nào, chừng nào có nữa, vân vân, rồi bữa sau một mình lên mẹ chạy ra chợ tìm xem.

Hoàn-Quyển ra đứng chỗ Tô-Anh nói, quả thấy người ta vây quanh đông nghịt; nó bèn lén người vạch đường mà đi vào trong. Một bà vải tuổi lối bốn mươi, vóc vạt phốp pháp, mạnh mẽ, mắt sáng, mày rậm, vẻ mặt nghiêm nghị mà từ hòa, đương đứng giữa vòng người mà nói:

— Tiện-ni học được chút nghề hèn, chỉ duy đủ dùng để giữ mình chớ không bằng ai, song vì lúc túng tiền phải đem khoe ra trước mắt các ngài để mong nhờ giúp đỡ mấy may. Nếu tiện-ni biểu-diễn có chỗ nào dở dang hay sai hỏng xin các ngài dạy lại cho.

Nói dứt lời, bà vải đi rào chung quanh mấy vòng, dòm các người đứng xem, rồi đứng lại ra thế bộ duyệt ít đường quyền. Bà đi hay quá, mau như chớp, nhẹ như bông, không động đất, chẳng khua mình, chỉ có gió và đoàn đoàn thể bộ mà thôi. Hoàn-Quyển đứng ngó chăm chăm muốn rớt cặp mắt.

Thời quyền, bà vải lại múa kiếm. Bữa nay bà múa song kiếm. Bà múa thế nào mà người xem chỉ thấy một vùng hào-quang sáng chói; khi sát mặt đất khi cất lên cao chớ không thấy mình người. Bà múa rồi đứng lại nói với các người xem rằng:

— Các ngài xem thử lưỡi gươm nầy có thể bay lên chặt nhánh cây kia rồi rớt trở lại đây không?

Bà nói dứt, thấy lưỡi gươm ở tay mặt bay lên chặt rơi nhánh cây kia rồi rớt lại trước mặt bà. Bà thâu lưỡi gươm nọ rồi lại nói:

— Các ngài coi lưỡi gươm nầy cũng chặt đứt nhánh cây, rồi lưỡi gươm khi nầy lại đón giành công mới kỳ chớ!

Nói chưa dứt câu, bà thấy lưỡi gươm tay trái lén trước, rồi thấy lưỡi gươm tay mặt lên sau. Lưỡi gươm lên trước

thì thỉnh thoảng đem binh đánh, song cũng không ăn thua gì. Lý thống-soái được tin xin tiếp viện đã không gởi binh tới thêm mà lại cứ giục Gia-Nguyên khai chiến. Gia-Nguyên nhắm thời thế chưa được, nên an binh bất động, mà đêm ngày cứ tập luyện quân-sĩ luôn.

Đêm nọ, Lý thống-soái đương ngồi ở trong đại-bồn dinh thỉnh lính có người vào báo rằng bộ-thuộc của Huỳnh-Đạt xin vào ra mắt. Lý cho vào; người ấy hơi hải bước tới trước mặt Lý đứng lên hai pho ngậm mặt thơ. Lý vội vàng xé bức thơ của Huỳnh mà xem. Thơ văn tắc rằng:

Trình quan lớn thống-soái.

Đây là bức thơ của quân giặc gởi lên cho Phòng thiếu-úy mà tôi đã bắt được. Vậy cho kẻ bộ-thuộc tâm-phúc Hà-Lưu gởi thơ và kẻ đi thơ vào cho quan lớn định đoạt. Xin quan lớn nghĩ việc nước là lớn mà trừ mối hại cho sớm kéo rồi trở tay không kịp.

HUỲNH ĐẠT kìn hthơ

Đọc đến bức thư nhì:

Phòng đại-nhơn văn tiền.

Đại-nhơn đã sẵn lòng giúp sức cho chúng tôi để thay đổi cuộc đời, làm cho non sông trở nên rạng rỡ thì xin cho biết khi nào có thể cử sự như đều quyết định hém nọ.

Rất trông đại-nhơn hồi âm.

Hồ-Kỳ kìn thơ

Xem xong hai bức thơ, Lý thống-soái chớ đem kẻ đi thơ vào hạch hỏi:

— Ai sai mầy đem thơ này?

— Chủ-tướng tôi là Hồ-Kỳ.

— Mầy đem cho ai?

— Cho Phòng thiếu-úy Gia-Nguyên.

— Mầy làm sao vào quân dinh được mà dám lãnh mạng đem thơ tới?

— Tôi vẫn tới lui thường, quân tuần dinh biết mặt nên không có chi trở ngại.

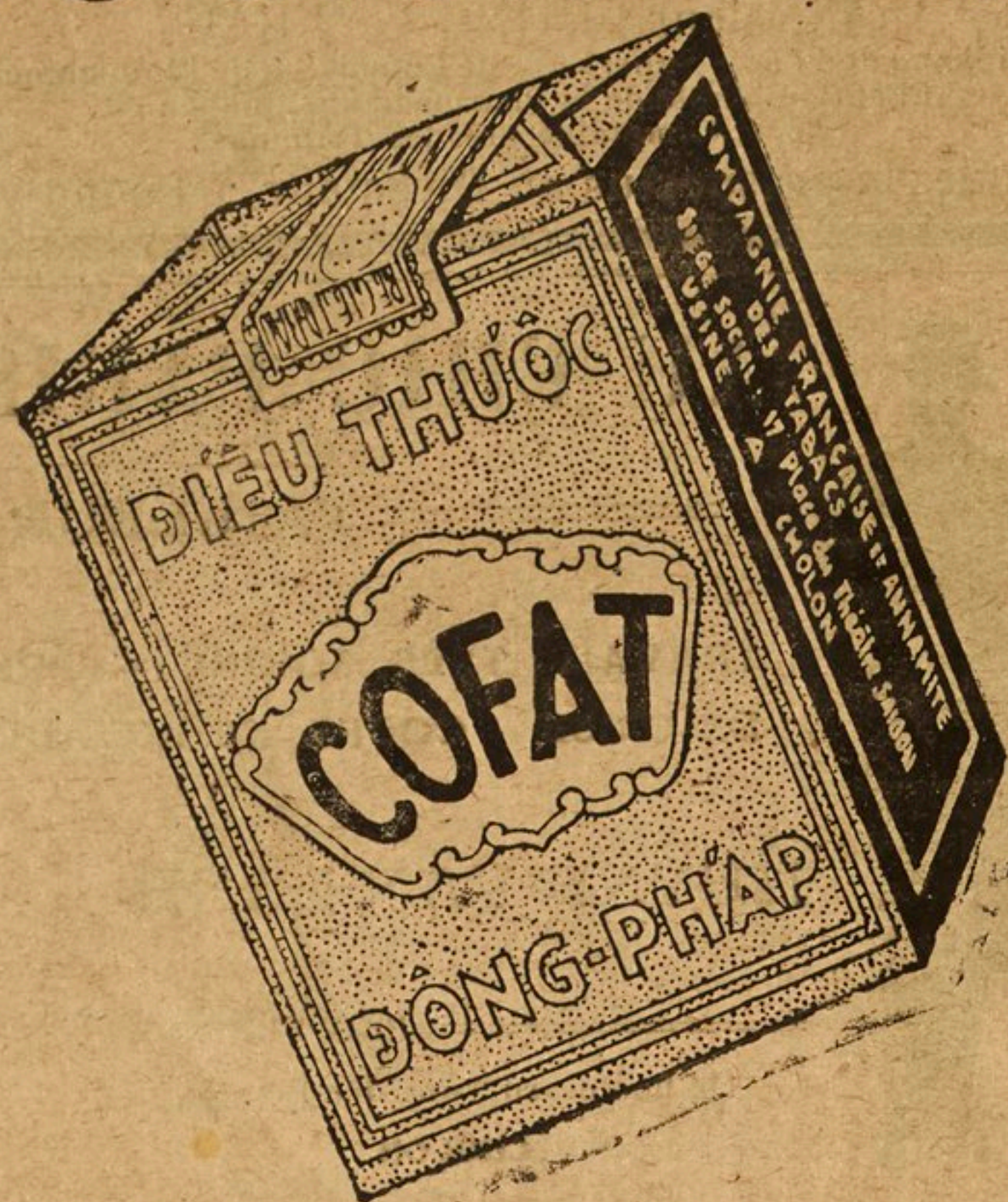
Hỏi qua loa mấy câu đã rõ sự lý bèn vội vàng sai một bộ-tướng thay Gia-Nguyên cầm đạo binh ấy, và cho đòi chàng về đại-bồn-dinh lập tức:

Gia-Nguyên đương ở nơi quân-thứ, bỗng tiếp được tờ đòi và có người tới thay thì lấy làm lạ, chẳng rõ là có sự gì xảy ra. Khi về tới trước mặt thống-soái, bị đàn-hạch và nghe đọc lại phong thơ kia thì Gia-Nguyên xúng-vững xơ-vơ như sét đánh bên tai, đèn lửa trước mắt. Tức lắm, song chàng cố sửa vẻ nghiêm nghị đoan-trang, đem tình-thế của giặc và thế-lực của mình mà bày giải cho thống-soái rõ

CIGARETTES "COFAT"

Qui vị nào hút thuốc « COFAT » chẳng nên quên rằng hãng BOY-LANDRY đổi mười bao không thuốc « COFAT » một gói nguyên hai chục điếu « COFAT »

20 điếu thuốc



Hay là đem đến những chỗ kể sau đây :

ở CHOLON TIỆM TRINH-LÊ-SANH — 350 rue des Marins
ở SAIGON TIỆM TRIỆU-THANH — 6 Amiral Courbet

Thuốc NGUYỄN-AN-CU



Có trữ thuốc của hai hiệu Võ-Văn-Vân và Võ-Đình-Dần là hai hiệu bảo-chế Annam đủ cho đồng bào tin cậy.
Mua từ 5\$ khởi tốn tiền cước ; 10\$ sắp lên lại được bớt 5% ; 20\$ sắp lên bớt 10%.

Sự hay của các thuốc NGUYỄN-AN-CU' khỏi nói nhiều. Xin viết thư cho Mme Trần-thị-Y, 45, rue Aviateur Garrós mà mua. Hãy xin mục-lục. Kể sơ một vài món thuốc cực kỳ thần hiệu.

Số 39. — Thân được từ hoàn. — Trị tê, bại, nhức, mỏi, bán thân bất toại. Giá 1\$00.

Số 26. — Điều kinh chương tử hoàn. — Trị đàn-bà kinh-nguyệt không đều, bạch đới, đau tử cung. 10 hoàng giá 1\$00.

Số 35. — Điều nguơn khí huyết hoàn. — Trị các thứ ho : ho lao, ho tởn, ho súc huyết, ho kinh niên. Giá 1\$00.

Số 8. — Bạch đới hoàn. — Trị bạch đới, bạch dâm, bạch di, bạch trước, nội trong hai hườn hết bệnh. Giá hai hườn 0\$50

Số 45. — Bắc tiên bổ lao tề. — Thuốc này người già cả, từ 40 sắp lên, uống vào thấy hay. Giá 1\$00.

RƯỢU NGẢI AN CU'. — Nấu bằng 18 thứ ngải lạ, trị đau gân, nhức cốt, té trật, lợi, sưng, bầm, bị đánh vằn vằn, hay như thuốc tiên. Giá 0\$80 và 0\$30.

DẦU PHONG AN CU'. — Trị các bệnh trẻ con : mắc cam tích, u nân, ghê chốc, sinh bưng, eo uột hay đau, bị phỏng lửa. Hiệu nghiệm lạ thường. 0\$20 và 0\$60 một ve tùy lớn nhỏ.

THIÊN NGUYỄN HIỆU
82, Rue Vannier

THIÊN HOA HIỆU
122, Boulevard Bonard — Saigon

Bốn hiệu chuyên làm và bán các đồ vàng, bạc.
Thiên nghệ nhận hột xoàn, đồ nữ trang, đúng kiểu kim thời.

Muốn cho trẻ em học mau
tấn-phát, quý Ông, quý Bà,
nên đem gởi trẻ
em cho

TRƯỜNG LÊ-TÂN-CÁC
Rue Lareynière Nos 10, 11 & 12 — SAIGON
thi sẽ
vừa y. Học
phí tính nhẹ. Giáo-
sư chuyên - môn căn-
mãn, dịu-dắt trẻ-em từ lớp
Đông - âu (Cours Enfantin) đến
lớp nhì (Cours Moyen). Mỗi năm, đến
tháng Juillet trường « Lê-Tân-Các » có mở cuộc
thi học-bổng để chọn 3 trò (khởi trả tiền học).

cái lễ vì sao chàng lại án binh bất động ; đến như việc tư-thông với giặc dễ mong làm phần thì chàng một mực kêu oan rằng không bao giờ có ý ấy.

Lý-thống-soái là người liên-tải, rất ái-mộ Gia-Nguyên ; khi nghe qua sự lý, và xét việc thông giặc thì bằng có ấy chưa đủ tin ; vậy không nỡ làm tội chàng, nên tạm giam lại để tra chờ chưa vội dùng quân-luật.

Huỳnh-Đạt ở ngoài nghe tin Gia-Nguyên chưa bị giết thì chẳng bằng lòng, nên gởi tiếp về nhiều tờ phúc vạch về đủ chuyện và dựng thêm nhiều bằng có giả khác đến nỗi Lý thống-soái thấy rõ ràng Gia-Nguyên đã mưu với giặc để làm nội-ứng đánh up binh triều mà đoạt hai tỉnh Văn-nam, Quý-châu. Vậy không còn ngần ngại gì, Lý lập tức hạ lệnh đem Gia-Nguyên ra trước quân dinh mà hành hình.

Than ôi, chi công danh chưa toại, hồn oan đã bay xuống Uông-tử-thành ; cái chết của Gia-Nguyên thật là chết đáng thương vậy. Sanh bình Gia-Nguyên đãi quân-sĩ rất là khoan hậu nên khi chàng tuấn nạn, chúng đều thương tiếc, cùng nhau bày cuộc tế lễ rộ rỡ.

Mưu độc của Huỳnh-Đạt làm cho Gia-Nguyên bị tử-hình như thế nào, về sau đều tiết lộ ra, trong bọn quân-sĩ có nhiều người biết, nhưng có ai dám đối đầu với Huỳnh để minh oan cho Gia-Nguyên ?

Cái tin Gia-Nguyên bị Huỳnh-Đạt hãm hại đưa về quê nhà, mẹ con Hoàn-Quyển nghe quá chết ngất đi. Khi tỉnh, lại vợ Gia-Nguyên muốn lặn lội ra Quý-châu để tìm Huỳnh-Đạt giết mà trả thù cho chồng ! Nhưng khi nàng nghĩ lại : nơi quân-lũ không dễ gì mà tới, dầu cho nàng có biết võ-ngệ đi nữa ; và con Hoàn-Quyển còn thơ ấu, mới vừa bảy tuổi trên đầu, bỏ nó mà đi thì không đành, còn đem nó theo thì đem sao cho tiện. Vậy nàng chỉ có đêm ngày khóc lóc, than trời trách đất và rửa sã Huỳnh-Đạt mà chịu chờ chẳng biết làm sao ?

Hoàn-Quyển tuy còn nhỏ song có tánh thông-minh và khôn-ngon ; ghi nhớ mối thù ấy và thường nói với mẹ rằng mình quyết trả thù cho cha :

— Mẹ ơi, con đi giết thẳng Huỳnh-Đạt để báo cái oán nó đã hại chết cha của con nghe mẹ ?

— Làm sao cho được hử con ! Con còn nhỏ dại biết đường đâu mà đi, có sức đâu mà giết nó !

— Con hỏi thăm đường con đi ; con gặp thẳng Huỳnh-

Đạt con đừng thế Thái-san yếm dấn của mẹ dạy con đó con đánh vào đầu nó thì nó chết chứ gì !

Vợ Gia-Nguyên nghe con nói càng chửa chan giọt lụy, chỉ cúi đầu mà khóc chờ chẳng đáp sao.

Từ khi hay tin cha chết thì Hoàn-Quyển đổi về vui mọi lần ra chiều sầu thảm. Ngày nào nó cũng bảo mẹ dạy võ, hết duyet quyền tới tập côn, chân tập côn lại múa kiếm. Rõ ràng là con dòng cháu giống, nên chỉ võ nghệ của mẹ dạy không mấy, mà Hoàn-Quyển cũng học được khá giỏi. Đêm nào nó cũng đốt nhang vái vong hồn cha nó có linh thì về phò hộ nó và dạy nó học võ cho mau giỏi để đi trả oán báo thù cho. Khi nào nhớ tới Huỳnh-Đạt, nó giận, thì trợn mắt nghiêng răng, cầm dao chém vào cây, có lẳng xuôi dẫu dọc. Những người quanh xóm thấy chỉ khí của đứa gái bé thơ như vậy ai cũng khen mà ai cũng cảm thương.

Thiều-quang thăm thoát, tấm lòng phục thù của mẹ con Hoàn-Quyển đã trải qua ba lượt thu đông. Mẹ Hoàn-Quyển vì rầu chông, khóc lóc đêm ngày, vì tức Huỳnh-Đạt mà không làm sao được, nên phát bệnh ho ra máu. Càng sâu càng bệnh, xác ve ngày mãi mỗi mòn ; cái cảnh ác lặn trắng chen không còn bao lâu nữa.

Bên xóm, có con bé Tô-Anh thường tới lui chơi với Hoàn-Quyển, thỉnh thoảng nó được Hoàn-Quyển dạy chút võ-ngệ thì thích lắm, nên thương yêu kính trọng Hoàn-Quyển như chị em ruột.

Hôm nọ con bé Tô-Anh chạy qua nhà Hoàn-Quyển, vừa tới cửa thì khóc thút thít mà rằng :

— Chị Quyển ơi, tôi bị má tôi đánh đau quá chị à ! !

— Sao vậy bị đòn vậy Anh ?

— Tôi đi chợ thấy có bà vải mãi-vỏ, người ta bu lại coi đông quá, tôi chen vào coi chơi. Ý a, bà vải mà biết nghề võ giỏi quá chị ơi ! Bà đánh quyền hay thất kinh ; nhảy, tợn nhẹ như chuồng chuồng, đá đánh vụt vụt có gió. Ôi còn nói gì bà múa roi coi không nhảy mất. Thấy lần roi đi chớ không thấy mình bắt đầu !

— Bà có múa gươm không ?

— Có chứ, bà múa gươm tài ghê ! Một lưỡi gươm mà bà làm sao vung sáng ngời cùng mình bà, sức cảm mũi tên phóng vào không được nữa chị à !

— Bằng má tao không ?

— Xi... thím không bằng cái gót của bà ! !

HÃY ĐOÁN CHO BIẾT
SỰ
MUỐN CỦA CHÚNG NÓ

Hãy thử cho
chúng nó uống thuốc
THỜI - NHIỆT - ĐƠN
CỦA NHÀ THUỐC

THIÊN-HÒA-ĐƯỜNG

Là món thích hợp
của chúng nó
Để giải nhiệt, khử phong,
huyết huyết, hành khí
RẤT HIỆU NGHIỆM

Mua thuốc luôn luôn
nhớ nài cho phải của
bồn-hiệu.

Nhà thuốc **THIÊN-HÒA-ĐƯỜNG - CHOLON**



Đây là bàn tay của M. Ngô-Kim-
Thành (Bác-vật) ở Baclieu chết
nhằm năm 28 tuổi về bệnh ho lao.

Đã có người đoán trước rằng
năm ấy bị đau mà chết. Ấy là M.
Nguyễn-Thượng-Hiền, vậy anh em
nên đến đó mà hỏi thời vận về bước
đường tương-lai : Tinh, Tiền, Hoa,
Phước, Sống, Chết ra sao, còn ở
xa cứ in hai bàn tay vào giấy gửi
đến nơi, nội trong năm ngày thì có
lời đoán (Note) gửi đến cũng như
minh đến nhà coi vậy.

M. Nguyễn-Thượng-Hiền là người
coi tay coi tướng theo tây ở số nhà
251 Rue Lagrandière Saigon.

GIÁ TIỀN

2 năm	1 đồng
10 năm	3 đồng
Coi tới chết	5 đồng

Lời thêm : Cách in muốn cho thật
rõ, thì mài mực tàu cho sệt lại rồi
thoa đều trong 2 bàn tay, lấy giấy in
vào và để cho thật sát bàn tay, nên
nhớ rằng nếu lần đầu in mà không
thấy rõ chỉ tay là bởi có mực nỉều
thì để vậy in luôn lần thứ hai song
đừng thoa mực thêm, nên in vào
giấy có hơi mỏng hoặc giấy trắng
cũng được.

Thượng-Hải **LÔI THIÊN NHỨT**

LỤC THẦN THỦY

Chuyên - trị cảm mạo nhức
đầu, đau bụng, ỉa, mửa, trúng
phong, trúng hàn và những
bệnh nguy cấp như thiên-thời.

Ngoại trị nhức răng, ghê lở,
cho súc vật uống thuốc này đều
được hiệu-nghiem.

ĐÔNG-PHÁP
ĐỘC-QUYỀN QUẢN-LÝ

THÁI-HÒA
140, Rue Gaudot - CHOLON.

Có danh tiếng khắp mọi nơi : Thượng-hải, Hồng-kong và Canton
cũng nghe danh tiếng.

Công-ty FORVIL
và Docteur PIERRE

Đủ các thứ dầu thơm,
Savon rửa mặt
Nước súc miệng
Savon đánh răng
Phấn

Bán sỉ và bán lẻ :

Đại-lý độc-quyền
INDOCHINE - IMPORT
C. HUCHET
40-46 Rue Pellerin
— SAIGON —

Ai là nhà mộ thể-thảo nên để ý !

Thể-thảo là một cuộc chơi
cần phải có sức lực mạnh dạn
và bền lâu mới có thể tranh
lần trên đường thể-thảo được.
Anh em ! Muốn thân mình trở
nên mạnh dạn mập mạp tốt đẹp,
hãy dùng thuốc :

« SÂM NHUNG DƯỢC TINH »
có hiệu « Ông già » là một thứ
thuốc hay để nhứt. Uống rồi
sẽ thấy hiệu quả chẳng sai :
người yếu trở nên mạnh, người
già được thêm sức. Ai dùng rồi cũng đều công nhận nó
thiệt hay ; vậy nên khắp cả Đông-dương biết danh và đâu
đâu đều có bán.

VIÊN ĐÔNG DƯỢC PHÒNG
115, Rue Paris - CHOLON

Được tin, cậu San buồn lắm. Buồn vì bao nhiêu
cái mộng-cảnh thần-tiên trong óc cậu đã gần đến
lúc thực-hành bỗng phải bị ngăn trở ; mà cái ngày
hội-hiệp nào biết đến bao giờ. Rồi cậu lại tự nghĩ
rằng buồn như thế là không phải lắm. Nàng vì hiểu
phải tạm quên tình. Làm người như vậy mới đáng.
Nay đã trót thương nhau rồi, thì dầu sao cũng nên
giữ trọn lời hẹn cũ. Cậu muốn trả lời liền, nhưng
định chừng có Phương không có ở nhà. Ba ngày
sau, cậu viết thư cho cô.

« Hồn-chong ngày...

Em Phương yêu dấu,

Tin đầu dữ-dội, nghe đến mà kinh-hồn, mây
nước ngàn trùng, anh chỉ biết cùng em xa xa góp
lệ. Chẳng nói anh cũng biết rằng em hiện-thời
đau khổ lắm, nỗi nhà tang-tóc, nỗi mình dở-dang.
Em buồn là phải, nhưng anh cũng khuyên em nên
bình-tĩnh xét lại mà đem câu vận-mạng an-uit nỗi
lòng. Anh nhớ trong Graziella có câu rằng : « Một
năm làm việc không hao sức khỏe bằng một ngày
thương khốc ». Sự đau thương nó là thứ thuốc
độc hại người, vậy em nên cẩn thận chớ để vì nó
mà phải hao mòn đến tằm thân vàng ngọc.

Em ơi :

Yêu nhau nhớ lấy lời nhau dặn,
Một tấm lòng yêu chẳng hết lời.

Thăm em của anh
LÊ-VĂN-SAN. »

Độc xong có trả lời :

« Saigon ngày....

Anh San yêu dấu,

Hai câu thơ anh như một khúc tiêu sầu khiến
cho em khi đọc đến muốn rơi nước mắt; lại nó cũng
là một thứ dưỡng-khi làm cho em trong cơn ngày
ngắt mà được tỉnh hồn.

Em hiểu lắm, anh ạ, em rất ân-hận vì chuyện
không may của em làm liên-lụy đến hạnh-phúc
của anh. Cảnh-ngộ trái lòng, em đâu có ngờ thế.
Nhưng « còn thân ắt hẳn đến bởi có khi » xin anh
đừng vì sự em mà lo nghĩ lắm. Tuy rằng mây
nước xa-xuôi mà trong tâm-hồn vẫn tắc gang gần
gũi. Anh có yêu em, có nhớ đến em, thì bức ảnh

Lỡ Lắm.

Soan-gia: TRUC-PHONG

của em ngày trước tưởng cũng khuấy-khỏa cho
anh được, cái nụ cười trong đó, em riêng tặng
cho anh.

Em của anh : Phương. »

Kể từ đó, đôi bên vẫn thường có thư giấy đi về.
Cậu San ở Hồn-chong thăm-thoát đã được một
tháng. Cậu ít chơi bởi giao thiệp với ai. Ở chốn
non xanh nước biếc, mặt biển chơn trời, đôi phen
gió mát trắng thanh. mà động lòng tưởng nhớ. Và
lại ở cái tuổi thanh-niên như cậu, cái thời-kỳ mà
khí-huyết đang hồng, tinh-dục đang mạnh thì cậu
cũng không sao tránh khỏi những tình cảm ấy.
Có khi vờng ó chơn lặn, tia sáng đỏ ối một góc
trời, cậu ngồi trên tảng đá trông ra mặt biển, xa xa
thuyền ai thấp-thoáng. Hoặc về đêm trăng tỏ cậu
ngồi dưới bóng cây to mà ôn lại những chuyện cũ
tình xưa. Tiếng gà canh khuya, chuông chùa buổi
sáng, mỗi lúc ấy là mỗi kêu gọi cho cậu mỗi sầu
kin đáo, như hoài cổ, như tiếc kim, mà bàng-
khuàng trong dạ. Chính cậu, cậu cũng không biết
tại sao đối cảnh ấy mà cậu buồn. Mỗi tình vì thế mà
cũng nảy nở thêm. Tình càng sâu, buồn càng
nhiều, cậu càng buồn nhiều lại càng nhớ đến ai
xa đã cùng cậu hẹn hò sông núi. Rồi cậu muốn
tức-khắc cùng người yêu gặp mặt. Thành thử cậu
thất-vọng. Bấy giờ mong khuấy khỏa tình thương
nhớ, cậu bắt đầu bè bạn chơi-bời.

Trong các cuộc chơi, cái hại là phần nhiều.
Nhưng một bên là muốn tìm thú giải-phiền, một
bên là bởi hạ -bè cảm-dỗ, thành ra cậu không còn
biết nghĩ gì nữa. Lại một thầy-ký ở chốn quê-mùa
cô-lậu, danh-giá biết chừng nào, và là kẻ thanh-
niên tuấn-tú thiếu gì khách mắt xanh chủ ý.

Số 10

Cột nguyệt, cười hoa, canh bài, chén rượu, trước
cũng ngỡ những cuộc chơi tạm, cái vui qua ngày,
không ngờ nó đã thành cái thói quen mà tự cậu
vẫn không biết. Chẳng bao lâu cậu đã bắt tình với
một cô thiếu-nữ trong làng. Cô Mai, thiếu-nữ ấy,
kể cũng là người có nhan-sắc, nhưng vì sanh-trưởng
ở chốn quê-mùa cho nên từ cách đi đứng, lời nói
năng, đều có vẻ thô-kịch, không lịch-sự bằng các
chị em ở thành-thị.

Một cõi đất nhỏ, mỗi chuyện gì xảy ra sớm
muộn rồi thế nào thiên hạ cũng biết. Có cậu tuy yêu
nhau ở cái tình thâm-lén, hẹn-hò nơi cuối bãi đầu
gành khi đêm khuya canh-vắng ; nhưng kết cuộc
cũng có một vài người biết hay. Đã có vài người
hay tất sẽ truyền ra nhiều người, dần dần tự-nhiên
nó đến tai song thân cô Mai.

Một đêm, hai ông bà đi ngủ sớm, khuya đến, ông
sang phòng cô Mai, thì đã không có cô ở nhà, ông
giật mình hồi hã đi tìm. Dưới bóng trăng lờ mờ,
cô Mai với cậu San, đang mê mệt trong cõi mộng
mơ màng, thần-hồn dường như cùng với gió mây
bay bổng, tiêu-dao ở giữa khoảng trời nước minh-
mông bát-ngát, trong tâm-trí không còn vương-vấn
nỗi trần-lụy nữa. Ở trên cõi đất này, hai người
chỉ biết có nhau thôi, chỉ có hai quả tim cùng
đập đều nhau một nhịp...

Bỗng, có Mai biến sắc. Cậu San giật mình quay
đầu lại. Bốn mắt nhìn nhau, hai lòng lạnh-ngắt,
một đôi uyên-trong lúc ấy chỉ còn như cái xác chết
cứng. Trước mặt cậu, không ngoài hai mươi bước
chân, ông thân cô Mai đang thông-thả đi tới. Nét
mặt ông vẫn bình-tĩnh, giọng nói ông vẫn ôn-tôn,
ông hỏi cậu :

— Thầy đi chơi !

Rồi day qua, ông nói với cô Mai :

— Thôi, rồi con về ghé !

(Còn nữa)



II. - Người ở trong trong con mắt nói chuyện

Sĩ Phương-Đông, người Trảng-an, hơi có tài học nổi tiếng, chỉ vì tánh xấu xược, không biết giữ gìn phép tắc gì hết. Mỗi khi chàng đi dạo chơi ngoài đường, hề thấy con gái nhà ai xinh xắn, là đi lẻo đẻo theo sau, buồng lời sỗ sàng chọc ghẹo.

Trước thanh-minh một ngày, chàng đi dạo chơi trong thà ngoài cửa thành, bỗng thấy một chiếc xe nhỏ, che tấm màn thêu màu đỏ ở ngoài; đằng sau có mấy con thị-ti đi theo. Trong đám có một con ngồi trên lưng một con ngựa nhỏ; ở này nhan-sắc tuyệt đẹp, chàng ngó thấy mà say mê, liền mon men lại gần để xem mặt cho kỹ. Bỗng tấm màn che cửa xe mở khoát ra, chàng ngó thấy một cô chừng độ xuân xanh hai tám tuổi trong, bận áo màu đỏ, nét mặt như tiên. Thuở nay chàng chưa hề thấy con gái nào đẹp như vậy, cho nên chàng mê một tình-thần, mắt dóm sưng sốt, rồi thì bịn rịn chẳng bỏ qua, theo riết xe cô thiếu-nữ. Khi chàng vọt lên trước xe, khi thụt lùi lại sau, đi theo riu riu đến mấy dặm đường; chợt nghe có thiếu-nữ kêu con thị-ti tới bên xe mà biểu:

— Mày buông tấm màn xe xuống cho tao, kéo thẳng diện không khốn kiếp ở đâu, một lát lại dóm ngó, ghét quá.

Con ở chạy lại kéo tấm màn rồi có ý giận dữ ngó lại chàng mà nói: — Cô tôi là vợ tân-hôn của Thất-lang-tử ở thành Phù-dung, nay về

thăm nhà đây, chớ phải như đàn bà què mùa ruộng rẫy, để anh muốn dóm liếc tự ý đâu!

Con nữ-ti nói rồi thì cúi xuống bặc cát mà liệng vào mặt chàng. Cát vô trong mắt, chàng phải nhắm nghiền lại, mở mắt ra không được. Chờ đợi mắt rồi mở ra ngó, thì ngựa xe đã biệt dạng đầu mắt, chẳng ngó thấy gì nữa.

Chàng ngại ngùng lo sợ, lùi thối đi trở về, thấy con mắt vẫn khó chịu, cây người ta vạch mí mắt lên coi thử có cái gì làm cộm con mắt quá. Té ra trong mắt đã mọc lên một cái màng nho nhỏ, ngó cách đêm rồi sáng bữa sau, lại càng nặng hơn, mà nước mắt cứ tuôn ra ròng ròng không ngừng.

Cái màng trong mắt càng ngày càng lớn ra, dày như đồng tiền. Tới con người bên hữu cũng nổi mưng lên như khu ốc, lo thầy chạy thuốc gì cũng không ăn thua. Chàng lấy làm rầu buồn muốn chết, nghĩ hơi ăn năn việc mình đã làm.

Nghe người ta nói đọc kinh Quang-minh thì có thể giải ách được, chàng bèn kiếm một quyển kinh, biểu người ta dạy cho mình đọc. Ban đầu còn thấy bức rức khó chịu, nhưng rồi cũng thấy êm ái dần dần. Bấy giờ cặp mắt hết thấy đường, thành ra sớm tối vô sự, chàng chỉ có việc ngồi tụng

niệm kinh sách.

Giữ gìn một năm như thế, mọi sự đều êm. Bỗng dưng một bữa kia, chàng nghe trong con mắt bên hữu của mình, có tiếng nói nhỏ tí như tiếng con ruồi lẩn kêu:

— Bị cái màng che kín không khác gì sơn đen, ở hoài đây rầu quá.

Tức thời trong mắt bên tả có tiếng đáp lại:

— Vậy chúng ta đi ra ngoài ngao du một lát cho đỡ cái hồi buồn này đi.

Đoạn, chàng nghe trong hai lỗ mũi có cái gì làm nhột nhột ngứa ngáy, hình như có vật chi từ trong đó mà đi ra khỏi lỗ mũi. Một lúc lâu lắm mới trở về, lại do ngã lỗ mũi mà chun vô, rồi trong vành con mắt nghe có tiếng nói chuyện với nhau:

— Lâu nay không ra ngoài vườn dạo chơi, té ra cây lan trần-châu đã chết khô mất rồi chớ.

Chàng thuở nay vẫn ưa các thứ lan có mùi thơm, cho nên kiếm đủ giống về trồng đầy trong vườn, mỗi ngày lo tưới nước chăm chỉ lắm. Nhưng từ khi cặp mắt hết ngó thấy đường, thì cũng bỏ lơ cả vườn lan, không hỏi chi tới. Giờ bỗng nghe những tiếng bí-mật ở trong con mắt nói chuyện với nhau, chàng bèn kêu vợ hỏi:

— Sao mình để cho cây lan ngoài vườn nhà mình khô héo chết đi?

Vợ hỏi sao biết, thì chàng thuật lại duyên cớ đầu đuôi. Người vợ vội vàng chạy ra vườn coi lại, thì quả bóng lan đã héo khô tám đời rồi; nàng lấy làm lạ quá, nhứt định núp lên trong phòng, để rình coi ra sao.

Rình hoài, thấy có một người nhỏ xíu từ trong lỗ mũi chàng mà đi ra, hình thù lớn không bằng hạt đậu, xằng xái đi ra ngoài cửa; nàng ngó theo hơi xa rồi không thấy cái quái-vật ấy đâu nữa.

Sau hai bữa nhỏ như thế dặt tay nhau ở ngoài cùng về; bay lên trên mặt chàng, như là con ong bay về ổ vậy.

Gách hai ba bữa sau, lại nghe con mắt bên tả nói:

— Con đường hẻm sao hẹp hòi, đi lại rất là không tiện, chỉ bằng ta tự mở cửa ngõ ra mà đi sướng hơn.

Bên hữu trả lời:

— Phía bên tôi có tấm vách thiệt dày, khoét ra chẳng phải sự dễ, biết làm sao?

Bên tả lại nói:

— Để tôi thử mở ra coi, hầu chúng ta đi về có nhau.

Lúc ấy chàng thấy như tiếng cao xé vậy; một lát, chàng mở mắt ra, thì ngó thấy đồ đạc trong nhà, mừng lắm, liền kêu vợ lại khoe.

Vợ dóm kỹ lại thì nơi cái màng che kín mấy lúc nay, giờ lũng ra một cái lỗ nhỏ, dóm thấy trong con người đen lóng lánh ở bên trong. Cách một đêm, sáng ngày coi lại thì màng ấy tiêu đi đầu mất, mà trong con mắt này có hai trong đen. Duy có mắt bên hữu đã nổi mưng ở lên thì nay cũng vẫn như cũ. Bấy giờ mới biết là hai người trong mắt ở chung trong một con mắt rồi.

Thế là từ đây chàng ngó được một mắt, thà vậy còn hơn là đui hết cả hai. Nợn cái tai nạn này, chàng càng lo giữ gìn tánh nết tử tế, sau người trong làng đều phải khen chàng là người có đức tốt.

III

Bức họa trên vách

Mạnh-Long-Đàm người Giang-tây cùng ông hiệu-liêm (cũ-nhơn) họ Châu tới kinh-đô chơi.

Bữa nọ hai người đi dạo, tình cờ vô trong một cảnh chùa kia, điện thờ và nhà liêu đều không có vẻ nguy nga rộng rãi chi lắm. Trong chùa troi có một vị lão-tăng bận đồ rách rưới, thấy có khách vô vào cảnh, liền ra đón rước và dẫn đi coi khắp cảnh chùa.

Đến trong thấy có đắp tượng *Chí-công* (1), còn hai bên vách có những bức họa, nét vẽ rất là sắc sảo tinh-thần người và cảnh vật ngó như sống thiệt.

(1) 志公, theo truyền thần tiên là một vị thần mặt sáng như gương và chun tay đều có móng như móng cẳng loài chim.

(Còn nữa)

NHÀ THUỐC NAM-PHƯ'ÔNG

Hiệu «CON CỌP»

116 Rue Boudonnet (en face gare Saigon Mytho)
— SAIGON —

Bên-đường, trước ở chợ Bà-chiều (Giadinh), nay đã dời ra ở Saigon, đây phố lạc-xơ, gần ga xe lửa Saigon— Mytho, gần bến xe hơi đi các nơi, tiện đường cho quý khách, thân-chủ tới nhà thuốc. Ra Saigon, bên-đường đã được sở Vệ-sanh thành-phố (Service régional d'hygiène) chứng-nhận, cho phép chánh-thức hoàn toàn làm nghề bào-chế buôn bán thuốc bắc theo điệu-nghe phong-tục Annam.

Khai-trương ngày 19 Septembre 1934

ĐỆ TỬ CHÁU-NIÊN KỶ-NIỆM ĐẠI GIẢM GIÁ

Từ 19 Septembre tới 31 Octobre 1934

Nhơn dịp kỷ-niệm, các hạng cao, đơn, huân, tán hiệu con cọp của bên-đường, tại tiệm chánh, bán một cho thêm một.

Mua thuốc bắc từ \$50 trở lên được tặng thưởng 1 gói Bình-an-tán trị cảm, nóng lạnh, rét thần hiệu.

Quý khách uống rượu thuốc từ \$10 được tặng thuốc xỏ ngọt: Có Lương-y coi mạch, hốt thuốc tại nhà. Chặng-môn về phụ-khoa và nhi-khoa. Coi mạch không tính tiền công. Bệnh nào có thuốc xỏ. Sẵn lòng cứu giúp bệnh nhà nghèo.

Hình khắc trong báo này đều làm tại tiệm:

Nguyễn-chí-Hòa

83, Catinat, Saigon, 83

AI MUỐN HỌC CHỤP HÌNH

... với M. Antoine Giàu, chủ nhà chụp hình Studio Antoine Giàu 45 Bd Bonnard Saigon, thì hãy mau lại báo quán Tân-Văn mà ghi tên mua một năm báo. Học chụp hình với M. Antoine Giàu có nhiều đền lợi bằng thập bội số tiền mua báo

DOCTEUR TRAN VAN-DOC

Chuyên trị bệnh con nít

N° 31 RUE TABERD N° 31

Góc đường Taberd và

Aviateur Garros

Tél. 618 Saigon

Ecole centrale de commerce

Có giáo-sư giỏi — Học-phi sụt bớt 40%.

Các vị giáo-sư:

MM. Bùi-Quang-Tiểu, diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce de Paris
Huỳnh-Kim-Dur, diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce de Montpellier
De Margon, diplômé d'Anglais de Londres, etc. etc.

Cần hỏi điều chi xin viết thư cho:

M. Trần-Mạnh-Nhân

Délégué de l'Académie dactylographique de France
Directeur de l'Ecole Centrale de Commerce
47, Rue Vassoigne (Tândinh) Saigon

Kinh cáo đông bào

Chúng tôi mới chế ra một thứ guốc để dấu tiệm PHÙ-LƯU đủ kiểu và đủ màu, bán sỉ khắp lục tỉnh, có bán sỉ và bán lẻ tại tiệm PHÙ-LƯU số thùng 90 chợ Bến-Thành, Xưởng chế tạo Rue Lagrandière N° 111 Saigon, thơ và mandat xin gởi cho M. PHẠM-VĂN-VIÊN.

Chủ-nhơn kính cáo



Sữa bò hiệu:

Le Gosse

là tốt hơn các thứ sữa. Chế tạo theo phép vệ sanh và khoa học, sữa ấy để cho con nít và ông già bà cả, bệnh nhơn dùng tốt lắm. Có hai thứ sữa: sữa tươi và sữa đặc ngọt.

Bán sỉ: Hàng FREXOR, 2 Rue Mac Mahon Saigon.



TRÊN ĐƯỜNG THƯƠNG-MÃI Ở CAO-MIÊN

VIỆT-KIỀU TA CÒN KÉM

Huê-kiều nhiều chỗ

NGUỜI Việt - nam di cư ở Cao-miên này nhiều. Nhiều hơn Huê-kiều đến trên 30.000 người lận. Nhưng nếu có ai thử bình tâm xét đoán coi Việt-kiều ta có hơn Huê-kiều chỗ nào thì dầu cho người có đạo khắp xứ Cao-miên quan sát, hay là đem nắm gát tay lên trán mà suy nghĩ tìm tòi cách gì đi nữa, cũng không thấy Việt-kiều hơn Huê-kiều ở một chỗ nào cả. Có hơn chăng là cái nghề đi làm công ở các sở mà thôi.

Phải mà! trên 177.000 dân di cư đất khách mà không được một bội nên hình, một tờ báo để bình vực quyền lợi lúc còn sống; đến khi nhắm mắt lại chẳng được một xéo đất để chôn thây, thì nghĩ cũng đáng buồn và có hơn ai sao được.

Ta thua Huê-kiều.

Phải! ta thua Huê-kiều, ta nên nhìn nhận.

Phòng Thương-mãi tại Nam-vang có được hai người Hội-dồng Huê-kiều mà chỉ có một người Annam thì là đủ bằng chứng cho lời nói của tôi là có lý rồi.

Ngay như bao nhiêu phố dọc, nhà ngang, cửa hàng lộng lẫy, từ những tiệm vốn hàng ngàn hàng vạn, chỉ những gánh mì gánh cháo, tràng kẹo rở đường cũng đều là của người Tàu cả. Đường như xứ Cao-miên này trên đường thương-mãi chỉ có bọn họ độc-quyền thôi. Mua khô, giò ghe, vừa đường phở-nốt, bán than, bán thịt heo vằn vằn, bất cứ cái lợi nào lớn, cái thứ gì người ta xài nhiều, hầu hết như không còn ai có thể tranh giành với họ được. Họ muốn tăng giá tha hồ, đồng hè nhau tăng giá; muốn nghĩ bán đồng hè nhau nghĩ. Đây! cái thế-lực thương-mãi của họ đến như thế thử hỏi Việt-kiều ta có được phần nửa của họ chăng?

Hắn, là không! đều ấy ai ai cũng biết rõ vậy.

Dầu đội cái nón nỉ cũ, mình bận áo thương rách với cái quần xà-lỏn, buổi ban đầu người Huê-kiều đến xứ này, vốn vốn chỉ có bấy nhiêu. Vậy mà sau họ từ chỗ « lưng không xu » lần bước lên địa-vị ông chủ: có phố, có tiệm, có nhà máy, có lò gạch, có lò ngói, có hãng dệt, có hãng tàu vằn vằn...

Khác hẳn với dân ta, người Huê-kiều phần nhiều có chí và hay nhẫn nại. Họ bền lòng an phận nghèo lúc chơn ướt chơn ráo, dầu đội trắng bánh bò, hoặc vai mang thùng đậu rang đi bán mỗi ngày để kiếm một vài cắt lời. Số tiền này họ sẽ góp nhóp trong một ít lâu rồi thì buông cái nghề ấy nhẩy qua gánh gánh bông cỏ, nước đá, mì, hủ-tiểu vằn vằn. Đến khi bước qua khỏi thời kỳ này nghĩa là lúc họ kỳ côm được nhiều chút nữa họ mới: hoặc mở quán café, hoặc bỏ đồ về lập tiệm nho nhỏ. Thế là từ đây cái anh Huê-kiều bạch thủ khi xưa nhờ nơi chỉ nhân nại tánh siêng cần mà trở nên nhà đại-thương đại-phủ dễ dàng lắm.

Lúc buôn bán dầu có ai chưởi, ai mắng nhiếc chọc ghẹo cách nào, anh Huê-kiều cũng hi hà cho qua buổi, miễn sao tay hốt xu bỏ túi được thì thôi. Buôn bán không cốt tham lời có sát, mà cũng không chịu nói đi nói lại với ai cho sanh rầy, họ nhịn hết, dầu với đứa con nít họ cũng nhịn cho qua. Chẳng những họ chỉ có cái óc biết chiều người như thế thôi đâu, họ còn biết đến chỗ háo kỳ, cái tánh ưa mới của bọn họ độc-quyền thời. Mua khô, giò ghe, vừa đường phở-nốt, bán than, bán thịt heo vằn vằn, bất cứ cái lợi nào lớn, cái thứ gì người ta xài nhiều, hầu hết như không còn ai có thể tranh giành với họ được. Họ muốn tăng giá tha hồ, đồng hè nhau tăng giá; muốn nghĩ bán đồng hè nhau nghĩ. Đây! cái thế-lực thương-mãi của họ đến như thế thử hỏi Việt-kiều ta có được phần nửa của họ chăng?

Chỗ nào có khói lửa là có dầu chơn của người Huê-kiều, thật cái anh Huê-kiều anh khôn đủ cách mà anh chịu cực cũng giỏi hơn ai. Ai có ngờ trong số trong lơ, trong chỗ rừng sâu nước độc, trong chốn núi non xa cách không còn thấy một người Việt-kiều nào, thế mà anh Huê-kiều cũng tìm đến lập nghiệp. Anh không đại mà đến đó đâu. Anh đến đó:

- 1- Là vì anh không thể sống tại châu-thành cho có lợi nên phải đến đó.
 - 2- Anh đến đó để làm trung gian mua vật thô-sản đem ra châu-thành thu lợi.
- Việt-kiều ta có ai nghĩ đến việc mua: chay, mây, mè, gát

nai, da thú vật rừng của dân quê chăng? Số vốn anh Huê-kiều bỏ ra mua những món này chừng một đồng đem ra châu-thành anh sẽ lời gấp năm gấp bảy số vốn.

NOI cho phải, họ cũng nhờ lẫn nhau mà sống mà tấn phát trên đường thương-mãi.

Khi mới đến, họ nhờ có hội này hội kia giúp đỡ, và chỉ về cho biết phong-tục, dạy cách phải mua bán thế nào mới hạp với dân bản-thổ. Với họ, vốn liếng một họ có thể mua hai ba, thảo nào họ không mau có địa-vị hơn ta được.

Còn dân Việt-kiều ta ban đầu mới bước chơn đến thì chỉ bơ ngỡ bảo ngạo với trăm bề lạ lẫm, chớ có hội nào đâu chỉ về giùm, vừa giúp giùm cho mà hông được an tâm khoả tri để lo bước tiến thủ như người Huê-kiều kia đáng.

Dân ta lên đến xứ này, nếu người có chút học thì chỉ trông mong sao cho kiếm được một chỗ làm ở các công sở hay tư sở nào đó. Còn kẻ vô học thì chỉ nắm gong xe, hay đến bến tàu là hết. Đến ngày nay, vì nạn kinh-tế khủng-hoảng các

công và tư sở đều bớt người và bớt việc, thợ, thầy thất-nghiệp càng ngày càng nhiều. Lúc bấy giờ Việt-kiều ta mới biết tại bấy lâu mình quen lánh ý lại nơi người; nay mới ra thân vất vả; chớ nếu trước kia ta đừng ham làm thầy quá thì có dầu ngày nay phải khổ sở.

Phải, nếu trước kia ta có tánh tự chủ như anh Huê-kiều, rán chịu cực siêng năng, bền-chí buôn bán như họ, thì ngày nay dầu cùng chung ảnh-hưởng nạn khủng-hoảng nhưng cũng chưa đến nỗi thất-nghiệp. Anh buôn bán, vui thì bán, buồn thì nằm nhà nghỉ không ai nói tiếng nặng nhẹ nào, chớ anh thơ-ký đâu có dám nghĩ nhà như thế được.

Còn mấy người có óc thương-mãi thì lại ham mở tiệm cho lớn, rồi cuộc treo cao tẻ nặng. Tôi muốn nói mấy người nhỏ lớn chưa từng mua bán mà lúc ra lại muốn làm lớn. Làm lớn thì vốn to, vốn to mà không kinh-nghiệm nhiều thì từ cách xếp đặt, điều đình, đến cách chọn hàng, chọn chỗ bán, chọn người ở và cách tiếp khách đều là không thạo cả, rồi cuộc lại chỉ có chịu lỗ thôi. Chớ cửa hàng mình không sớm thì muộn sẽ gở bằng hiệu đem cất, dọn đồ trả phở là yên.

Nghề buôn bán tuy coi dễ mà không phải dễ, có người nói: Buôn bán là làm dầu hết thiên-hạ. Câu này thật không quá đáng chút nào. Vì lẽ buôn bán thì phải bãi buổi với mọi

người, dầu họ nói trái ý cách nào, mình cũng tùy đáp lại sao cho người ta đừng buồn, nếu để người ta buồn thì mình sẽ mất mối. Người Huê-kiều họ giỏi chỗ đó, mình chưởi họ, họ cũng hi hà cười, chớ biết dầu trong lòng họ cũng giận như ta vậy chớ nào không.

Hầu khắp hết các cửa hàng của Việt-kiều là tại Nam-vang tôi để ý đến ít có cửa hàng nào mà chủ-nhơn và toàn người đứng bán hàng biết cách tiếp khách. Chào khách với cái mặt buồn cũng đủ làm cho khách không vui rồi, chớ đừng nói chi có người hỏi giá cả hàng đến đôi ba tiếng mà không thấy đáp lại một lời, thì thảo nào cửa hàng của người mình lại không tiêu-diễn cho được. Khốn nỗi, người Việt-kiều nếu có ra tranh thương thì chỉ bán rỗng đồ khô, đồ hộp. Cửa hàng chừng dọn rục rở, bài biện hàng toàn món mất tiền, chỉ có một hạng người giàu có mới xài đến nỗi thôi. Ngoài ra đám lao-động nghèo túng đều phải đến tiệm Huê-kiều mới có đồ cần dùng mà mua. Người Huê-kiều biết cách lựa món bán mau chạy, những món cần dùng hằng ngày, những món giá bấp mà mỗi người đều có thể xài được, để trữ trong cửa hàng họ luôn luôn.

Như thế cũng thấy họ khôn hơn ta rồi đừng đợi dong dài so sánh gì nữa. Thiệt cách mua bán làm ăn của họ ta nên bắt chước ngay.

CHÁNH-THIỆN

KIM THÀNH THI XÁ

Cảnh nghèo của Việt-kiều

XIN MẤY NHÀ VIẾT BẢO ĐỂ Ý

Kim-thành nổi dậy tiếng làng văn, Nử-sĩ, thi-nhan, xuất sản dân. Bàn sự ích chung trên cột báo, Quyết mong bình vực lợi quyền dân.

Bình-dân trong xứ thật là nguy, Nhà lá trong burn phải đỡ di. Hết chỗ nấu nướng khi sớm tối, Cha con, chồng vợ, có mong chi?

Mong chi gây dựng lại như xưa? Có chỗ gia-dinh trú nắng mưa. Buôn bán nuôi nhau, khi đói rét, Qua cơn nắng lửa, lúc trời trưa.

Anh em viết báo ở Kim-biên. Thấy vậy sao ta nỡ đứng nhìn. Hết sức kêu nài quan Đốc-ly, Chuyện này mong thấu đến tai trên.

PHI-LONG (Kim-biên)

CHÚ Ý !!



Dạy thi xe hơi rẻ tiền hơn các nơi

ECOLE-AUTO
45, Colonel Grimaud
CHU-VAN-HAI
kính cáo

CHÚ Ý !!

DOC-GIA DIEN-DAN

BẢN TÍNH CÙNG TRÀ-HOÀ THÔN-NỮ VỀ

VĂN-BỀ PHÒNG ĐỌC SÁCH

Biểu đồng tình thì thật phụ-nữ Việt-kiều hết sức biểu đồng tình với ý kiến của bà Đoàn-văn-Lượng về vấn-đề lập phòng đọc sách tại Nam-vang, mà chính kẻ viết bài này cũng hết sức hoan-nginh tán-thành.

Cô Trà-Hoà thôn-nữ vừa rồi đã nói qua về vấn-đề ấy; nhưng, tiếc vì có nói chưa đầy đủ, nên nay tôi có mấy hàng gọi là góp chút ý kiến cùng cô. Cô nói: « Oan thay! sự tiến hóa ở tinh thần của phụ-nữ trên này tuy không cao đến cực điểm, nhưng phần đông cũng có tài học cỡ bằng thành chung đã xuất thân do trường nữ học-đường Saigon. »

— Có lẽ khi cô đã nói quá sự thật một chút. Phần đại đa số Việt-kiều phụ-nữ trên này chẳng những không được như lời cô nói mà dầu xuống một bậc đi nữa cũng không được. Có chăng chỉ năm mười có mà thôi đó. Mà nếu muốn nói sự tiến-hóa ở tinh-thần mà có đem mấy cái bằng-cấp ra làm chứng, thì thật không thể nào được, được chăng là tranh nhau về tài học và kiến-thức kia.

Đoạn dưới bài cô khuyên các bà tai-mắt các chị em tân nữ-lưu nên nhìn nhút giờ dư hội-kiến cùng bà Đoàn-văn-Lượng để lo công cuộc gây dựng kéo hư rã. Thưa có! Bà Đoàn-văn-Lượng hiện nay không còn ở tại Nam-vang nữa vì ông đã đi rồi nên bà cũng phải đi theo. Vậy bây giờ phải làm thế nào? phải trông cậy nơi ai? Theo ý tôi, tôi tưởng lúc này chưa phải là lúc phòng đọc sách của phụ-nữ Việt-kiều có thể thiết hiện được mà dầu cho được đi nữa cũng không sống bền. Tại sao tôi nói thế? Tôi muốn phá hoại công việc làm của chị em chăng? — Không! không bao giờ tôi lại có cái tánh hèn hạ như thế; vả lại tôi đây cũng là hạng trong phòng khuê cửa các gia mà.

Sở dĩ tôi nói vậy là vì chính tôi thấy rõ ràng trình-độ của phụ-nữ Việt-kiều ta chậm tiến-bộ về phương-diện tinh-thần lắm. Chị em bận gãi dầu có học nhiều hay ít, ai cũng còn tánh ích-kỷ. Chị em chỉ biết lo thân riêng chớ ít nghĩ đến việc (Coi tiếp trang sau)

công ích công lợi. Mấy chị học nhiều, nghĩa là có bằng thành-chung, thì không chịu ra hoạt-động. Còn mấy chị học ít thì lại hoạt-động sai đường; họ thiên về vật-chất hơn tinh-thần. Nói đây, ắt có nhiều chị em phiền tôi, nhưng phiền thì tôi chịu chứ sự thật phải nói ngay. Tôi cũng nhìn nhận có một số phụ-nữ biết lo việc công ích công lợi và hành động một cách cương đường chánh chánh vậy, nhưng đó chỉ một thiểu số thôi.

Còn các bà?

Các bà phần đông còn tiêm-nhiêm theo chế-độ xưa, hiểu 4 đức một cách quá u eo hẹp. Ngoài lễ gia nội-trợ ra các bà không nghĩ đến những chuyện xã-hội làm gì. Vả lại, nếu đến phòng đọc sách thì lấy ai gây cho đủ sòng câu tôm câu cá. Đánh bài giờ đã là lệ của các bà các cô kia mà. Thử nữa, phụ-nữ Việt-kieu có học thì chỉ có số ít thôi, vậy ai đâu đến xem sách, ai đâu đứng chủ-trương công cuộc.

Bà thầy thuốc Lược chẳng?

Không được, bà này không phải là tay lặn lội trong làng văn nhiều mà chỉ là người nội

trợ giỏi; không phải là người giao-thiệp rộng mà chỉ là người chủ tiếp khách nơi nhà. Nếu quả bà có thể chủ-trương được, thì mấy tháng nay chị em phụ-nữ Việt-kieu không đến thất-vọng mong chờ trông đợi cái tin « con vịt trống » ấy. Huống chi nay bà đã theo chồng đi khỏi Nam-vang rồi thì ta còn hi-vọng gì với bà nữa làm chi cho vô ích.

Phải làm thế nào?

Theo ý tôi, hội trông nhờ nơi số tiền chung của tất cả hội-viên là đều có thể không thiệt hành được. Ngoài ra phòng sách sẽ nhờ tấm lòng sốt sắng của tất cả đồng-bào kiều-ngụ ở đây vừa giúp, hoặc nhờ các hội ban hành đá giúp, hoặc nhờ mở vài đêm hát đặc biệt.

Trông cậy nơi ai?

Bà Đoàn-văn-Lược đã đi rồi, vậy còn ai có thể đứng ra chủ-trương phòng đọc sách được? Bà Phan-Tùng-Long chẳng? Bà Phan-Huy-Thái chẳng? Bà Thái-Châu-Nghiep chẳng? Có Hạnh-Nhơn chẳng? Bà Phan-Tùng-Long, Phan-Huy-Thái, Thái-Châu-Nghiep và nhiều bà nữa đều là người

giàu lòng từ-thiện, tánh hay lo việc công-ích công-lợi; nhưng tiếc vì các bà đều phải bận nôi gia-dinh con cái, hoặc công cuộc làm ăn riêng.

Có Hạnh-Nhơn, một tân nữ-lưu-rộng giao thiệp mà Nam-vang ai cũng biết tánh tình vui vẻ, dịu-mềm của cô, nhưng không rõ cô có thể nào chịu ra nhận lo công cuộc gây dựng nên phòng đọc sách này chăng?

Mà cũng khó thật. Nghĩ cùng suy cạn, kể có hằng-tâm lại không g hăng-sắn, còn kể có hăng-sắn lại không hăng-tâm. Người có học, có giao thiệp, có tiền lại không chịu ra gánh vác cứ để cho kẻ dở...lầm le...

Huống chi, trông thấy Việt-kieu nam-tử đã lẩn bộ trước phụ-nữ xa lắt xa lơ mà muốn làm một chuyện gì cũng còn chưa dễ được thay, thì như Việt-kieu, hội quán, nghĩa-địa Việt-kieu đã bao lần làm xôn xao dư luận rồi, bao nhiêu người ra lo rồi...lo rồi mà như hồi chưa lo thì chị em ta thấy rõ cái tương lai của phòng đọc sách nó sẽ ra sao rồi...

Nhưng..... Hãy cứ rán lên xem. MỸ-LỆ



Ai tin

Vừa tiếp đăng tin buồn rằng ông Nguyễn-văn-Bình mới từ trần hôm ngày 30 Semptembre 1934 tại Bentre, hưởng thọ được 63 tuổi.

Vậy tôi xin có đôi lời chia buồn cùng tang quyến và chúc cho linh hồn cụ Nguyễn được sớm tiêu điều nơi miền cực lạc. Quý-Sửu (Bentre).

Mới hay tin ông Phạm-Sỹ-Hoach cựu nghị viên thành phố ở Hà-nội mới từ trần, hưởng thọ 75 tuổi.

Bồn báo xin phân ưu cùng ông Phạm-Lê-Bồng và qui đồng nghiệp La Patrie Annamite.

Mới hay linh tổ mẫu của ông Lâm-văn-Vàng chủ nhiệm báo Khoa-học phổ-thông mới từ trần.

Bồn báo có lời phân ưu cùng ông bạn Lâm-văn-Vàng. P. V. T.

Xin mách với quý bà, quý cô!

Nhà báo-sai.h có Mụ Hai ở đường Colonel Grimaud 27, sau gare Cuniac, nay đã dời về phố lâu số 102, đường La grand ère sau chợ mới Saigon.

Quý bà! Quý cô! Có lòng mến sự sanh đẻ của cô, xin vui lòng dời gót đến nơi.

Cô Mụ Hai

Xin đọc giả miền lỏi

Số đặc-biệt thợ in có làm lộn 2 chỗ rất lớn:

1. Trong bài « Đàn-bà làm tướng cướp » bắt lộn 1 hàng chữ.

2. Trong cái bon « Tân-văn giải trí » quên đổi số và ngày. Vậy đọc-giả có thể dùng bon lộn số đó mà gởi bài đáp.

Xin đọc-giả tha thứ cho sự làm việc không chau tất đó.

Mỹ Ngọc

53 Bd Gallieni Saigon

Dạy nữ công thêu tay, thêu máy, bánh mứt, bắt bông đường, nắn ăn ép nhúng v.v... theo tây tàu và bắc. Chosen nhiều có chuyên môn dạy mỗi khoa; mục đích trường để hưng công nghệ phụ-nữ.

Chị em vào trường tùy quyền chọn lựa khoa nào thích hợp, khỏi mất thì giờ, mau rành nghề, học phí nhẹ hơn các nơi.

Học trong. — 12p.00.
Học ngoài. — 5p.00.

Ở xa muốn rước đến nhà, gởi thơ thương lượng.

Gánh hát cải-lương
NAM - HUNG

Diễn tuồng:

TỮ - LAN - HOA

Tại rạp hát tây

Tối thứ bảy 6 Octobre

Artiste portraitiste **KHUÔNG**
Đến tận nhà **QUÍ-NGÀI**
NGỒ NGƯỜI VẼ GIÁ TÍNH RIÊNG
VỀ THEO HÌNH CHỤP
3.50 x 0.60 "BU/TE"
MỘT VẼ VỎ BỐ MÀU ĐEM VẼ GIẤY
9.50 2.70
Hình Rời 0.30 x 0.40 = 2.00
NGUYỄN VĂN KHUÔNG
Artiste portraitiste
440 QUAI DE CHOQUAN 440
Ở XA GỞI
CƠ RI
"EN FACE GARE JACQUARD" CHOLON

Mỹ vị cao lương

Nhớ lời nguyện-trước ba-kỳ
Xa xuôi có ai biết
thì gởi mua

Trước kia ở qui báo đây, chúng tôi có tuyên-bố rằng: Bồn hiệu **TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG** chủ-nhơn thân hành đi Trung-kỳ ngỏ tìm cho được mấy món thuốc cần yếu. Khi trở về luyện thực sẽ cống hiến cho quý vị đồng bào nhà ưa báp các món thuốc **Cao-Lương** cứu chữa bệnh trăm trẻ cho mau hiệu nghiệm. Ba tháng nay mới **LUYỆN THÀNH** cao thực vậy xin bố cáo tam kỳ đồng bào được biết có mấy món thuốc **Cao-Lương** kể sau đây.

1. Lọc-giát - Giao thượng hạng

mỗi lượng giá... 1\$ 20.

2. Hồ-cốt-Giao thượng hảo hạng

mỗi lượng giá 1\$ 00.

2. Quí-bán-Giao thượng hảo hạng

mỗi lượng giá... 0\$ 70

4. Lão-thực-Địa cứu chữa

sai mỗi lượng giá... 0\$ 60

Còn nói về mấy món khác như

là Long-diên-hương chánh Kỳ-Nam

thiết Quế Thanh nhiều hàng tốt Quí

vị muốn mua hãy viết thư tính giá

riêng bồn hiệu sẵn có thuốc **Tê-bại**

phong-thấp thuốc **S-lao** bổ-tạng

hoàn bổ-lao quí ông quí thầy các

vị giáo sư và học sanh **Điền kinh**

bạc đại hoàn trừ bạch đới hạ điều

kinh bổ huyết cho quí cô quí bà,

bà thử thuốc đây đều có hộp mỗi

hộp giá 1\$ 00

Có bán cách lãnh hóa giao ngân

quí vị mua khỏi chịu tiền gởi, thơ

hoặc mandat đề ngay **M. Trương**

minh-Y le directeur **TẠO-NHƠN-**

ĐƯỜNG N° 298 rue du marché à

Gevap Siadinh.

N-B. Mười mấy năm hiệu **TẠO-**

NHƠN ĐƯỜNG chúng tôi được

vững bền thật đa tạ tất cả tam kỳ

đồng-bào có lòng huê cổ **TẠO-**

NHƠN ĐƯỜNG đồng nhơn cảm tạ.

Ai muốn dựng đồng-hồ rất xinh

đẹp, thì hãy kiếm con niêm nhà đây

thếp đã đóng dấu rồi, (timbres poste

oblitérés), bất luận là thứ 5 xu, 4 xu,

2 xu, 1 xu, văn văn, cứ 1000 con, thì

đổi dựng một cái đồng-hồ Chrono-

mètre en métal (gravé ou uni), 2000

con thì đổi dựng một cái đồng-hồ để

bán giấy (Pendulette, très belle for-

me, en gabanth).

Viết thơ cho **M. Vương-Hoa**, Ins-

pecteur de l'Extrême-Orient capita-

lisation, 68 Bd Charner Saigon.

VIỄN ĐÔNG LẬP BỒN

Filiale de la SEQUANAISE DE PARIS

Hội nặc danh Lập-bồn Lang-sa vốn bốn triệu quan. Một phần tư đã đóng rồi. Chịu quyền chánh-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp kiểm-soát

Hội-quán tại Hà-nội, đường Paul Bert số 32

Giấy thép nói số 392

R. C. Banó 419

Phòng Quân-lý Saigon đường Boulevard Charner N° 68

Giấy thép nói số 1099

Những số trúng kỳ thứ Mười bốn Septembre 1934

Xổ ngày 28 Septembre, tại phòng Quân-lý Saigon, 68, đường Boulevard Charner. Do Ông ROBERT chủ tọa, có Ông NGUYỄN-CHI-TAM và Ông TRẦN-ĐÌNH-MAN, thị chứng, ba Ông này đều có mua phiếu của hội, và có mặt quan Thanh-tra coi về hội Lập-bồn phía Nam Trung-kỳ, và miền Nam-kỳ, Cao-miền.

Số tiền hồi vốn trong (Bạc mặt: \$ 52.000) 70.000\$
13 kỳ xổ số đầu: (Phiếu: \$ 18.000)

Những phiếu biên trong giấy xổ số này đăng hồi vốn hay miễn (Bạc mặt: \$ 4.300) 6.100\$
góp, đều đăng lãnh tức thì: (Phiếu: \$ 1.800)

Số xổ ra tại bánh xe	SỐ TRÚNG	NHỮNG NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền được lãnh
24352	24352	Xổ số thứ nhứt bội phần (Chưa có người mua)	
		Xổ số thứ nhì:	
		Hồi nguyên vốn	
0560	0560	Ông MALEAPA, ở hãng Des-cours Cabaud, Hai-phòng...	1000\$
1515	4515	Ông PHAN-CHAU-DU, quan Lục-sự tòa Soctrang.....	1000
2048	8048	Ông TRAN-VAN-CHAC, giúp việc tại hãng C.F.A.P., Saigon	200
0095	9095	Ông NGUYEN - NGOC - LAN, ở sở giấy thép KHONG (Laos)	1000
0081	12081	Bà HỒNG-THỊ-LỄ, sở điện tín (P. T. T.) Quangngai.....	309
1162	16162	Ông NGUYEN-VAN-CHI, ở Hà-nội.....	500
1732	19732	Ông NGUYEN-HUY-DINH ở Hà-nội.....	200
0968	21968	Ông NGUYEN-VAN-TON, ở Hà-nội.....	200
		Xổ số thứ ba: đăng miễn gộp	
		Những người cầm phiếu có tên dưới đây được lãnh một phiếu miễn gộp, có vốn định trước là.....	
		Giá bán lại liền biên nơi cột thứ nhứt.....	
1210	1210/1	Ông THÁI-SANH-LAU, bán xe máy tại Cần-giộc.....	105\$60 200
	1210/4	Ông PHẠM-VĂN-RÔNG, ở Hà-nội.....	105\$60 200
1488	7488	Ông NGUYEN - VAN - THÁI, thầu-khoán ở Tuy-hoa.....	258\$ 500
0936	9936	Ông TRAN-PHÁC, thợ bạc ở Quangngai.....	102\$40 200
1185	16158	Ông NGUYEN-THI-BINH, ở Bacninh.....	253\$ 500
0258	18258	Ông NGUYEN-VAN-ĐỨC ở Hà-nội.....	100\$80 200
1795	22795	(Chưa có người mua)	

Những số 1210/2-3-5 — 4347 — 14431 không có đóng tiền tháng nên không được dự những cuộc xổ số trên đây.

Cuộc xổ số kỳ tới định nhằm ngày thứ ba 30 Octobre tại hội quán Hà-nội, số 32, đường Baul Bert.

Số tiền hồi vốn bội phần nhứt định trong tháng Octobre là

5.000 \$ về phiếu 1.000 \$

2.500 « » 500 »

1.000 « » 200 »

XIN LƯU Ý: Hội cần dùng nhiều người Đại-lý có đủ tư-cách

TRUỜNG-XUÂN

ở đại-lộ Gallieni n° 26 (gần gare Arras)

Nem nướng thật ngon theo như lời quảng cáo chẳng sai. Boy nhậm lệ, khuôn phép. Xin mời quí bà, quí ông, đến dùng thử trong lúc nhàn du ắt sẽ đẹp ý.

DOCTEUR F. NG-V-NGUYỄN

Cựu sanh-viên đường-đường, PARIS

Chuyên trị các bệnh:

Trái-tim, bao-tử và gan

Phòng khám bệnh:

81, đường Mac-Mahon-SAIGON

TRUNG NAM BẮC...

Chi cùng Em

HỮ XEM PHỤ-NỮ GIẢI-PHÓNG

a phải hiểu cái thuyết tự-do kết-hôn làm sao?

RỒI sao khỏi lúc nắng lúc mưa; người sao khỏi khi thương khi giận. Nếu trời không mưa thì ai trông nắng, mà trời không nắng thì ai quên mưa. Ấy vậy muốn biết được giá-trị của ái-tình và muốn hưởng được sự hạnh-phúc của nó thì ta cần phải có khổ tâm vì nó.

Trọn một đời, vợ chồng ăn ở với nhau làm sao tránh khỏi được sự rầy rà; bởi thế cho nên những kẻ chỉ nghe nói tự-do kết-hôn mà kỳ thật không biết cái chủ-nghĩa ấy là gì mà lại muốn bắt chước, nên lấy vợ chồng xích mích với nhau đem ra mà công-kích, nói bởi tại cái chế-độ nước ta hay áp-bức, gả bán con, nên vợ chồng mới có xung đột với nhau như thế.

Ta phải nghĩ rằng có cha mẹ nào mà lại muốn cho con mình vô-phước bao giờ?

Bất cứ là con gái hay là con trai, người làm cha mẹ khi nghĩ tới sự nhơn-duyên hôn-phối của con, thì đều muốn chọn lựa một anh rể thảo có đầu hiền, lại còn thêm nhiều bạc nhiều tiền, quyền cao chức lớn, hầu cho con hưởng phước. Bởi cái quan-niệm của kẻ làm cha mẹ sai lầm mới làm cho con phải khổ tâm vì tình-ái.

Đừng về phương-diện ái-tình thì ta không còn bào chữa cho cái cách cưới gả của nước ta nữa. Một cặp trai gái thuở nay chưa hề biết nhau, đi coi mắt, gặp nhau một lần, trai ngó gái không kỹ, gái thấy trai như thấy bóng. Có nhiều anh trai mới lớn lên có cái khái-niệm rất tốt đẹp về việc hôn-nhơn, thế mà vì sự ép buộc của cha mẹ nên phải thương càng cưới đại một cô gái trái hẳn với cái mà bấy lâu ảnh hưởng tưởng tượng. Cái người mà thuở nay ta chưa hề biết mặt, thế mà bây giờ ta phải về ăn ở với họ trọn đời...

Tình ái gì mà bơ thờ như thế? Vậy rồi bảo thương là thương làm sao?

Một anh trai ưa văn chương, có tánh bác ái, lại gặp một cô gái chỉ biết cho vay cắt họng được lấy tiền; hay là một cô gái thông minh trí tuệ mà kết duyên với một anh trai ù ừ các cạc, thì còn nói đến tình nữa mà chi? Rồi làm sao họ ở đời với nhau cho được?

Chớ đối với cái thuyết tự-do kết-hôn thì không gặp những cái trường-hợp ấy. Ái-tình của một cặp vợ chồng mới cưới thật là đầy đủ. Còn chi là hữu phước hơn nữa. Biết nhau trước, nay được bắt tay nhau bước lên đường đời thì còn gì khoái lạc bằng. Nhưng mà đứng về phương-diện lý-luận thì cái sự tốt đẹp kia sẽ vì cái lý-thuyết nghiêm-khắc của ta mà phải trôi đi.

Ta sắc đẹp là tánh thiên nhiên của loài người. Vậy thì khi anh trai thấy cô gái nào xinh đẹp vừa ý mà được hạnh-phúc làm quen thì trong lúc chuyện trò chỉ lo kiếm thế làm cho vừa lòng cô gái. Nên chỉ trong lúc chuyện trò có nhiều khi anh trai không dám bào chữa một cách quả quyết ý-kiến của mình. Rồi lần lần mỗi khi gặp nhau là đem chuyện khảo ra nói. Những câu chuyện hài-hước kia nó che lấp mất cái tánh thiệt của người, thành thử hai đảng tuy quen biết nhau lâu mà kỳ thật không hiểu nhau chút nào hết, đến chừng chung chạ với nhau trong năm ba tháng mới thấy chỗ ý kiến bất đồng. Đó là một cái hại của thuyết tự-do kết-hôn.

Chỉ như nước Pháp là nước tấn bộ hơn nước ta quá nhiều, đã thi hành cái thuyết tự-do kết-hôn từ lâu rồi, mà xét kỹ lại trong sự cưới gả của họ cũng còn có chỗ không đáng gọi là vì tình ái. Nước ta một anh trai phú-bộ có thể đi cưới một cô gái vô-sắc, ấy là vì ta mến đức mến tài, không phân giai-cấp, chớ còn bên Pháp tuy bề ngoài ta thấy họ tự-do bình-dẳng như vậy chớ bên trong nào có phải được tốt đẹp vậy đâu? Hai gia-quyền mà địa-vị không ngang nhau trong xã-hội thì khó mà kết-ngĩa sui-gia, đầu cho có lỗi thương nhau cũng mặc. Một anh trai mà có vừa lòng cô gái nào rồi, đến chừng muốn cưới, dò biết cô gái ấy không có dot (tiền hồi môn) thì cũng không cưới có làm vợ vậy.

Vả lại họ mà có tự-do kết-hôn đi nữa là vì họ đã trải qua hai cái thời kỳ giao-thiếp tự-do và luyện-ái tự-do rồi mà. Có giao-thiếp tự-do lâu năm chầy tháng, có trao đổi ý-kiến với nhau thường mới

thấy được chỗ hiệp ý đồng tâm rồi lần lần luyện-ái nhau. Tới cái luyện-ái tự-do rồi nó mới đưa ta đến cái tự-do kết-hôn đó. Vậy thì muốn bước đến cái nấc thang tự-do kết-hôn người ta đã xây dựng lên hai cái nấc thang khác là cái tự-do giao-thiếp và tự-do luyện-ái đó. Còn ta chỉ nghe người nói tự-do kết-hôn thì ta cũng đâm ra tự-do kết-hôn; thương càng lấy bấy.

Tóm lại trong hai cái thuyết kết-hôn, thuyết nào cũng có chỗ tốt và chỗ xấu cả. Nếu ta có thể dung-hòa hỗn hợp hai cái thuyết ấy lại thì tôi tưởng cho sự kết-hôn có lẽ được hoàn-toàn. Nghĩa là kẻ làm cha mẹ phải để cho con rộng quyền giao-thiếp, tự-do chọn lựa cái người trăm năm của họ, còn kẻ làm con cũng phải để quyền cho cha mẹ như định, vì cha mẹ ta chính định hơn ta khó g. chừa mất vì sắc lịch, nên sau khi thấy cô gái ta yêu không cố ý làm cho vui lòng cô ấy như ta mà thật sự là có ý tìm cho biết tánh hạnh của cô đó vậy. Thế là ta vừa mua cầu hạnh-phúc cho ta và vừa làm vui lòng cha mẹ ta đó.

NGUYỄN-VĂN-ĐÌNH

Lời Bàn Gai

Cứ theo bài «Đàn-bà Tây-khương» của chị H.A. thì chị cho rằng đàn-bà xứ ấy được nhiều quyền lợi, như là họ được nhiều chồng mà cách họ đối đãi với bà chồng họ cũng tương tự với cách ông Thủy-hoàng-đế đối với bọn mỹ-nữ ở cung Tần lúc nọ.

Nếu gọi đó là «quyền lợi» thì tôi xin cứ làm «đàn-bà không quyền» ở xứ Việt-nam này trọn đời.

«Quyền lợi» nào phải môn tuyệt đối đâu!

Nói cho ngay ra, chị em Việt-nam ta rất lãnh đạm với cái thuyết «phụ-nữ giải-phóng». Sự lãnh đạm ấy là lẽ tất nhiên vì họ có thấy sự cần ích gì đâu! Chị em muốn thật giúp ích cho phụ-nữ thời nên hô hào sự mở rộng nhà thương sanh các nơi cho họ sanh đẻ đúng theo phương-pháp vệ-sanh, chớ hiện nay có biết bao nhiêu chị em vì sanh đẻ không hợp với y-học mà phải chết hay phải mắc nhiều bệnh hậu. Đó chỉ là một trong vô số những điều cần-cách cơ-thể làm cho địa-vị đàn-bà xứ này bớt khổ một chút. Làm cho họ «bớt khổ» về vật-chất lẫn tinh-thần, được vậy đã là khá rồi, thiệt em và rất nhiều chị em khác không

V' CỦA THÀNH-HIỆN

Thiệt ông trời cũng khéo sắp đặt, chẳng những các ông thánh-hiền bác-học khác người đã đành, mà các ông thường có vợ cũng khác người nữa.

Các ông học-vấn tu-luyện trở nên thánh-hiền, có lẽ một phần nhờ vợ giúp sức cũng nên.

Tôi muốn lược lật một vài bà vợ thánh-hiền đời xưa thuật chuyện ra cho độc-giã nghe chơi.

ĐUÔI KHÁCH RẤT KHÉO

Nhiều-tông (Newton) là bậc thánh-hiền trong khoa học-giới ngày xưa, chắc hẳn nhiều người đã biết.

Sanh bình, ông là một người cặm cùi nghiên-cứu học-vấn một cách chăm chỉ lạ thường; cả ngày chỉ để mắt vào cuốn sách, hay là để óc vào một vấn-đề phát-mình nào, chớ hề có biết tới cảnh sanh-hoạt nhứt-dụng của mình hết còn, thiếu đủ ra thế nào.

Bởi vậy, tuy ông ở nhà tranh vách đất, mặc vải ăn rau, mà vẫn tự nhiên vui vẻ, chẳng lấy gì làm khó chịu một chút.

Bữa kia có mấy ông bạn tới thăm, ngồi lý từ sáng tới chiều mà không chịu đi; trong nhà Nhiều-tông chẳng có món gì dọn cơm đãi khách được, mà trong túi khô rang, nữa xu

không có, bây giờ không biết tính sao với khách đây. Lòng ông Nhiều-tông lo ngại trăm bề, như thiếu như đói vì không lẽ bạn bè ở trẻ mà không đãi ăn; bà vợ ông thấy vậy, như việc gấp rút mà sanh khôn ngoan, liền an ủi chồng rằng:

— Minh đừng lo, tôi có mưu kế hay lắm.

Rồi bà bước ra nói với khách:

— Các ông lại thăm ở nhà tôi, chắc là chỉ vì sự muốn biết cái chơn-ly mà tôi, không phải vì miếng ăn uống mà tôi đâu. Nếu vì miếng ăn uống, thì tìm cá nên ra sông mà câu, thêm rau nên ra đồng mà hái, chớ những món đó hàn-gia này không có sức cung đốn được.

II

Ông Sô-cơ-rát (Socrates) là bậc thánh-nhơn ở Hy-lạp thuở xưa, có bà vợ dữ quá trời quá đất. Bà thường hiếp đáp chồng, lăng loàn với chồng, mà mỗi chuyện gì ông đều vui lòng nhịn hết.

Một bữa nọ vì chuyện giận dữ chỉ không biết, bà bưng cả thau nước tạt vào mình chồng, làm ướt từ đầu tới cẳng; ông Sô-cơ-rát chẳng đổi hình dung chút nào, lại còn nói pha trò cho vợ cười chơi:

— Sau lúc sấm sét vang trời, tất có mưa tuôn nước đổ, ấy là sự lý đương nhiên mà.

Nghe câu nói có ý vị quá, thiệt bà vợ đang giận mà phải nhoen miệng cười rề.

Lấy cách mềm mỏng chống với sự cứng mạnh (đĩ như thắng cương — Lời Lão-Tử), thì bao giờ rồi cuộc cũng được thắng luôn; ta lấy việc ông Sô-cơ-rát đối với vợ mà xem, quả nhiên có vậy thiệt.

Có người hỏi ông tại sao nhẽ một chị đàn bà dữ hơn beo cộp như thế mà rước lấy làm vợ chỉ cho khổ thân, thì ông nói giỡn như vậy:

— Mấy ông dư biết cái nghề trị ngựa, trước hết nên lựa những con ngựa thật dữ mà cỡi, thì sau cỡi ngựa mới giỏi được. Ta nay muốn tập cái thuật trị người, cho nên ta lấy con vợ thật dữ, để tập áp ở với thứ vợ dữ cho quen, hề mình khéo nhin mà trị nổi vợ dữ, thì sau ra ở đời tất phục được lòng người, không ai có thể oán giận mình chuyện chỉ được.

Bà vợ nghe chồng nói vậy, rồi cũng nói với người ta:

— Nào phải tôi đây khờ dại gì mà không biết cái chí lớn của chồng tôi, chỉ muốn mượn tay tôi để rèn cái thuật trị người. Bởi vậy tôi cố ý tìm cách khêu khích, nếu chồng tôi nhẫn được, ấy là cái chí lớn đã thành rồi đó. N.

dám mong chi xa với nữa.

Đàn bà chúng ta làm chị em hay có tánh đa cảm và vì tánh đó mà nhiều khi trách đàn ông lãnh đạm. Ít có chị nào chịu hiểu rằng: đàn ông họ không phải không thương vợ hay tình-nhơn; nhưng lắm khi vì đa đoan, nên không sẵn sức hay làm những chuyện vật vạnh theo ý muốn của người đàn bà được. Báo tày có thuật một việc như vậy:

«Ông Curtiss, người Mỹ, cho «phép» vợ đi chơi một tháng. «Bữa đi, ông đưa bà ra tàu đi. «Khu tàu lia bên, ông và bà cùng «cầm khăn đưa lên mà phát «phát (thời tục Âu-Mỹ lúc từ «giã nhau làm vậy cho đến «khi không thấy nhau nữa «mới thôi). Ông Curtiss vì công «việc nhiều, lật đặt về mà làm «việc, nhưng lại sợ vợ không «thấy cái khăn của mình phát «mà phiền đi chăng, ông bèn «kêu anh bạn-bù đứng gần đó «mà hỏi: «Anh muốn có 1 «đồng bạc mà khỏi nhọc công «không? — Muốn chớ! — «Vậy anh cứ cầm cái khăn này «mà phát thế cho tôi, phát hoài «cho đến chừng nào tàu chạy «mất dạng thì anh đem cái «khăn về nhà tôi, tôi sẽ trả «anh một đồng bạc. Vợ tôi «thấy xa không rõ, miễn nó «thấy có người đứng phát cái «khăn là vui lòng rồi.»

TIÊU-NGUYỆT

TAN VAN THE THAO

Tổng-cuộc thể-thảo Tây ở đây có theo qui-củ Tổng-cuộc bên Pháp chăng?

Lâu nay Tổng-cuộc thể-thảo Tây ở đây, đối với môn đá banh thường hay nói rằng họ theo điều-lệ của tổng-cuộc bên Pháp mà thi-hành. Tổng-cuộc này viết tắt là F. F. F. A.

Nếu theo điều-lệ của Tổng-cuộc bên Pháp thì những chiến-tướng đá ăn tiền họ đều bỏ về hạng nhà nghề hết (professionnels) và không cho hạng cầu-tướng này đá với hạng tài-tử (amateurs) là hạng người chơi thể-thảo vì thể-thảo chơi không vì tiền bạc.

Cái điều-lệ ấy tôi tưởng ai cũng phải công nhận là đúng. Nhưng thử hỏi Tổng-cuộc thể-thảo ở đây có noi theo mà thi-hành không hay là chỉ có tiếng mà không có miếng.

Hiện nay ở Saigon có một vài đội banh, tôi chưa vội nói tên — mà cầu-tướng đều về hạng nhà nghề hết, nghĩa là vì tiền mà họ đá banh chứ không phải vì có óc ham mộ thể-thảo đâu.

Tổng-cuộc biết rõ hội banh này lắm, thế sao không chịu can-thiệp hay là không dám can-thiệp?

Tôi xin đem ra một cái bằng chứng để cho Tổng-cuộc ở đây biết rằng nước nào cũng vậy họ không bao giờ chịu cho chiến-tướng tài-tử đi đá ăn tiền bao giờ, mà hề họ hay được thi nghiệm trị ngay.

Mới rồi một cầu-tướng Tàu ở Singapur thuộc về hạng tài-tử nhơn đi đá giùm cho một đội banh khác để lãnh tiền nước là 20 đồng, bị Tổng-

cuộc bên ấy bắt được trị một cách hân hời là suốt đời tên tướng ấy không được bước chơn vào hội nào khác nữa.

Lại, mỗi năm chánh-phủ có phụ-cấp cho các hội banh ở đây. Theo lệ thì hội banh nào được hưởng số tiền ấy phải có sổ-sách hân-hời (Comptabilité).

Nếu Tổng-cuộc để cho một ít hội ở Saigon không có sổ sách theo lệ buộc mà hưởng được cái đặc-ân ấy thì thiệt thòi cho mấy hội đàng-đăng khác quá.

Tổng-cuộc nên nghĩ làm sao?

Cochet sẽ ghé Saigon nữa chăng?

Ngày 21 Septembre số hành-khách đáp tàu *Chenonceaux* tại *Marseille* thấy có tên Cochet; đó là chiếc vợt cừ của nước Pháp hay là tên của người khách nào trùng với Cochet.

Có đều ai này đều biết chắc rằng ba tay đánh ten-nít đại-tài là Cochet, Tilden, Vines sẽ sang Thượng-hải nay mai để biểu diễn ở đó.

Nếu tin này quá thật thì là một tin mừng cho ta được dịp xem lại tài Cochet lần nữa.

Ái muốn học chụp hình

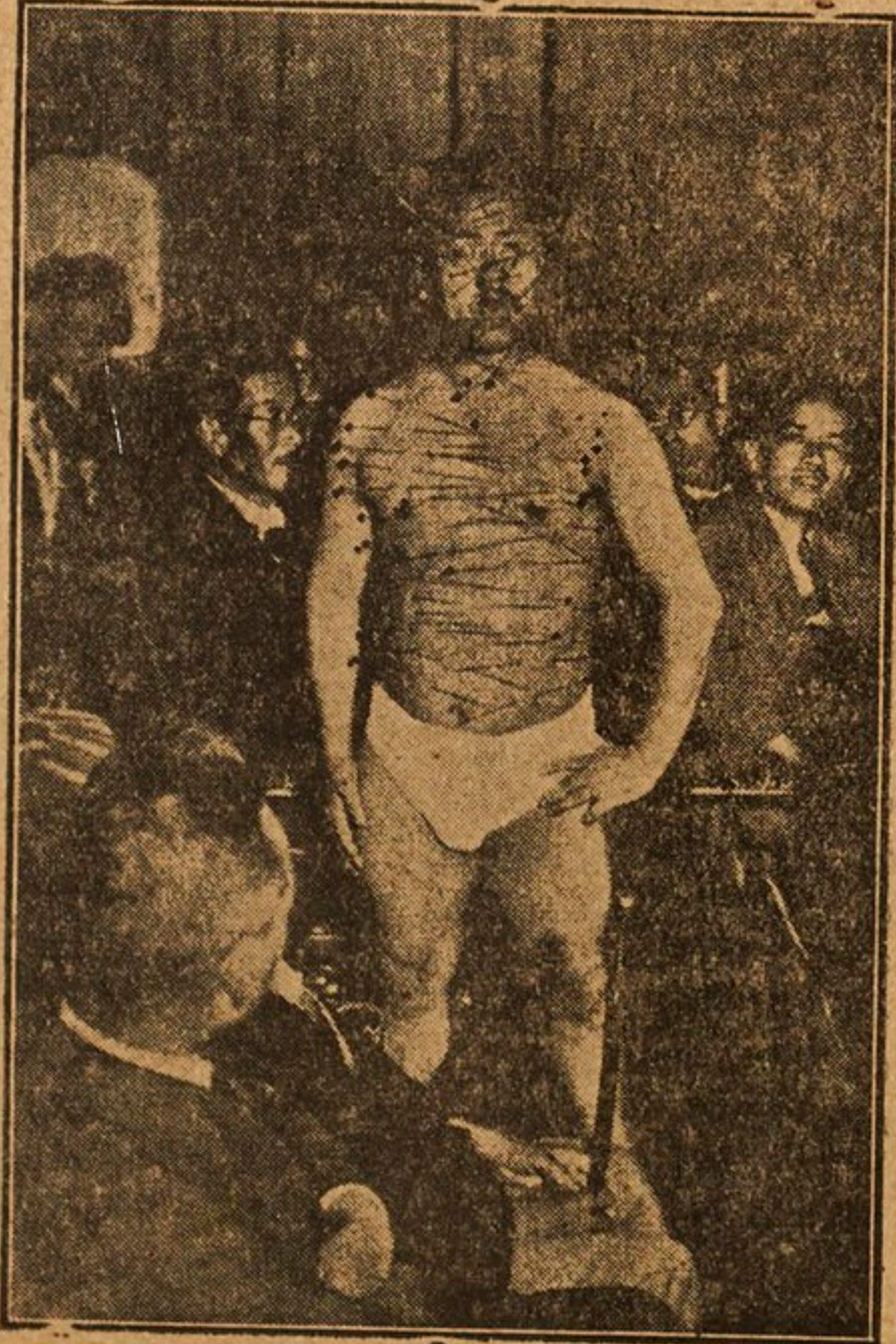
... với M. Antoine Giàu, chủ nhà chụp hình Studio Antoine Giàu, 45, Bd. Bonnard Saigon, thì hãy mau lại báo quán Tân-Văn mà ghi tên mua một năm báo. Học chụp hình với M. Antoine Giàu có nhiều điều lợi bằng thập bội số tiền mua báo.

Lây kim đâm lũng khắp mình mẩy mà không chày máu không biết đau

Chắc nhiều độc-giá đã nghe nói ở xứ Ấn-độ có hạng thuật-si-gọi là pha-ki (Fokir) có phép lạ lũng; nhưt là họ lấy kim dài đâm lũng dụcgang thân thể và ngồi lên trên ghế bằng đinh nhọn, mà ngồi cả ngày không sao hết.

Gần đây có nhiều người nước khác đã bắt chước làm pha-ki.

Như hình trên đây một người Nhựt-bồn lấy mấy chục cây kim dài đâm khắp mình mẩy mà không có máu ra, cũng không thấy đau đớn gì.



TAN VAN

Suộm Sắt

Mây trận đá banh
Tranh vô-địch 1934-35
trong ngày chúa nhựt
7 Octobre.

Tại sân Saigon-Sport

Độ đầu (15, h. 15)

Paul-Bert với L.U.C.I.A.

Trọng-tài M. Trọng

Độ sau (16, h. 30)

Etoile Giadinh với Saigon Sport

Trọng-tài M. Petreluzzi

Tại sân Renault (Chợ lớn)

Độ đầu (15, h. 15)

C.A. Chợ-lớn với

Enfants de Troupe

Trọng-tài M. Tiên

Độ sau (16, h. 30)

Stade Militaire với Auto Hall

Trọng tài M. Bouvier

Hội Etoile Giadinh ra Bắc

Hội Etoile Giadinh được anh em ngoài Bắc mời đá bốn trận trong tháng chạp và tháng giêng tây tới đây.

Trận thứ nhứt

(Ngày 23 Décembre)

Etoile Giadinh đấu với Sélection Annamite de Hanói.

Trận thứ nhì

(Ngày 25 Décembre)

Etoile Giadinh đấu với Sélection Hải-phòng à Hải-phòng.

Trận thứ ba

(Ngày 30 Décembre)

Etoile Giadinh đấu với Sélection Annamite du Tonkin.

Trận thứ tư

(Ngày 1er Janvier 1935)

Etoile Giadinh đấu với một hội khác do ông Allen chủ G. M. R. S. tổ chức.

Trong 4 trận này hội Gia-

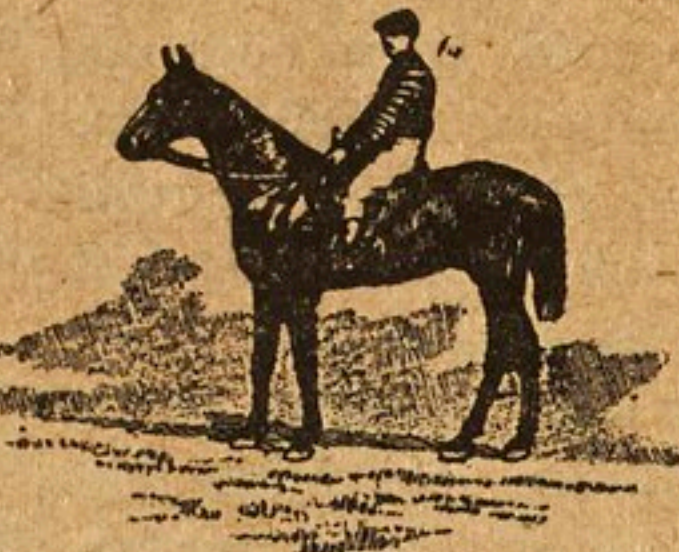
định nên đề ý nhưt là hội Sélection Annamite du Tonkin vì đội banh này toàn là chiến-tướng lựa rút trong các đội banh ngoài Bắc.

Nghe rồi hiện thời hội Etoile Giadinh còn đang điều đình với các hội lớn bên Hong-kong dặng đá ít trận.

Cuộc này đình vào ngày trước khi đi Bắc nghĩa là nội Etoile Giadinh đi thắng từ Saigon qua Hong-kong bận trở về mới ghé Bắc đá với các hội ngoài ấy.

Có tin gì thêm chúng tôi sẽ cho hay tiếp.

Hôm nay, nếu ai có đi ngang qua Chợ-củ, đều thấy một cửa hàng mới mở, bán đủ đồ nội-hoa và có trữ cao, đơn, huân, tán do của người Annam bảo chế, giá bán chiều hàng thật rẻ, ấy là hiệu « Bazar TÂN-TIẾN » số 86 Boulevard de la Somme Saigon.



LỜ' BÀN DUA NGỰA

KỶ THỨ 48 — 7 OCTOBRE 1934

I. — PRIX DIABLOTIN

ĐUA TRON 1.200 THƯỚC, NGỰA HẠNG NHỊ

Đạm-Anh II	39
Vive Phú-thọ	39
Sang-Vath	38
Vang-Gia	37.5
Hồng Phụng	36.5
Tarzan	35
Đạm-Bay	35
Hồng-dại-Lợi	32
Bon Saphir	32
Hồng-Lân	32

Độ này lựa kỹ ra mấy con có đường ăn được là : Tarzan, Bon Saphir, Hồng-Lân, Đạm-Bay và Hồng-dại-Lợi. Con Sang-Vath thua Hồng-Lân coi dở quá. Tôi bàn : Hồng-Lân nhứt, Bon Saphir và Tarzan nhì, vớt con Hồng-dại-Lợi.

II. — PRIX SIRE D'ORANGE

ĐUA TRON ĐỘ BÁN 1.500 THƯỚC, NGỰA NGOẠI HẠNG

Vang-Dài	50	33
Khứu-p-Long	100	33.5
Bach-huê-Xà	100	33.5
Kim-Huê	100	33.5
Joli Cœur	100	31
Popoth Sath	100	35
Khứu-Bay	150	37.5
Đạm-phi-Long	150	39

Độ này nên chọn Khứu-phi-Long, Joli Cœur, Kim-Huê và Bạch-huê-Xà là hay hơn.

Vậy tôi bàn : Khứu-phi-Long nhứt, Joli Cœur và Kim-Huê nhì, vớt con Bạch-huê-Xà.

III. — PRIX MONARQUE

ĐUA TRON 1.000 THƯỚC, NGỰA CHƯA ĂN ĐỘ

Kim-thoại-Hoà	30.5
Hồng-Môn	30.5
Hồng-Đổ	32
Vang-Huê	33.5
Ô-Phước-Lợi	30.5
Vang Phụng II	35
Hồng-Biêu	36.5
Thạch Ngọc	38
Akilor	38
Vang-Huê	39

Độ này trừ ra mấy con ngựa mới, còn dám đua rồi thì nên bàn : Kim-thoại-Hoà nhứt, Vang-Huê và Hồng-Môn nhì, vớt con Thạch-Ngọc.

IV. — PRIX SPHINX

ĐỘ TRON BÁN 1.400 THƯỚC, NGỰA HẠNG NHỨT

Double-Event

Đạm-vàng II	50	28k5
Mã-tân-Tao	50	28.5
Đạm-Ngọc	»	30.5
Kim-Anh	»	30.5
Khứu-Ngọc	150	31
Iéna	100	31.5
Pôpos	100	32
Soudan	100	33
Khứu-Tông	100	33
Đạm-Hồ	150	34

Độ « Đúp » này lựa kỹ ra mấy con có thể ăn được là : Kim Anh, Soudan, Pôpos, Đạm-Hồ, Iéna và Kim-Phụng. Đạm-Ngọc, Đạm-Vàng lúc này coi hạ lắm. Tôi bàn : Kim Anh nhứt, Soudan và Pôpos nhì, vớt con Đạm-Hồ.

V. — PRIX SIRE D'ORANG

(2è Épreuve)

ĐUA TRON VÀ BÁN 1.500 THƯỚC, NGỰA NGOẠI HẠNG

Hồng-thanh-Mỹ	100	29.5
Kim-Quí	100	32.5
Hồng-Đinh	50	33
Kim-Liên	100	33.5
Hồng-phước-Long	100	34
Khứu-Beo	100	35
Đạm-binh-Tây	100	35
Vang-Vân	150	37.5

Độ này nên chọn Đạm-binh-Tây, Khứu-Beo, Kim-Liên và Kim-Quí là chắc ăn hơn. Vậy tôi bàn :

BON DỰ THI

(Dự cuộc thi Cờ Tướng hay các cuộc chơi Giải trí thì phải dính 1 cái bon này theo).

Số 10 — 6 Octobre 1934

Khứu-Beo nhứt, Đạm-binh-Tây và Kim-Quí nhì, vớt con Kim-Liên.

VI. — PRIX MONARQUE (2è Épreuve)

ĐUA TRON 1.000 THƯỚC, NGỰA CHƯA ĂN ĐỘ

Double Event

Hồng-Ngọc I	33.5
Đạm-Nhỏ	35
Forfait	35
Hồng-Hên	35
Vang-Long III	36.5
Hồng-Hoa	37.5
Hồng-Son	38
Đạm-phi-Vân II	38
Héros	38
Soai-Peck	39

Độ « Đúp » sau này có nhiều con rất đồng sức với nhau lắm. Trong đó nên chọn mấy con này hơn : Hồng-Hoa, Soai Pech, Forfait, Hồng-Hên và Hồng-Ngọc I. Con Vang-Long III nghĩ lâu e thiếu hụt. Tôi bàn : Hồng-Ngọc I nhứt, Hồng-Hên và Hồng-Son nhì, vớt con Hồng-Hoa.

VII. — PRIX DIABLOTIN (2è Épreuve)

ĐUA TRON 1.200 THƯỚC, NGỰA HẠNG NHỊ

Khứu-Hoa	30.5
Ô-Lân	32
Vang-Phụng	33.5
Phước-Hồ	33.5
Vang-Hoa	35
Delagos	35
Aspasie II	36.5
Gobelin	38
Vang-Sang	39

Đạm này rất đồng sức với nhau lắm. Nên chọn nài nào cội giỏi thì chắc ăn hơn. Aspasie II vượt hay lắm. Vậy tôi bàn : Dalagos nhứt, Khứu-Hoa và Vang-Hoa nhì, vớt con Ô-Lân.

Double Event

Kim-Anh và Hồng-Ngọc I Soudan » Hồng-Hên

Kết-quả Lờ' bàn kỹ rồi

Trúng được ba độ nhứt và hai độ vớt rất nhiều tiền như sau đây :

I. — Kim-Anh G	1.70 P	1.30
II. — Tarzan	» 12.00	» 3.20
Phước-Lợi	»	» 1.60
III. — Phénix	» 2.00	» 1.30
Farman	»	» 1.70
IV. — Pôpos	» 2.30	» 1.50
Vive Phú-thọ	»	» 1.50
V. — Soudan	»	» 2.00
VI. — Dalagos	» 3.50	» 1.50
Kim-thoại-Hoà	»	» 1.40

Double-Event : Pôpos và Anh-Long 284\$70.

QUANH-MINH



CHUYỆN THẦN RẦN



Toc...toc...froc...froc... Đã mười giờ đêm, cảnh vật đang say sưa chìm-dắm trong bề mộng mà tiếng động âm-sầu một nhọc ấy cứ khoan-khoan nhứt-nhứt mãi. Ánh sáng lu-lờ của ngọn đèn chong trong túp lều tranh theo lỗ hở vọt ra bên ngoài, như muốn soi sáng cả bầu không-khí tĩnh-mịch thế-lương.

Ngày lại tháng, tháng lại năm, ngày nào cũng như ngày nấy, phi lúc gặt hái, anh hai Thâm phải làm việc một ngày đêm trót 14 tiếng đồng-hồ. Làm như thế dân trong làng mới có vài may áo-quần, làm như thế mới giữ cái sống thừa được.

Toc...toc...froc...froc... những tiếng âm-sầu một nhọc ấy không còn nghe chỉ là lúc vợ chồng anh hai Thâm nghĩ làm việc.

Tháng bảy! Mùa gặt đến. Trong khoảng từ trung-tuần tháng bảy đến hạ-tuần tháng tám, ngày nào anh hai Thâm cũng tay cầm cái hái, đi gặt mướn cho mấy nông-gia quanh miền phụ-cận. Mỗi ngày anh lãnh được hai cắt, hai lần tiền công của anh dẹt-cũ khi xưa. Vợ anh, chị hai Thật, mỗi buổi chiều sau khi bằng đồng này sang đồng nọ, vát về một bó khá nặng những lúa mà chỉ đã một được. Nhờ đó chỉ được nhiều thực-phẩm ngon như cơm trắng và bánh ngọt. Bán cả lao-dộng lực hằng ngày, vợ chồng anh hai Thâm chỉ đủ sống. Không khi nào vợ chồng anh có thể mua được ruộng, vườn, bò, dê. Trưa đời này ngoài áo-quần, cái khung-cửi và úp lều tranh, vợ chồng anh chẳng còn chi nữa.

Một buổi sớm mùa đông, anh hai Thâm thấy có vẻ mệt nhọc và đói rét hơn thường

ngày. Còn chị hai Thật, chị bóm ấy thật buồn, nơi miệng chị không còn có tiếng hát như mấy khi chị thường hát ản nhịp với tiếng kéo-cột của máy dệt.

Âu-sầu rữ-rượi, ánh than: « Còn có gì đáng buồn bằng cái sống của ta. Minh ơi! bệnh đau bao tử của tôi đã trở lại. Nhưng tiền đâu có mà mua sữa. Tốt hơn là dưới ba thước đất ta vui lòng an giấc ngàn thu.»

Chị hai ngạc-nhiên, mặt có vẻ lo lắng sợ sệt: « An giấc ngàn thu! ? Ôi! người yêu quý của tôi ơi! đừng có nói gở đến thế. Minh chết, mới 40 tuổi đầu đã chết, còn tôi, góa bụa, âu-sầu sẽ ra sao? »

— Tôi chỉ có 40 tuổi, nhưng ốm yếu mất cả tinh-thần lực-lượng, tôi tự xem như đã được sáu chục tuổi rồi và tôi không đủ sức mà mang nổi gánh khổ não buồn rầu.

— Còn tôi, tôi đâu phải mập béo gì đây? Tôi thua mình những 5 tuổi kia. Minh ơi! chúng ta hãy bền lòng mà hy-vọng. Rồi một ngày kia cái ngày đầy những sự vui vẻ ấm áp sẽ đến cho ta. Thôi chúng ta hãy đi nghỉ mà chờ nó, vì giấc ngủ có một cái sức thiêng liêng có thể yên ủi ta được.

Sáu tháng qua, anh Thâm vẫn mãi mang bệnh bao tử. Lễ tất niên anh phải buồn và càng ngày càng trở nên khó chịu. Chị hai phần bị nghèo đói phần phải anh chồng hay kiêu riên rên siết làm cho đời chị cũng trở nên buồn tẻ.

Tháng bảy năm sau, một ngày kia ở đồng Bạch-thoai chị hai Thật chỉ một được chừng sáu bó, trái với số 12 bó chỉ đã tưởng. Phần bị nắng, phần bị mệt, không gượng nổi, chỉ nằm dài trên tảng đá to. Chỉ khỏe, chỉ than nghe rất náo nùng ai oán. Thình lình chị nghe một giọng nói phiêu phiêu phương phương: « Này hai Thật! Này hai Thật! »

Ngẩng đầu lên, chỉ thấy trong cái hang của cái đồi nhỏ gần đó có một người rất kỳ quái. Người ấy là đàn-bà, đầu thì dài nhưng không có tay, bẹn áo dài đỏ lờm đóm đen phủ khắp cả thân hình, xem như một con rắn. Người ấy lay động giữa đám mây xám xám chiếu những hào-quang.

— « Hai Thật ơi! người chớ sợ, lúc nào ta cũng muốn giúp ích cho người luôn. Người hãy kể những nỗi khổ của người, ta sẽ có phương cứu chữa. Xứ này có lắm cảnh đẹp nên ta thường du-ng ngoạn tới đây, vì vậy ta có để dành trong túi này một bầu vàng.

— Dám thưa tiên-nương, tôi đây là kẻ khốn-nạn đang trông mong sự hạnh-phúc. Vợ chồng tôi một đời sống khổ, mà như là chồng tôi. Đã sáu tháng nay chồng tôi đau bệnh bao-tử. Ngoài món sữa ra chẳng còn món gì có thể trị bệnh ấy được. Nhưng ở xứ này sữa đã ít, lại nữa họ bán rất đắt thì tôi lo chạy tiền bạc đâu được mà mua. Ôi! phải chi tôi có con bò cái và một cánh đồng thì sự ước mong đó mới dễ!

(Sau tiếp) XUYEN-SON dịch.

Thai, toán, đo

I. — Đáp bài ra trong số 8

a) Câu thai: « Ai đi giống dạng ông thầy, đeo hỏa ông thầy chữ nhứt bất thông.»

Xuất nhứt tự: Chữ Soái 帥.

b. — Toán chia trâu

Anh cả lãnh 4 con.

Anh thứ lãnh 2 con.

Em út lãnh 1 con.

II. — Bài mới

a). — Thai: « Ba trai đáng dich cả ba; cả ghiền, thứ trộm, chú ba rợu chè.»

Xuất vật dụng

b). — Toán: « Gà, Thỏ.»

Một chuồng gà với thỏ nhốt chung.

Tuy khác giống nhưng chẳng hành hung.

Đếm băm sáu (36) đầu, trăm căng tròn.

Bao nhiêu gà, thỏ? tính xong cùng.



Trước cửa nhà bảo-sanh

Các quan Chánh sở Vệ-sanh, Tuần-thành đã công-nhận nhà bảo-sanh này đứng vào bực nhứt trong các nhà bảo-sanh tư tại Saigon

Có quan thầy trông nom

Mỗi ngày từ 10 giờ tới 11 giờ và 16 giờ tới 17 giờ, quan thầy đến thăm bệnh và chích thuốc cho quý bà nào sanh rồi hoặc còn đương có thai mà bệnh.

Quý bà có thai gần ngày hoặc có bệnh gì xin cứ lại chúng tôi thăm giùm.



Phòng thuốc của nhà bảo-sanh

NHÀ BẢO-SANH

“HỒNG PHÚC”

75, Rue Mac-Mahon
SAIGON
(Ngã rẽ Trường-tiền)

Chủ-nhơn:
CÔ PHẠM - THỊ-HỒNG

Tốt-nghiệp khoa hộ - sanh trường Y-học Đông - dương Hanoi (đã làm việc nhà-nước lâu năm).

Lời Đan Trê

Gần đây, chúng ta thường nghe nói những: thần-dồng. Đám nào cũng có « thần-dồng » giúp vui. Tôi nghe tới đó bắt ngẫm nghĩ: thần-dồng là gì? Có phải là một đứa con nít tuổi còn non, trí còn khờ mà người ép (như vú ép trái cây) cho nó biết đồn, biết ca, biết « trả » (reciter) những bài học kiểm-tiên như con kết kia chẳng? Ép trí một đứa trẻ là một điều không nên, mấy đời cái gì « ép » mà nó được sớm sủa, phát triển một cách đều hòa, hợp với sinh-lý-học? Như thế thì thật có hại cho trí não của đứa trẻ quá. Nói cùng mà nghe, dầu cho không phải là ép mà trí đứa trẻ được phát-triển sớm như thế, (nghĩa là nó là một vị thần-dồng thiệt đi nữa) chúng ta cũng không nên đem nó ra làm trò chơi như vậy! Trí nó có khôn ngoan chừng nào chúng ta lại còn nên khéo gìn giữ đừng cho nó hư hao mới phải; vì thế thường hề bạo thẳng thì bạo giáng, bạo phát thì bạo tàn. Một đứa trẻ khôn ngoan là một món đồ sứ quý, phải chăm nom săn sóc nó cho nó ngày sau nên người đại hữu dụng, chớ dầu cho nó thật thông minh bao nhiêu đi nữa mà đem cái sự thông-minh của nó ra dùng những việc hạ-tiện như thế thì chẳng bao lâu cái thông-minh ấy nó cũng coi cụt tiêu tan.

Ở phương tây lâu lâu thường thấy nói đến những thần-dồng biết đồn biết ca, biết này biết nọ. Có một nhà viết báo đã đi điều-tra thì rõ ra bọn thần-dồng ấy đến lớn lên chỉ là một hạng người rất tầm thường, lắm khi là một hạng người còn dưới cái hạng người tầm thường nữa. Cả thấy đều tiếc rằng lúc nhỏ cha mẹ không nuôi nấng cái sự thông-minh sớm của mình mà đi dốt mình trong sự học tập theo thông thường cho mình có một nghề chắc chắn để

nuôi thân ngày sau, lại để cho mình ngày nay phải bị thua sút chúng bạn mà xưa kia mình hơn họ hấp phần vậy!

Sự ấy ắt nhiên, vì cái « tài thần-dồng » của mình có làm lạ cho công chúng chẳng thời cũng một vài năm chớ có làm lạ hoài sao được. Đến tuổi lớn rồi thì cái công việc lạ mà hồi nhỏ mình làm đó đã hết rồi!

Bởi có cho nên vô luận vì lẽ gì, sự lợi-dụng trí khôn sớm của con trẻ là một điều vừa là nhục nhã vừa là bất nhơn, nhứt định không nên làm.

BẠCH-ĐIỆN

Phương danh các vị đáp trúng thai đồ

Đáp trúng câu thai « Ai đi giống dạng ông thầy... »

Võ-văn-Ba 71 Rue P. Flaudin Saigon. M. Lê-Hàng-Cầm Service Judiciaire Saigon. Bùi-văn-Kính Ecole primaire Thủ-đức. Tô-Minh-Út Ecole primaire Pétrus Ký Saigon. Huỳnh-văn-Hương Cadastre Saigon. Nguyễn-văn-Hoàn 98 Bd. Bonard Saigon. Phạm-văn-Hay, élève Ecole d'art Biênhoa. Võ-văn-Hích école primaire d'Hocmon. Nguyễn-văn-Vàng clo Đồng-lợi 29 Al. Courbet Saigon. Phan-văn-Châu clo M. Lê-văn-Dậu Phước-hải. Nguyễn-Hào-Cường, Phú-nỹ Baria. Trần-văn-Gồng Phnompenh. Hà-thị-Lý 130 Dr Gaill-rd Cholon. Diệp-văn-Tốt Ecole Minh-đức ở Phú-nuận. Nguyễn-thị-Cảnh clo M. Ducor encaisseur ở Gia-dinh. Trần-văn-Tuôi école pratique d'industrie Saigon. Trần-Quang-Ấn clo M. Yann Resuper Phnompenh. Châu-Thanh-Liên Ecole d'applicque Giadinh. Lê-văn-Thời clo Lê-Pna -Đạt portraitiste ở Núi Sập. Nguyễn-văn-Hề Ecole Đỗ-Thành Route Comunale N°22 Ngã năm Nguyễn-thị-Mới Rue Fraire 112 Ppenh Khru-trinh-Kiệt clo M. Căi secrétaire Inspection Tâyninh. Lâm-hồng-Long école Ham-Tân ở Lagi. (Còn nữa)

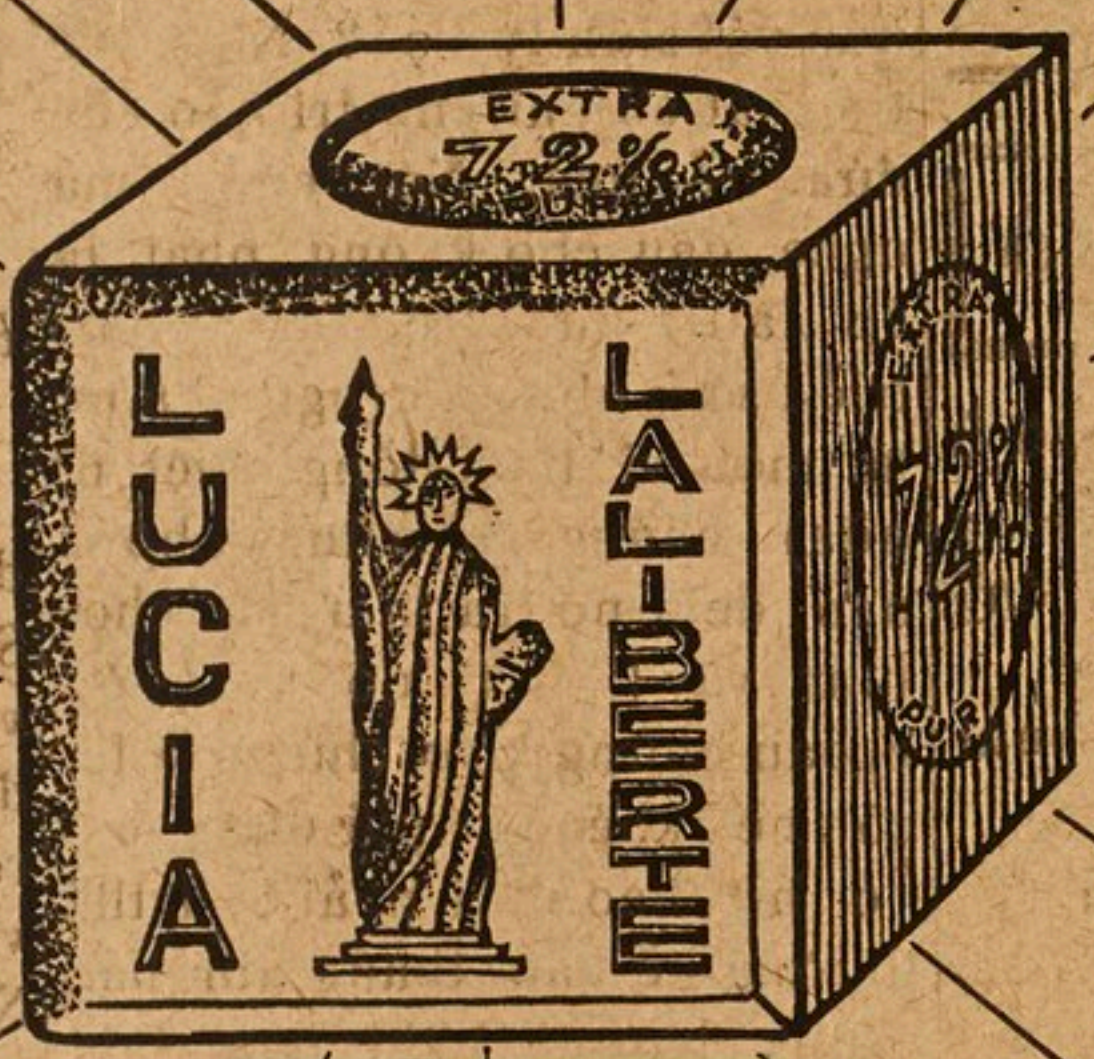
TẬP VỀ HÌNH - CHÓ GIÀNH LỘN





VỚI
Savon « X »
quần áo tôi giặt không
đặng sạch mà lại mau rách

Từ ngày tôi dùng savon hiệu
« La Liberté »
quần áo tôi giặt đã sạch lại
trắng mà không hại quần áo



CÓ TRỪ BÁN KHẮP MỌI NƠI

INSTITUTION "DUC-THANH"

N° 68 à 80, Boulevard Kitchener - Cầu Ông Lành - SAIGON

Có dạy từ Cours Infantin đến Cours 4^e Année

Phương danh các Giáo-sư dạy tại bốn trường :

MM. HUẤN.....: Licencié ès-sciences
Cao Xuân-HUY.....} Diplômés de l'Ecole Supérieure de Pédagogie à Hanoi.
Huỳnh-DU.....}
LÊ.....: Bacheliers ès-lettres et ès-sciences.
BACH.....: Bachelier ès-lettres.
BÍCH.....: Bachelier ès-lettres.

5 vị Giáo-sư có Bằng-cấp Sư-phạm trường Sư-phạm Saigon

Các điều đặc-sắc của bốn trường :

Học-sanh trong mỗi kỳ cuối tháng đều được đem đi xem hát bóng.
Học-sanh trong mỗi buổi chiều chúa nhật có autocars chở đi
đạo các nơi thắng-cảnh ở Saigon. Có cours de musique mỗi buổi tối thứ năm
và thứ bảy, và các Giáo-sư chuyên-môn sẽ tập luyện các học-sanh lớn mấy
thứ đờn : Mandoline, Violon v. v., Học-pi-tinh rẻ hơn các nơi. Dạy-dỗ cần-
mẫn và ăn uống hào-huệ lắm. **Chủ-nhơn : Ung - Văn - AN, đồng căn khải.**
Đốc-học : Phạm-Khắc-MINH

NOTA : Thư từ xin đề tên M. Ung-văn-AN, Directeur-propriétaire.

Les Cigarettes ĐẠI-NAM

Những tiệm buôn sỉ và buôn lẻ, những người hút thuốc thường mua và dùng thuốc điếu của hãng COMPAGNIE COLONIALE DES TABACS vì những nguyên-do sau đây :

1. Chúng tôi cam đoan rằng thuốc điếu của hãng chúng tôi làm bằng thuốc lá thượng hạng.

2. Những nhà buôn biết rằng mua thuốc của hãng chúng tôi về bán lại, nếu rủi bị hư hao gì thì có thể đem lại hãng đổi lại thuốc mới rất dễ dàng và không tổn hại gì cả.

3. Mỗi bao thuốc điếu đều làm rất cẩn thận, bằng máy móc tinh xảo như ý. Nhân-công giúp việc toàn là người thiện-nghệ, mà thuốc lá lại lựa chọn rất kỹ càng lắm.

4. Người hút thuốc ĐẠI-NAM được yên trí rằng mỗi điếu thuốc đều tốt và cân-lượng đúng đắn.

Các ngài thử nghiệm và so sánh giá tiền, chất thơm của các thứ thuốc của bốn-biểu, như là thuốc ĐẠI-NAM, thì các ngài sẽ thấy chỗ khác xa nhau thế nào.

Kính cáo.

Thôi mạnh thuật!!! Thôi mạnh thuật!!!

Quý ngài muốn học cái nghệ thuật mới mẻ này, để làm nghề cao-thượng vừa cứu mình, vừa giúp ích cho đời, lại có thể giúp cuộc làm ăn mình được thêm phần chấn, thì hãy viết thư đến M. Vạn-Lý-Minh là một nhà thần-học lão-luyện rất có tiếng.

M. Vạn-Lý-Minh chịu đem tài kinh-nghiem ra giúp ích. sắp đặt truyền thối mạnh như sau đây :

Học thơ. — Gửi bài tập nhà ai học cũng được, 3 tháng thành tài, chung khoa chỉ trả 9\$00.

Tới học. — Mỗi tuần đến 1 lần, 2 tháng thành công, chỉ tới thành nghề 40\$00.

Bảo-kiết. — 2 cách học trên đây đều có bảo-kiết học đến rành, nếu không thành thì hoàn tiền y số. Vậy ai muốn học cứ học đi, thành nghề hay là được trả tiền lại, khỏi lo ngại chi cả.

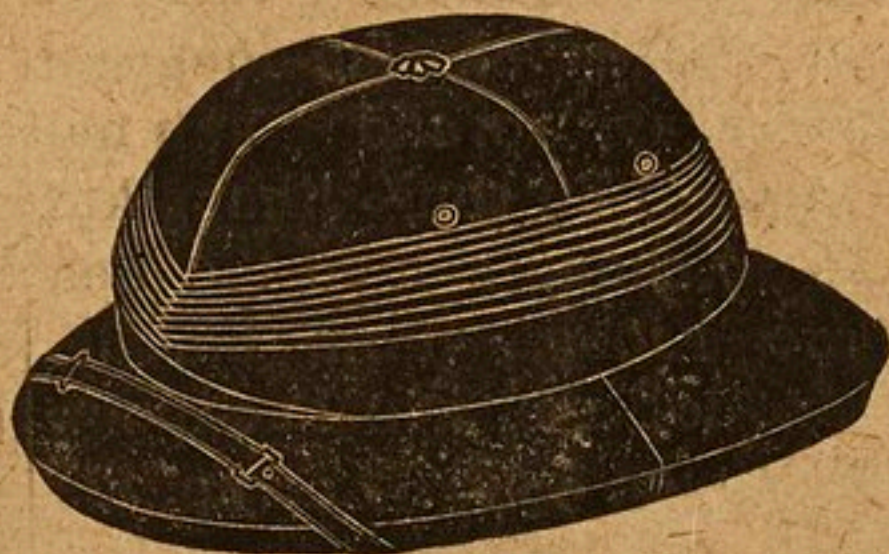
Muốn hỏi điều gì đình có trả lời.

Siêu-thần-học-viện

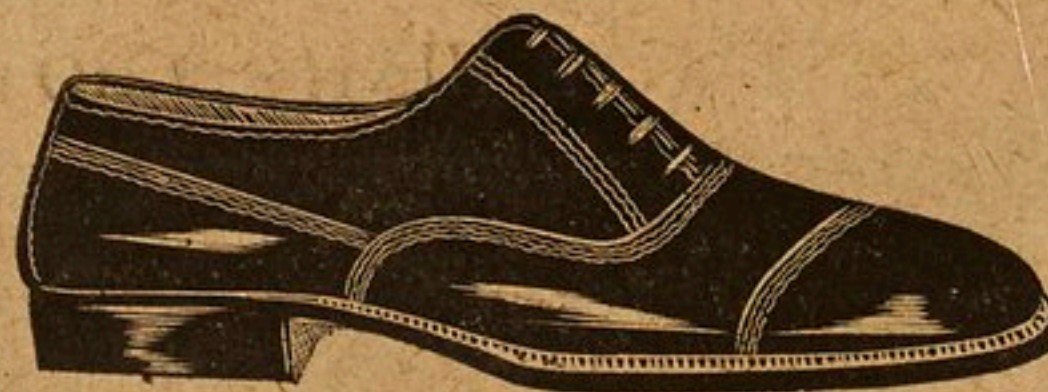
251, Rue Lagrandière Saigon.

N.B. sẵn lòng thí-nghiem cho người học xem.

NÓN
AU
COQ D'ANNAM



Dày ĐỒNG-CHÍ



Tốt mà rẻ,
đương chờ
quí ông,
quí bà.

Ở đường Bonnard số 108, Saigon

Tin vật



Trăm câu

Đức không kể tờ giao kèo?

Hôm cuối mùa hạ, ở các đại học-đường Đức có những yết thị của Chánh-phủ dạy rằng học-sinh nào học được 2 năm rồi phải ghi tên chịu sung vào binh-dội của chánh-phủ một năm.

Học-sinh vào binh-dội học tập sáu tháng thì được liệt vào hạng quan-võ, miễn năm thì được lên quan ba dự-bị.

Người ta nói rằng Đức làm như vậy là không kể các khoản 175-177 và 178 trong điều-ước Versailles. Mà đã không kể điều-ước Versailles chắc là muốn gì đây chứ gì!!

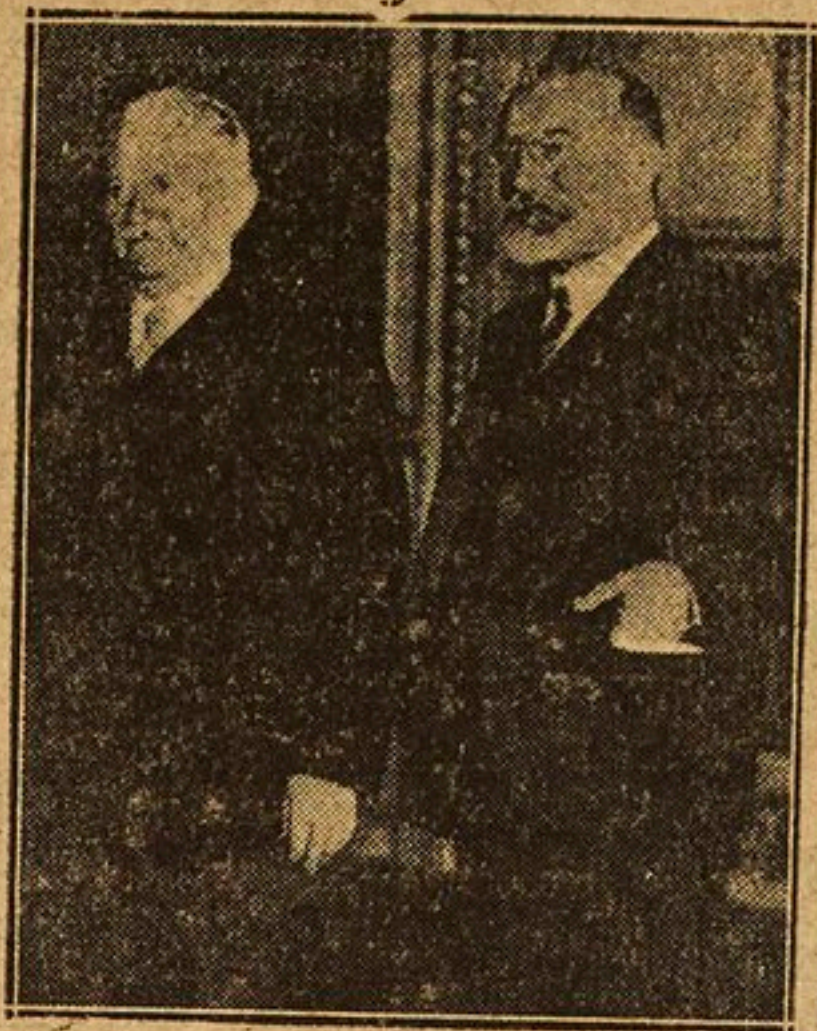
Hết sợ bệnh rét vàng.

Ông Nicolle, trưởng-viện viện Pasteur bên Tunis có bày tỏ cùng viện Hàn-lâm khoa-học về việc ông tìm được thuốc chích trừ bệnh rét vàng.

Trước hết người ta dùng phương-pháp của ông mà dùng ở Tunis rồi sau khắp cả thuộc-địa Pháp ở châu Phi. Chánh-phủ đã buộc dân chịu chích thuốc ấy, và chỉ chích một lần là ngừa được cả đời.

Chánh-phủ Doumergue với liên-đoàn tả-phái

Vì nhiều vấn-đề khó giải quyết làm cho thủ-tướng Doumergue không được hội quan-lại và các hội đảng tả-phái vừa ý nên chỉ ban tư-pháp của liên-đoàn tả-phái (front commun) xin chánh-phủ phải nhóu hội-nghị trong khoảng cuối tháng Octobre.



Tay trái: M. Doumergue thủ-tướng. Tay phải: M. Barthou ngoại-tướng.

Ban này cũng định tổ chức nhiều cuộc meeting khắp nước Pháp để phản-đối sự độc-tài của chánh-phủ.

Đối với việc lộn xộn ấy, quan thương-thor nội-vu là Albert Sarraut có lời công kích liên-đoàn tả-phái kịch-liệt lắm. Ông nói rằng nếu người ta để cho liên-đoàn ấy hành-dộng như vậy thì xứ sở phải hư hại và nền cộng-hòa sẽ đổ.

Đồng pháp

Bão lụt ở Trung-kỳ

Có nhiều trận mưa to gió lớn nên vùng tỉnh Quảng-bình bị hư hại ít nhiều; đường giao thông trở ngại.

Mé bắc Vịnh. Đồng-hời có nhiều nơi lộ bị hư ngập, cây ngã cản đường. Miệt Xiêng-khoang nước cũng ngập trên 4 tấc.

Quan Toàn-quyền cùng các nhà viết báo

Hội anh em làm báo có mở tiệc Champagne tại nhà hàng Continental, hôm thứ hai 1er Octobre hồi 9 giờ tối để cho các nhà viết báo Tây Nam ra mắt quan Toàn-quyền.

Ông quận-trưởng mới

Theo nghị định quan Toàn-quyền Đông-Pháp, kể từ ngày 20 Septembre 1934, ông Rivoal chánh tham-biện hạng nhất được lãnh phần cai-trị địa-phương Saigon-Cholon.

Lại có bão ở Quảng-châu-loan

Hôm 2 Octobre một trận bão thổi mạnh vào miền Quảng-châu-loan. Sự hư hại khá bộn nhưng chưa biết là bao nhiêu.

Bị ngãi hay phao vu?

Thị Xâm, ở Trường-lộc, (Thủ-đức) còn không mấy, ngày nữa thì chồng cưới, bỗng bỏ nhà đi mất. Cả nhà tá hỏa lớp báo làng, thưa bót, lớp đi tìm.

Sau nhờ linh bắt đặng đên về hỏi thì cô khai: Trước kia, cô có tình với tên Khanh (đồng thôn) Khanh bảo cô về làm bé, cô không chịu nên có mới ưng chồng sau này, nhưng vợ chồng Khanh cứ theo ôn ỹ hoải, và cho cô ăn vật gì mà ngọt ngọt, thành ra bây giờ cô lại thương Khanh dữ quá, Khanh bảo gì cô cũng nghe. Vừa rồi, vợ chồng Khanh dắt cô đem gởi dưới Saigon; khi đi, cô có cặp của nhà một mở quần áo, 1 cây neo, 1 đôi vàng với 125 đồng bạc, lại có tới ở nhà chủ và ông nội của Khanh vài ngày. Nay cô về, chỉ về mình không, còn tiền của đâu không biết.

Cô khai vậy nên Khanh phải bị ông cô Gia-dinh đem về bót lấy ăn-kết.

NHÂN-TRÍ

Nước miền trên sông Cửu-long dựng cao

Cũng vì mấy trận mưa lớn hôm trước mà nước miền thượng-du sông Cửu-long dựng lên cao. Miền Châu-đốc sắp lên Nam-vang nước lên cao lắm người ta sợ mùa màng sẽ bị hại nhiều. Nay mức nước lên tới lối 10m.66.

Hương-chức Trường-lộc ghé mắt giùm

Sau khi nghỉ hè, trường Trường-lộc cũng mở cửa như trước. Nhưng lần này thấy mà e hê; nào lớp học nào

nhà thầy đã thành cầu tiêu tự bao giờ. Mà chẳng chỉ trong lúc bãi trường mà thôi, dạo này cũng vậy nữa, hễ tới thì chúng cũng lên phóng uế như thường.

Nhà trường là của chung của mọi người, thế mà quân nào lại nhân tâm làm vậy như vậy.

Mong sau hương-chức làng Trường-lộc rán đề ý rình bắt cho đặng mà trừng trị chúng một lần cho tởn.

NHÂN-TRÍ

Truyền-đơn và cờ đỏ

Vừa rồi tại Đồng-khê, Quảng-uyên, Nam-hóa Song-giang, tỉnh Cao-bằng, có việc rải truyền đơn và cờ đỏ. Ông có mặt-thám là M. Lacarret mở đường ăn-kết và báo về sở mặt-thám Hà-nội. Liền đó ông Riner tới tại nơi phụ sức tra xét, thì nay đã bắt được tên Trần-văn-Lang, Công Toại và tám người khác có can dự trong việc phá rối sự trị an ấy.



Nhà bảo-sanh « Moderne », đường Bo-resse số 110. (xếp bót Si-nho Cầu-ông-lãnh) là một nhà bảo-sanh hoàn toàn.

đúng theo phép vệ-sanh. Trên lầu phòng riêng giường sắt, có phòng để để riêng khoan khoát — Dưới đất rộng rãi có phòng để để riêng rất sạch sẽ. Sự trông coi, săn sóc, thuốc men cho người mẹ và trẻ nhỏ rất ân cần hậu đãi.

Giá mỗi ngày từ 1\$50 đến 3\$50. Xin đồng-báo chiếu cố. Rất cảm ơn.

Chủ nhân: MME HỒ-THỊ-SÁC
Mụ tốt-nghiệp trường thuốc Hanói

Hàng Thu của trẻ em

Xứ Đông-dương ta gần đường xích-đạo mà lại đất địa âm thấp. Bởi có ấy cho nên phần nhiều trẻ em phải mang các chứng bệnh vào mình như là nóng lạnh, ban cua, lưỡi trắng, ban bạch, ban điều và thường bị chứng kính-phong.

Nhút là trẻ em da thịt còn mềm mại, tạng phủ yếu đuối, thường hay vướng các chứng bệnh đã nói trên đây, khi ban sơ, tưởng nóng lạnh sơ sai, không lo thuốc men, để lây lất đến chừng chứng ban nhập lý thì phải chết ngay lập tức.

Những cha mẹ trẻ em, nếu rui trẻ em có vương nhâm chứng sốt rét hãy mua thuốc số 13 kêu là NHI-KHOA-THÂN-ĐƠN-IÁN hiệu ĐÀU-RỒNG mà uống trước đi, tốn hơn vài cắc bạc mà khỏi lo sự rối rắm về sau.

NGUYỄN-THỊ-KINH, Saigon.
Tổng Đại-lý hiệu thuốc ĐÀU

RỒNG, và các chi ngành sau đây đều có trữ bán:

BENTRE M. Nhan-văn-Ấp
BATRI M. Trần-văn-Đinh
MOCAY M. Ngô-văn-Thọ
TRAVINH Hiệu Nam-Thanh

M. Phạm-ngọc-Cần
CAUNGAN M. Trịnh-hữu-Duyên
TIEUCAN M. Nguyễn-văn-Lục
MACBAC M. Tô-vinh-Trường
VINHLONG M. Nguyễn-thành-Lưu

TAMBINH M. Trần-quang-Minh
TRAON Hiệu Thuận Quang
M. Lương-văn-Phượng

CANTHO M. Võ-văn-Nhiều
CANTHO Thành-Phát Bazar
CANTHO Nhà thuốc Annam.

M. Trần-lương-Thiện
OMON M. Trần-Hưng-dit Báo
CAIRANGM. Hứa-thành-Giám
PHUNGHIEP M. Lương-văn-Huê

SOCTRANG M. Trịnh-kim-Thịnh

SOCTRANG Nhà thuốc TRƯỜNG-XUÂN

BACLIEU M. Lê-ngọc-Toanh
dit Thâu

CAMAU M. Phạm-văn-Được
NGANAM M. Lâm-tấn-Hưng
LONGMY M. Từ-binh-Sinh

RACHGIA M. Nguyễn-ngọc-Thái
LONGXUYEN M. Đồng-văn-Lân M^o Đồng-thị-Dôi
THOTHOT Tiệm Quảng-trương-Thạnh

CHAUDOC BAZAR Toành-Phát

TANCHAU Tiệm Phú-Lập

TINHBIEN M. Mã-văn-Lợi

SADEC Co Nguyễn-thị-Linh

CAOLANH M. Ng thành-Cự

CAITAUTHUONG Co Phạm-thị-Ihân

CAIBE M. Lê-văn-Măng

CALAY Tiệm Xuân-xương

CAP Saint-JACQUES Co Trần-thị-Huân

LONGBIEN Tiệm Quảng-hưng-Long

BARIA M. Lưu-xiêu-Linh
Coiffeur

LONGTHANH Bà Huỳnh-thị-Đậu

BIENHOA M. Dương-tấn-Thân

THUDAUMOT M. Phạm-v-Sửu

GIADINH Chợ Bà-chiều tiệm Nguyễn-văn-Điều

GIADINH Chợ Bà-chiều tiệm M. Trương-văn-Thái

DAKAO M. Huỳnh-hữu-Cao

PHUNHUAN Nhà thuốc Ông-Tiền

TANAN M. Nguyễn-hữu-Dư

TANAN chợ Kỳ-son nhà Băy-Cần

MYTHO Nhà thuốc Đầu-Rồng số 6 đường mé sông

GOCONG M. Lê-tấn-Thọ

SAIGON 45 rue A. Garros

CANGIOC M. Lê-thành-Lợi

CHOLON M. Phạm-văn-Thịnh chợ Bình-tây

DUCHOA M. La-văn-Thường

TAYNINH nhà M. Nguyễn-văn-Phòng

TAYNINH Nguyễn-hữu-Út

LOCNINH Madame Cầu tiệm Phụng-hoàng

FRANGBANG Thala M. Lê-vinh-Trường

CHIPOU M. Nguyễn-văn-Đậu

SOIRIENG M. Trần-văn-Siem

PHNOM-PENH Bazar Trương-XUÂN quai Piquet

TAKEO TiệmKiêm-Thành-Phát

KOMPONG - CHHNANG M. Lâm-văn-Cáo

PURSAT Tiệm Nam - hiệp-Thành

SIEMREAP M. Nguyễn-văn-Trọng

KOMPONG-THOM M. Nguyễn-ngọc-Lầu

KOMPONG-CHAM Tiệm Nghĩa-Lợi M. Lê-văn-Thống

PHANTHET M. Tạ-văn-Tu

NHA TRANG M. Nguyễn-báo Văn Tiệm Phước-Mỹ

HANOI Hiệu MINH SON, 52 rue Jules Ferry

CHUYỆN NGẮN CỦA TÂN-VĂN

CÔ GIÓ-THU viết

CẢNH VU'Ò'N HOA

hay là
nỗi lòng của người bạn gái

Khoảng đầu xuân năm nay, tôi có việc đi qua làng H. T. Nhân dịp tiện đường tôi ghé thăm chị Ái-Hoa. Chị Ái-Hoa cùng tôi, một đôi bạn tri-kỷ tâm đầu từ thuở ngây-thơ con trẻ. Tôi tưởng, ở đời có bao nhiêu tình-tử, bao nhiêu cảm-tình thuộc về bè bạn đều có ở trong tình của hai chúng tôi cả; và trong văn - chương có bao nhiêu lời đề tả về tình bè bạn đem tả hết về hai chúng tôi mới đúng. Ngày còn cắp sách, chúng tôi là một đôi bạn không rời nhau trong trường, trong lớp. Từ khi thời học rồi, cảnh-ngộ xoay mỗi người mỗi ngã mà sống ngược bèo xuôi, rồi cũng ít có dịp gặp nhau. Trên thư giấy chúng tôi thường tỏ lời thương nhớ nhau, buồn rầu về nỗi biệt ly và thường ước mong những ngày gặp gỡ.

Hôm nay, bỗng được gặp nhau, cái gặp ở tình-cờ, thì sự vui mừng đó không còn biết là vui mừng nữa; và nó không phải là sự vui mừng, phải gọi nó là cái gì thanh-thú êm-dềm tốt đẹp, cao siêu hơn nữa.

Chị Ái-Hoa cũng không thay đổi mấy. Người chị vẫn gầy, không phải gầy gầy ẻo lả bệnh hoạn, là thứ gầy dịu-dàng tha-thuốt của giống cây liễu cây bồ trong gió; da vẫn trắng, đầu la ở chôn ruộng bùn. Mọi vẻ trong người chị trông vẫn như ngày còn học. Duy có đôi con mắt, đôi con mắt sáng-suốt trong-trẻo năm xưa, nay có thoáng qua một vẻ lơ-dờ mơ-mộng, như lớp sương nhạt buổi sáng trên mặt hồ-thu, đôi con mắt đó biểu-lộ cho sự âm-thầm lạnh-lẽo trong lòng.

Tôi còn nhớ: hôm tôi mới đến đó là một buổi trưa, cái buổi trưa ấm-áp êm-dềm của ngọn gió đồng đưa lại cái tịch-mịch mát - mẽ của cảnh thôn quê.

Nắng chiều đã dịu. Chị Ái-Hoa đưa tôi đi xem cảnh vườn hoa của chị. Nhà chị ở là một cái nhà gác nhỏ, thả những giống bông hoa dây leo bao phủ đến nóc, gió thổi giàn hoa

rung rinh lay động, buông lòa xóa những chùm hoa đỏ, hoa tím; bước vào nhà đó khiến cho người ta cảm thấy cái dịu dàng mát mẽ trong lòng. Chung quanh đồng ruộng bao la bát-ngát, bờ tre hắt hiu, có cái vẻ xa xôi lặng lẽ như cõi ngoại trần. Trước nhà, một cảnh vườn hoa rộng rãi trồng nhiều giống hoa thơm cỏ lạ. Các giống hoa quý hầu như có đó cả, ở đây có nhiều giống hoa mua hột tận bên Tây bên Tàu; khi-hậu ở đây tự-nhiên là không thích nghi mà chị cũng khéo chăm nom săn sóc, chịu khó chắc chắn, bón tưới, trông cũng tốt tươi xinh đẹp lắm.

Mùa xuân, thích hợp về thời tiết hoa nở. Các giống hoa đang kỳ nở thành: rực rỡ tung bừng, chấp chới mùa nhẫy trong bóng trời chiều vàng loẵng. Màu trời và màu hoa phản chiếu lẫn nhau in trên hai tấm áo lụa trắng của chúng tôi mặc chiều hôm ấy, thành nhiều màu thay đổi.

Chị Ái-Hoa vừa đưa tôi đi lần trong cảnh là vừa giới-thiệu các danh hoa: này cô. Mai mơn mớn về băng sương, này các cô Lý xum xoè màu vàng, cô Lài nhơn nhơ sắc trắng, này các cô khách từ phương Tây mới sang: cô Cécile, cô Violette, cô Myosotis, cô Réséda, cô Marguerite nhưng đều không có cái dịu dàng mơn mìn của cô Lan có Huệ nước nhà, tha thuốt yêu điệu như vị giai-nhân đài-các.

Bấy giờ thời khắc đã thuộc về buổi hoàng - hôn, mùi hương của hoa lan hoa huệ phát sẵn ra, tràn trập tản mát theo luồng gió cùng với mùi hương của các giống hoa khác, làm cho cảnh hoa-viên riêng có một bầu

không khi thơm tho, trong sạch, nhẹ nhàng khiến cho người như nếm được cái thần tiên phong-vị, rồi trong quả tim bỗng phôi cũng như nở nang, mà trong mạch máu cũng như dồi-dào những giọt thanh-tân cao khiết.

Tôi chợt buột miệng đọc câu ca-dao:

Hoa sao thơm lạ thơm lung;
Thơm cây, thơm lá, người
trồng cũng thơm



Chị Ái-Hoa nghe tôi đọc thì cười, cái cười đó lấy làm đặc-ý tự-hào, như cái tự-hào của nhà văn-sĩ ở trước quyền kiệt-tác của mình vừa xuất-bản được công chúng hoan-nginh, như cái tự-hào của một vị kỹ-sư đứng trước một tòa nhà lầu đài chọc trời của mình mới kiến-trúc, là cái tự-hào của V. Hugo trước bộ truyện Les Misérables, là cái tự-hào của kỹ-sư Eiffel trước cái tháp sắt thành Paris.

Vườn đây, có cái đặc-sắc là tuy sửa-sang đường ngõ theo lối công-viên Tây ở các đô-thành mà còn phảng-phất cái tình - thần mỹ - thuật Đông-phương.

Quang-cảnh đó, giờ phút đó, như mang tâm-hồn người ta đến một cõi mộng thanh-thú tuyệt-vời.

Hai chúng tôi, lững thững, trong các khóm hoa, khoác tay nhau sùng sướng.

Chị Ái-Hoa mời tôi vào ăn cơm tối; bữa ăn rau, mắm dưa, cà, cái mùi-mẽ cổ hữu trong bữa ăn của giống Nam-việt. Đời tôi chưa có bữa ăn nào ngon vui bằng bữa đó, ngon vì món ăn mà cũng ngon vì có điểm cái vị đậm-thắm say-sưa của tình bè bạn.

Tôi chợt ngó lên vách, thấy mấy bức ảnh của các bạn học ngày xưa. Nhân đó, tôi hỏi thăm tin tức các chị em mà vì tôi hằng ngày những quây cuồng với công việc làm ăn mà ít nghe ít biết.

Chị Ái-Hoa vừa trông lên chỗ treo ảnh vừa nói: Chị Nhung có chồng cũ-nhân mới được một đứa con trai thì chồng chết; chị Hoa có chồng đốc-tơ; chị Lưu có chồng com-mis; chị Cúc đã là vị-hôn-thê của một ông thầy kiện.

— Còn chị...! tôi ngắt lời, còn chị.....?

Chị Ái-Hoa quay nhìn tôi cười, cái cười lạnh lùng, mà không đáp.

—... còn chị độ nọ tôi nghe có ông kỹ-sư nào đó đi giam hời, đã xong rồi đấy chứ!

— Em đã từ rồi chị ạ!

— Lại cũng từ như đã từ ông huyện Hội năm nọ?

— Đã từ?

— Dè mà chị này không yêu ai cả đấy?

Chị Ái-Hoa lạnh lùng.

— Không yêu!

— Không yêu ai cả.

— Phải, không yêu ai cả.

— Cả đến anh Giang!

Đôi cái lòng mảy mòi cau, nét mặt đau đớn, chị Ái-Hoa thờ dãi, như cảm thấy cái vết

thương năm xưa, tưởng là đã khỏi rồi, nay bỗng vỡ ra thấy đau xót lại.

— Tấm lòng này từ thuở ngây thơ trót đã trao gởi cho ai rồi, bây giờ dầu trong cảnh-ngộ nào cũng không thể lấy lại mà đem tặng cho người khác được.

— Có lẽ mà chị thờ chủ-nghĩa độc-thân và quyết giữ một mối tình tuyệt-vọng suốt đời sao?

— Đó là việc bí-mật của tương-lai, cũng không biết đâu mà nói trước được. Nhưng nay thì đã mất người bạn tình xưa, lòng xuân vắng-vẽ thì cảnh vườn hoa đó, cảnh vườn hoa tự tay em trồng trọt sửa sang nên, nó mới chắc là của em, nó mới là thuộc về quyền sở-hữu của em, không ai chiếm đoạt được, nó mới là cái vui-thú cái sở-thích của em, và chính nó, nay là chỗ cho em gởi tấm lòng, gởi mọi nỗi vui buồn, thì các bông hoa trong cảnh vườn đó với em là bạn tình chung-thủy. Ái-tình, ái-tình của em, nay em đã gởi hết cả vào cảnh vườn đó, em say-mê, em yêu-mến bông hoa như say-mê yêu-mến tình-nhân, tấm lòng em đã đầy-dặn đã có chỗ gởi rồi, em còn ước ao, thêm muốn gì hơn nữa...

Một cơn gió lọt cửa thổi vào, ngon đến chìm ánh-sáng. Chị Ái-Hoa lạnh lùng...

Sáng hôm sau, tôi từ giả chị Ái-Hoa, chị cầm tay tôi và hẹn khi ông thân chị về, chị sẽ xin phép đi du-lịch với tôi một vòng khắp các danh lam thắng cảnh nước nhà.

Khi đi qua vườn hoa, tôi ngánh lại các giống hoa hơn-bỏ tung-bừng, hoa ấy hoa khác rung động múa nhảy dưới bóng nắng sớm rực-rỏ, thanh-nhiên vô-tình, nào có biết đâu đến tấm lòng của người trồng trọt săn-sóc, đối với chúng nó buổi sớm buổi chiều đã tiêu-diệu hui-quạnh...

Cô Gió - Thu
T.Đ.H.X. Hà-tiên

TRƯỜNG LÊ-BÀ-CANG

Nos 32 à 44 Rue Aviateur Garros :—: SAIGON

Dạy từ Cours Supérieur đến lớp 4e Année

DIRECTEURS DES ETUDES

M. Lê-Bà-Cang

Diplômé de l'Ecole Supérieure de Pédagogie d'Hanôï
Ancien Professeur à l'Ecole Normale d'Instituteurs de Saigon
Ancien Professeur au Pensionnat Huynh-Khương-Ninh (Lettres)

M. Hồ-Văn-Ngà

Ancien élève de l'Ecole Centrale (Paris)
Ancien Professeur au Pensionnat Huynh-Khương-Ninh (Sciences)

Giới thiệu giùm (Thầy thuốc Nam)

Nhà thuốc Nam-Thảo-Đường của y-sĩ Nguyễn-văn-Báu ở đường Amiral Roze số 38 (gần chùa Bà-đen) Saigon có phòng coi mạch cho toa, hoặc cho thuốc trị bệnh như thương hàn, sốt rét, ban sa, tê bại, phù thũng, phụ-nữ kinh-kỳ biến bệnh, phần nhiều được đảo ắt bệnh trừ, nếu thầy chịu cho thuốc.

L'HOMME CHIC S'HABILLE CHEZ

BayardMod

TAILLEUR

M. CAO-NHƠN

224, Rue d'Espagne Saigon